**ĐỌC – HIỂU NGOÀI CHƯƠNG TRÌNH NGỮ VĂN 7**

**PHỤ LỤC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **NGỮ LIỆU** | **TRANG** |
|  | Bài ca dao *“Anh đi anh nhớ …”* | **3** |
|  | Trích lời bài hát *Con nợ mẹ,* Nguyễn Văn Chung | **4** |
|  | Trích lời bài hát *Con nợ mẹ*, Nguyễn Văn Chung | **6** |
|  | Nguồn Internet | **8** |
|  | *Phỏng theo Nhìn qua khung cửa sổ,* | **10** |
|  | Nguồn Internet | **12** |
|  | Nguồn Internet | **18** |
|  | Hồ Chủ Tịch - “*Hình ảnh của dân tộc”* của Phạm Văn Đồng | **21** |
|  | Trích *“Đất vỡ hoang”-* Sôlôkhôp | **24** |
|  | *Mẹ*, Trần Quốc Minh, *Theo Thơ chọn và lời bình*, NXB Giáo dục, 2002 | **25** |
|  | “***Sang năm con lên bảy***” - Vũ Đình Minh | **27** |
|  | Trích "*Dòng sông mặc áo*" - Nguyễn Trọng Tạo | **30** |
|  | Mẹ và quả - Nguyễn Khoa Điềm | **33** |
|  | Trích bài thơ “***Quê hương***” – Đỗ Trung Quân | **37** |
|  | *Yêu lắm quê hương -* Hoàng Thanh Tâm, www.manhmap.com **-** *Thơ hay về tình yêu quê hương - đất nước* | **40** |
|  | *Khúc dân ca* – Nguyễn Duy, *Cát trắng,* NXB Quân đội nhân dân, 1973 | **42** |
|  | Trích *Lính đảo hát tình ca trên đảo,* Trần Đăng Khoa, *Bên cửa sổ máy bay,* Nxb Tác phẩm mới, *1985* | **44** |
|  | Lương Đình Khoa *- Mùa thu và mẹ* | **46** |
|  | Mai Văn Tạo, “Đất quê hương- tuyển tập truyện kí”, trang 12, NXB Văn nghệ An Giang | **49** |
|  | *Thầy –* Ngân Hoàng | **52** |

**ĐỌC – HIỂU TRONG CHƯƠNG TRÌNH NGỮ VĂN 7**

**Tài liệu được chia sẻ bởi Website VnTeach.Com**

**https://www.vnteach.com**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **TÊN VĂN BẢN** | **SỐ ĐỀ** | **SỐ TRANG** |
|  | Cổng trường mở ra | **4** | **55** |
|  | Mẹ tôi | **4** | **62** |
|  | Cuộc chia tay của những con búp bê | **7** | **73** |
|  | Chủ đề: Ca dao – dân ca | **9** | **84** |
|  | Sông núi nước Nam | **3** | **99** |
|  | Phò giá về kinh | **2** | **104** |
|  | Thiên Trường vãn vọng | **1** | **107** |
|  | Bánh trôi nước | **3** | **109** |
|  | Qua đèo Ngang | **3** | **114** |
|  | Bạn đến chơi nhà | **3** | **118** |
|  | Tĩnh dạ tứ | **1** | **125** |
|  | Vọng Lư Sơn bộc bố | **1** | **127** |
|  | Cảnh khuya - Rằm tháng giêng | **3** | **130** |
|  | Tiếng gà trưa | **5** | **137** |
|  | Một thứ quà của lúa non: Cốm | **2** | **145** |
|  | Sài Gòn tôi yêu | **2** | **149** |
|  | Mùa xuân của tôi | **4** | **153** |
|  | Chủ đề: Tục ngữ | **6** | **160** |
|  | Tinh thần yêu nước của nhân dân ta | **8** | **167** |
|  | Đức tính giản dị của Bác Hồ | **5** | **179** |
|  | Ý nghĩa văn chương | **2** | **187** |
|  | Sống chết mặc bay | **5** | **191** |
|  | Những trò lố hay là Va-ren và Phan Bội Châu | **2** | **198** |
|  | Ca Huế trên sông Hương | **2** | **201** |

**BỘ ĐỀ ĐỌC HIỂU NGỮ LIỆU NGOÀI CHƯƠNG TRÌNH NGỮ VĂN 7**

**ĐỀ SỐ 1:**

**Phần I:** **Phần đọc –hiểu**:

Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới

*Anh đi anh nhớ quê nhà,  
Nhớ canh rau muống, nhớ cà dầm tương.  
Nhớ ai dãi nắng dầm sương,  
Nhớ ai tát nước bên đường hôm nao.*

**Câu 1:** Bài ca dao trên viết theo thể thơ nào?

**Câu 2.** Xác định thành ngữ có trong bài ca dao trên

**Câu 3.** Chỉ ra hai biện pháp tu từ nổi bật trong bài ca dao trên và nêu tác dụng của các biện pháp tu từ đó

**Câu 4.** Bài ca dao trên gợi cho người đọc tình cảm gì?

**Câu 5:** Có ý kiến nhận xét rằng:

*“Thơ ca dân gian là tiếng nói trái tim của người lao động. Nó thể hiện sâu sắc những tình cảm tốt đẹp của nhân dân ta.”*

Dựa vào những câu tục ngữ, ca dao mà em đã được học và đọc thêm, hãy nêu suy nghĩ của em về ý kiến trên.

**GỢI Ý**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** |
| **Phần I** |  | **ĐỌC HIỂU** |
| **1** | - Thể thơ: Lục bát |
| **2** | - Thành ngữ: ***dãi nắng dầm sương*** |
| **3** | - Hai biện pháp tu từ nổi bật: Điệp ngữ và liệt kê.  *- Tác dụng:*  + Điệp ngữ: “*nhớ” :* nhấn mạnh nỗi nhớ da diết, triền miên khôn nguôi của người xa quê.  + Liệt kê: *“quê nhà, rau muống, cà dầm tương, ai dãi nắng dầm sương, ai tát nước bên đường”:* thể hiện nỗi nhớ từ trừu tượng đến cụ thể về quê hương. |
| **4** | - Văn bản gợi cho người đọc về tình yêu quê hương đất nước. |
| **5** | Dẫn dắt vào vấn đề hợp lí  Trích dẫn được nội dung cần chứng minh ở đề bài, đánh giá khái quát vấn đề.  **Thơ ca dân gian là tiếng nói trái tim người lao động**  Thuộc phương thức biểu đạt trữ tình của văn học dân gian gồm tục ngữ ,ca dao, dân ca…thể hiện đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân lao động với nhiều cung bậc tình cảm khác nhau,đa dạng và phong phú xuất phát từ những trái tim lao động của nhân dân.  **Thơ ca dân gian “thể hiện sâu sắc những tình cảm tốt đẹp của nhân dân ta”**  - Tình yêu quê hương, đất nước, yêu thiên nhiên  - Tính cảm cộng đồng ( dẫn chứng: Dù ai đi…mùng mười tháng ba,Bầu ơi thương lấy…một giàn…)  - Tình cảm gia đình  + Tình cảm của con cháu đối với tổ tiên, ông bà (Con người có tổ…có nguồn, Ngó lên nuột lạt… báy nhiêu….)  + Tình cảm của con cái đối với cha mẹ (Công cha như núi… là đạo con, Ơn cha nặng …cưu mang, chiều chiều… chín chiều)  + Tình cảm anh em huynh đệ (anh em như chân… đỡ đần, Chị ngã em nâng….)  + Tình cảm vợ chồng (Râu tôm… khen ngon, Thuận vợ thuận chồng…cũng cạn…)  + Tình thầy trò( Muốn sang…thầy )  + Tình yêu đôi lứa (Qua đình….bấy nhiêu…)  - Đánh giá khái quát lại vấn đề  - Bộc lộ tình cảm, suy nghĩ của bản thân về vấn đề vừa làm sáng tỏ |

**ĐỀ SỐ 2:**

**Phần I: Phần đọc – hiểu:**

Đọc kĩ phần trích sau và thực hiện các yêu cầu:

*Cảm ơn mẹ vì luôn bên con*

*Lúc đau buồn và khi sóng gió*

*Giữa giông tố cuộc đời*

*Vòng tay mẹ chở che khẽ vỗ về.*

*Bỗng thấy lòng nhẹ nhàng bình yên*

*Mẹ dành hết tuổi xuân vì con*

*Mẹ dành những chăm lo tháng ngày*

*Mẹ dành bao hi sinh để con chạm lấy ước mơ.*

*Mẹ là ánh sáng của đời con*

*Là vầng trăng khi con lạc lối*

*Dẫu đi trọn cả một kiếp người*

*Cũng chẳng hết mấy lời mẹ ru…*

*(Trích lời bài hát Con nợ mẹ, Nguyễn Văn Chung)*

Câu 1: Xác định phương thức biểu đạt?

Câu 2: Chỉ ra các từ láy có trong phần trích?

Câu 3: Trong khổ thơ thứ hai xuất hiện biện pháp tu từ gì?

Câu 4: Các từ *vì, và, để* trong phần trích thuộc từ loại gì?

Câu 5:Từ đoạn thơ trên, viết một đoạn văn nêu suy nghĩ của em về tình mẹ.

**GỢI Ý**

|  |  |
| --- | --- |
| Câu 1 | - Phương thức biểu đạt: Biểu cảm |
| Câu 2 | - Từ láy: vỗ về, nhẹ nhàng. |
| Câu 3 | - BPTT: Điệp ngữ (*Mẹ dành*). |
| Câu 4 | - Các từ *và, vì, để* là: Quan hệ từ |
| Câu 5 | Có một tình yêu thương cao cả và vĩ đại nhất trên đời – không phai nhạt theo tháng năm – đó là tình yêu của người mẹ dành cho con. Không có thứ tình cảm nào thiêng liêng và mạnh mẽ bằng tình mẹ đối với con. Trái tim của người mẹ là vực sâu muôn trượng mà ở dưới đáy, bạn sẽ luôn tìm thấy sự tha thứ. Tình yêu của người mẹ mang đến cho mỗi chúng ta là miễn phí và sự yên bình tốt nhất mà không đâu có được. Nó không cần bạn phải đạt được, nó không cần bạn phải xứng đáng. Mẹ là người sinh thành và nuôi dưỡng chúng ta khôn lớn, trưởng thành. Mẹ hi sinh và dành tình yêu thương vô điều kiện với mỗi người con. Đừng phụ tình mẹ bởi mẹ là người mang nặng, đẻ đau, nuôi dưỡng chúng ta khôn lớn. Mẹ dạy ta học ăn, học nói, học những điều hay lẽ phải trong cuộc đời. Lớn lên, mỗi lần vấp ngã trong cuộc đời, mẹ dang tay che chở. Mẹ dõi theo từng bước đi trong cuộc đời “Con dù lớn vẫn là con của mẹ/Đi suốt đời lòng mẹ vẫn theo con”. Bổn phận của mỗi đứa con là phải thấu hiểu sự hi sinh của mẹ, ghi nhớ công ơn của mẹ đến suốt cuộc đời. Biết chăm ngoan, học giỏi, nghe lời cha mẹ, sống hiểu thảo, yêu tương, phụng dưỡng cha mẹ khi về già. Tình thương yêu của người mẹ là nguồn năng lượng cho phép một người bình thường có thể làm những chuyện phi thường, là nơi để để mỗi chúng ta trở về nương tựa khi vấp ngã. Bởi thế, đừng ngỗ nghịch hay bất hiếu với mẹ bởi đó là hành vi trái với đạo đức làm người, là đánh mất lương tâm, đánh mất chính mình, phủ nhận nguồn gốc. Không có gì đáng chê trách và khinh bỉ bằng một đứa con bất hiếu. |

**ĐỀ SỐ 3:**

**Câu 1.**

*Cảm ơn mẹ vì luôn bên con*

*Lúc đau buồn và khi sóng gió*

*Giữa giông tố cuộc đời*

*Vòng tay mẹ chở che khẽ vỗ về.*

*Bỗng thấy lòng nhẹ nhàng bình yên*

*Mẹ dành hết tuổi xuân vì con*

*Mẹ dành những chăm lo tháng ngày*

*Mẹ dành bao hi sinh để con chạm lấy ước mơ.*

*Mẹ là ánh sáng của đời con*

*Là vầng trăng khi con lạc lối*

*Dẫu đi trọn cả một kiếp người*

*Cũng chẳng hết mấy lời mẹ ru…*

(Trích lời bài hát *Con nợ mẹ*, Nguyễn Văn Chung)

a. Xác định các từ láy có trong lời bài hát trên.

b. Em hiểu thế nào về nghĩa của từ ***đi*** trong câu: *“Dẫu đi trọn cả một kiếp người”?*

c. Chỉ ra và phân tích tác dụng của biện pháp nghệ thuật trong những câu sau:

*Mẹ dành hết tuổi xuân vì con*

*Mẹ dành những chăm lo tháng ngày*

*Mẹ dành bao hi sinh để con chạm lấy ước mơ.*

**Câu 2.**

*Cảm ơn mẹ vì luôn bên con*

*Lúc đau buồn và khi sóng gió*

*Giữa giông tố cuộc đời*

*Vòng tay mẹ chở che khẽ vỗ về.*

Những câu ca trên gợi cho em suy nghĩ gì về ý nghĩa của lời cảm ơn trong cuộc sống?

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Phần** | **Yêu cầu** |
| **1** | a | - Các từ láy: *vỗ về, nhẹ nhàng.* |
| b | - Nghĩa của từ ***đi***: *sống, trải qua.* |
| c | - Nghệ thuật: Điệp ngữ (*Mẹ dành*).  - Tác dụng:  + Nhấn mạnh sự chăm lo, hi sinh tuổi xuân, đánh đổi cả cuộc đời để con được trưởng thành, được chạm tới những ước mơ, khát vọng.  + Khẳng định vai trò và tầm quan trọng của người mẹ trong cuộc đời mỗi con người. |
| **2** | 1 | **Về hình thức:**  - Bố cục bài viết rõ ràng, kết cấu mạch lạc, ngắn gọn.  - Văn phong trong sáng, có cảm xúc, không mắc lỗi chính tả, lỗi diễn đạt… |
| 2 | **Về nội dung:** *Thí sinh có thể viết bài theo nhiều cách, dưới đây là những gợi ý định hướng chấm bài.* |
|  | *- Giải thích:* *Cảm ơn* là từ đáp thể hiện sự biết ơn của mình với lòng tốt hay sự giúp đỡ của người khác. Nó chính là cách thể hiện tình cảm, lối ứng xử của con người có văn hóa, lịch sự và biết tôn trọng những người xung quanh mình.  *- Chứng minh:*  + Khẳng định ý nghĩa và đưa ra những biểu hiện cũng như vai trò, tác dụng của lời *cảm ơn* trong cuộc sống.  + Lấy một số dẫn chứng, những câu chuyện nhỏ trong cuộc sống hay văn học để làm sáng tỏ.  + Khẳng định: *Cảm ơn* là nét sống văn minh của con người có học thức, có giáo dục. *Cảm ơn* hoàn toàn không phải là hình thức phức tạp hóa ứng xử, là sự khách sáo mà nó là một sự cần thiết, là quy tắc giao tiếp giữa con người với con người. Bạn đang tự làm đẹp mình khi biết nói hai từ *cảm ơn*!  - Phê phán những hành động đi ngược lại lối sống tốt đẹp và văn minh này, đặc biệt trong xã hội ngày nay.  - Đưa ra phương hướng và bài học hành động cho bản thân. |

**ĐỀ SỐ 4:**

***Em hãy đọc đoạn văn sau và thực hiện các yêu cầu ở bên dưới:***

*“Mới đây, các giáo sư tâm lý học ở trường Đại học York và Toronto (Canada) đã tìm ra những bằng chứng để chứng minh rằng: Đọc sách văn học thực sự giúp con người trở nên thông minh và tốt tính hơn.*

*Những nghiên cứu của các giáo sư đã cho thấy những người thường xuyên đọc sách văn học thường có khả năng thấu hiểu, cảm thông và nhìn nhận sự việc từ nhiều góc độ. Ngược lại, những cá nhân có khả năng thấu cảm tốt cũng thường lựa chọn sách văn học để đọc.*

*Sau khi đã tìm thấy mối liên hệ hai chiều ở đối tượng độc giả là người lớn, các nhà nghiên cứu tiếp tục tiến hành với trẻ nhỏ và nhận thấy những điều thú vị, rằng những trẻ được đọc nhiều sách truyện thường có cách ứng xử ôn hòa, thân thiện hơn, thậm chí trở thành đứa trẻ được yêu mến nhất trong nhóm bạn.”*

**Câu 1:** Phương thức biểu đạt chính của đoạn trích trên?

**Câu 2:** Trong đoạn trích trên, theo nghiên cứu của các giáo sư tâm lý học, việc đọc sách văn học có tác dụng gì với con người?

**Câu 3:** Em có nhận xét gì về văn hóa đọc sách của giới trẻ Việt Nam trong thời đại bùng nổ thông tin hiện nay?

**Câu 4:** Hãy kể tên một tác phẩm văn học mà em thích? Viết 5 đến 7 câu văn chia sẻ về tác dụng của tác phẩm văn học đó đối với bản thân em?

**GỢI Ý:**

|  |  |
| --- | --- |
| 1 | Nghị luận**.** |
| 2 | Việc đọc sách có tác dụng sau:   * Đọc sách văn học thực sự giúp con người trở nên thông minh và tốt tính hơn. * Đọc sách văn học thường có khả năng thấu hiểu, cảm thông và nhìn nhận sự việc từ nhiều góc độ. * Đọc nhiều sách truyện thường có cách ứng xử ôn hòa, thân thiện hơn, thậm chí trở thành đứa trẻ được yêu mến nhất trong nhóm bạn. |
| 3 | Trong thời đại bùng nổ công nghệ thông tin hiện nay:   * Giới trẻ hiện nay thờ ơ với việc đọc sách. Chưa có thói quen đọc sách, không dành thời gian để đọc sách. * Giớí trẻ không mặn mà với các loại sách văn học . * Một số ít đọc theo phong trào ,chưa xác định được mục đích của việc đọc sách   Giới trẻ ngày nay hờ hững với văn hóa đọc vì điện thoại vì mạng intơnet.Nói cách khác văn hóa đọc của giới trẻ |
| 4 | * Tên tác phẩm, tác giả * Vì sao thích? * Tác dụng của tác phẩm văn học đó đối với bản thân em: * Tác dụng về cung cấp tri thức, hiểu biết. * Bồi dưỡng tâm hồn, rèn giũa nhân cách đạo đức. * Rèn luyện ngôn ngữ, thấy được vẻ đẹp của ngôn ngữ. * Năng cao kĩ năng sống.. |

**ĐỀ SỐ 5:**

**Phần I. Đọc hiểu văn bản**

Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu:

*Một gia đình nọ mới dọn đến ở trong một khu phố mới. Sáng hôm sau, vào lúc ăn điểm tâm, đứa con thấy bà hàng xóm giăng tấm vải trên giàn phơi. “Tấm vải bẩn thật!" - Cậu bé thốt lên “- Bà ấy không biết giặt, có lẽ bà ấy cần một thử xà bông mới thì giặt sẽ sạch hơn”. Người mẹ nhìn cảnh ấy nhưng vẫn im lặng. Cậu bé vẫn cứ tiếp tục lời bình phẩm ấy mỗi lần bà hàng xóm phơi tấm vải.*

*Ít lâu sau, vào một buổi sáng, cậu bé ngạc nhiên vì thấy tấm vải của bà hàng xóm rất sạch, nên cậu nói với mẹ “Mẹ nhìn kìa! Bây giờ bà ấy đã biết giặt tấm vải sạch sẽ, trắng tinh rồi". Người mẹ đáp: “Không sáng nay mẹ đã lau kính cửa sổ nhà mình đấy”.*

*(Phỏng theo Nhìn qua khung cửa sổ, www.goctamhon.com)*

**Câu 1:** Chỉ ra phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong văn bản.

**Câu 2** Qua những lời bình phẩm của cậu bé, em nhận thấy những tính cách nổi bật nào của nhân vật.

**Câu 3.** Lời đáp của người mẹ: "Không, sáng nay mẹ đã lau kính cửa sổ nhà mình có ý nghĩa gì?

**Câu 4:** Từ nội dung văn bản phần Đọc hiểu cùng với những trải nghiệm của bản thân, em hãy và một đoạn văn (khoảng 20 dòng) trình bày suy nghĩ về ý nghĩa của sự thay đổi cách nhìn cuộc sống theo hướng tích cực.

**GỢI Ý:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Phần I. ĐỌC HIỂU** | |
| **1** | Phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong văn bản: tự sự |
| **2** | - Cậu bé quan sát tấm vải qua khung cửa sổ, thấy tấm vải màu đen sạm và kết luận người chủ tấm vải bẩn thỉu, không biết cách giặt giũ... => cậu là người tinh ý, biết quan tâm, nhận xét thế giới quanh mình. Thậm chí cậu còn nghĩ tới cả giải pháp giúp người khác thay đổi. Đấy là điểm tích cực ở cậu.  - Tuy nhiên, đến một ngày, cậu bé thấy tấm vải trắng sáng và cậu bé thay đổi cách nghĩ về người chủ của nó => cậu có cái nhìn chủ quan, đầy định kiến của mình. |
| **3** | Lời đáp của người mẹ: "Không, sáng nay mẹ đã lau kính cửa sổ nhà mình" là một lời giải đáp, giải thích điều cần thay đổi không phải là tấm vải hay người chủ của nó, điều cần thay đổi là khung cửa sổ nhà cậu bé.  => Ý nghĩa mà câu nói của mẹ muốn truyền đạt cho người con: Trước khi phê bình ai, ta nên kiểm tra trước phẩm chất cái nhìn của ta. Ta xuất phát từ động cơ gì, từ thiện chí ra sao đối với người khác. Đừng xét nét, hẹp hòi với người khác cũng như vội vàng đánh giá, kết luận về họ mà chưa soi lại cách nhìn nhận, đánh giá của mình. |
| **4** | **- Giới thiệu vấn đề cần nghị luận:** sự thay đổi cách nhìn cuộc sống theo hướng tích cực.  Trong cuộc sống mỗi người đều có một cách nhìn khác nhau trong bất cứ sự vật sự việc nào, nhưng nếu có một cách nhìn cuộc sống theo hướng tích cực thì sự chuyển biến luôn theo hướng tốt hơn với bạn.  Hoặc  Sự khác biệt giữa người có thái độ sống tích cực với người có thái độ sống tiêu cực biểu hiện rất rõ trong cách cư xử thường nhật.  **Bàn luận vấn đề**  - Giải thích: Sự thay đổi cách nhìn cuộc sống theo hướng thích tích cực chính là cách chúng ta rèn luyện một thái độ sống tích cực, luôn giữ cho mình một tinh thần trong sáng, một niềm tin vào cuộc sống tương lai.  - Đây là cái nhìn đúng đắn về cuộc sống, về mối liên hệ giữa cá nhân với cuộc đời, về trách nhiệm của bản thân với gia đình và xã hội.  - Khi đối mặt với khó khăn luôn nghĩ cách tìm ra các giải pháp tốt nhất để giải quyết vấn đề  - Tạo dựng được thái độ sống tích cực sẽ giúp ta có được phẩm chất đáng quý của con người, một lối sống đẹp.  - Giá trị mà thái độ sống tích cực mang lại.  + Người biết thay đổi cách nhìn cuộc sống theo hướng tích cực sẽ có nhiều cơ hội thành công trong cuộc sống cao hơn đồng nghĩa với việc tạo dựng được những thành quả từ chính sức lực, trí tuệ, lối sống của mình.  + Xây dựng những giá trị tinh thần đem lại cho con người nhiều niềm vui, niềm hạnh phúc khi thấy cuộc sống của mình có ích, có nghĩa, được quý trọng, có được sự tự chủ, niềm lạc quan, sự vững vàng từ những trải nghiệm cuộc sống.  **Bài học nhận thức và hành động:**Tích cực phấn đấu rèn luyện trong học tập, trong cuộc sống, bồi dưỡng lòng tự tin, ý thức tự chủ. |

**ĐẾ SỐ 6:**

**Câu 1.**

*Cảm ơn mẹ vì luôn bên con*

*Lúc đau buồn và khi sóng gió*

*Giữa giông tố cuộc đời*

*Vòng tay mẹ chở che khẽ vỗ về.*

*Bỗng thấy lòng nhẹ nhàng bình yên*

*Mẹ dành hết tuổi xuân vì con*

*Mẹ dành những chăm lo tháng ngày*

*Mẹ dành bao hi sinh để con chạm lấy ước mơ.*

*Mẹ là ánh sáng của đời con*

*Là vầng trăng khi con lạc lối*

*Dẫu đi trọn cả một kiếp người*

*Cũng chẳng hết mấy lời mẹ ru…*

(Trích lời bài hát *Con nợ mẹ*, Nguyễn Văn Chung)

a. Xác định các từ láy có trong lời bài hát trên.

b. Em hiểu thế nào về nghĩa của từ ***đi*** trong câu: *“Dẫu đi trọn cả một kiếp người”?*

c. Chỉ ra và phân tích tác dụng của biện pháp nghệ thuật trong những câu sau:

*Mẹ dành hết tuổi xuân vì con*

*Mẹ dành những chăm lo tháng ngày*

*Mẹ dành bao hi sinh để con chạm lấy ước mơ.*

**II. Phần làm văn**

**Câu 1.**

*Cảm ơn mẹ vì luôn bên con*

*Lúc đau buồn và khi sóng gió*

*Giữa giông tố cuộc đời*

*Vòng tay mẹ chở che khẽ vỗ về.*

Những câu ca trên gợi cho em suy nghĩ gì về ý nghĩa của lời cảm ơn trong cuộc sống?

**Câu 2.**

Hình ảnh người dân lao động qua chùm ***Ca dao than thân*** và trong truyện ngắn ***Sống chết mặc bay*** của Phạm Duy Tốn.

GỢI Ý:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Phần** | **Yêu cầu** |
| **1** | a | - Các từ láy: *vỗ về, nhẹ nhàng.* |
| b | - Nghĩa của từ ***đi***: *sống, trải qua.* |
| c | - Nghệ thuật: Điệp ngữ (*Mẹ dành*).  - Tác dụng:  + Nhấn mạnh sự chăm lo, hi sinh tuổi xuân, đánh đổi cả cuộc đời để con được trưởng thành, được chạm tới những ước mơ, khát vọng.  + Khẳng định vai trò và tầm quan trọng của người mẹ trong cuộc đời mỗi con người. |
| **2** | 1 | **Về hình thức:**  - Bố cục bài viết rõ ràng, kết cấu mạch lạc, ngắn gọn.  - Văn phong trong sáng, có cảm xúc, không mắc lỗi chính tả, lỗi diễn đạt… |
| 2 | **Về nội dung:** *Thí sinh có thể viết bài theo nhiều cách, dưới đây là những gợi ý định hướng chấm bài.* |
|  | *- Giải thích:* *Cảm ơn* là từ đáp thể hiện sự biết ơn của mình với lòng tốt hay sự giúp đỡ của người khác. Nó chính là cách thể hiện tình cảm, lối ứng xử của con người có văn hóa, lịch sự và biết tôn trọng những người xung quanh mình.  *- Chứng minh:*  + Khẳng định ý nghĩa và đưa ra những biểu hiện cũng như vai trò, tác dụng của lời *cảm ơn* trong cuộc sống.  + Lấy một số dẫn chứng, những câu chuyện nhỏ trong cuộc sống hay văn học để làm sáng tỏ.  + Khẳng định: *Cảm ơn* là nét sống văn minh của con người có học thức, có giáo dục. *Cảm ơn* hoàn toàn không phải là hình thức phức tạp hóa ứng xử, là sự khách sáo mà nó là một sự cần thiết, là quy tắc giao tiếp giữa con người với con người. Bạn đang tự làm đẹp mình khi biết nói hai từ *cảm ơn*!  - Phê phán những hành động đi ngược lại lối sống tốt đẹp và văn minh này, đặc biệt trong xã hội ngày nay.  - Đưa ra phương hướng và bài học hành động cho bản thân. |
| **3** | 1 | **Yêu cầu chung:**  **-** Bài viết có bố cục chặt chẽ, đủ ba phần; dẫn chứng chính xác; văn viết trong sáng, có cảm xúc; không mắc lỗi chính tả và lỗi diễn đạt; trình bày sạch sẽ, chữ viết rõ ràng.  - Học sinh biết lựa chọn bài ca dao phù hợp. |
| 2 | **Yêu cầu cụ thể:** *Thí sinh có thể sắp xếp các ý theo nhiều cách nhưng về cơ bản cần đảm bảo những nội dung sau*:  a. Dẫn dắt, giới thiệu hai văn bản và nêu cảm nhận chung về hình ảnh người dân lao động.  b. Hai tác phẩm của hai tác giả khác nhau, ở hai thời điểm và hoàn cảnh khác nhau nhưng đều gặp gỡ ở sự cảm nhận sâu sắc, tinh tế về hình ảnh, thân phận của người dân lao động với sự cảm thương, lo lắng, xót xa trước cuộc sống lầm than của họ trong xã hội cũ.  **Mở bài 1**: Hình tượng người nông dân lao động là đề tài xuyên suốt trong nền văn học Việt Nam từ cổ chí kim, từ dân ca, ca dao đến tục ngữ, từ văn học Trung đại đến văn học Hiện đại. Đó có thể là người lao động như thân phận cái cò, cái vạc, như con kiến con tằm...có thể là nỗi bất hạnh là người nông dân bần cùng hoá như Chí phèo (Nam Cao), có thể là cuộc đời đắng cay, đen tối với bao nỗi áp bức đoạ đày như chị Dậu (Tắt đèn), anh Pha (bước đường cùng)…Và một lần nữa cuộc đời của họ được thể hiện một cách rõ nét, chân thực qua chùm ca dao than thân và văn bản “sống chết mặc bay” của Phạm Duy Tốn.  **Mở bài 2**: Tác giả Nguyễn Văn Siêu từng cho rằng: “Văn chương có 2 loại, đáng thờ và không đáng thờ. Loại không đáng thờ là loại chuyên chú về văn chương, loại đáng thờ là loại chuyên chú về con người”. Đúng vậy. một tác phẩm nghệ thuật muốn sỗng mãi với thời gian, năm tháng, muốn ở mãi trong tâm trí người đọc thì tác phẩm đó phải hướng đến cuộc sống con người, vì cuộc sống con người. Vì thế hình ảnh người lao động trong văn chương bao giờ cũng được tái hiện một cách chân thực đến đáng thương, nhất là trong ca dao than thân và văn bản sống chết mặc bay của PDT  **Luận điểm 1:** ***Trước hết đó là hình ảnh người dân lao động trong được thể hiện sâu sắc trong chùm ca dao than thân. Đó là hình ảnh người lao động gian khổ vất vã, nhọc nhằn, gian khổ***  *Thương thay lũ kiến li ti*  *Kiếm ăn đợc mấy phải đi tìm mồi*   * Phân tích từ thương thay (cụm từ này có thể phân tích sau cùng) * Lũ kiến li ***ti là hình ảnh ẩn dụ cho người lao động thấp cổ, bé họng...***   + Trước hết, hai chữ *Thương thay* được điệp lại bốn lần ở vị trí đầu câu lục là lời tự than và than cho những kiếp người khác của người dân lao động đã làm cho giọng điệu bài ca dao đầy xót thương, oán trách.  +) ***Đó còn là hình ảnh người lao động bị bòn rút sức lực đến cạn kiệt.***  *Thương thay thân phận con tằm*  *Kiếm ăn được mấy phải nằm nhả tơ*  + *Con tằm* và *lũ kiến* là hai hình ảnh ẩn dụ cho ***những thân phận nhỏ nhoi, thấp cổ bé họng sống âm thầm dưới đáy xã hội cũ***. Đó là những kiếp người suốt đời đầu tắt mặt tối bị bòn rút sức lực, kiếm ăn được mấy mà cả đời phải đi tìm mồi. Thật bất công, *kẻ thì ngồi chỗ mát ăn bát vàng*; *kẻ thì ăn không hết, người lần chẳng ra*.  ***+) Ca dao còn phản ánh hình ảnh người lao động***  + *Hạc* và *con cuốc* lại là ***ẩn dụ về những thân phận phải nếm trải nhiều oan trái, bi kịch cuộc đời***. *Hạc* muốn *lánh đường mây* để tìm một cuộc sống khoáng đạt, để thỏa chí tự do nhưng chim cứ bay *mỏi cánh* giữa bầu trời với những cố gắng thật vô vọng. *Con cuốc* lại là biểu hiện của phận người với nỗi oan trái, bất công dù có *kêu ra máu* cũng không được lẽ công bằng nào soi tỏ.  ***+ Đánh giá: (3 ý)***  a. Với biện pháp nghệ thuật điệp ngữ và ẩn dụ, bài ca dao như một bức tranh sống động về nỗi khổ nhiều bề của người dân lao động trong xã hội cũ.  b. Qua đó, thể hiện niềm đồng cảm, xót thương  c. Đồng thời lên án, tố cáo xã hội phong kiến bất công.  **Luận điểm 2:**  ***Hình ảnh người dân lao động với trăm nỗi đớn đau còn thể hiện chân thực trong truyện ngắn Sống chết mặc bay của Phạm Duy Tốn:***  ***+ Làm nổi bật 2 bức tranh tương phản cuộc sống của người dân lao đọng và tên quan phụ mẫu và đám tuỳ tùng.***  + *Sống chết mặc bay* của Phạm Duy Tốn được coi là bông hoa đầu mùa của truyện ngắn hiện đại Việt Nam. Với hai thủ pháp đặc sắc là tương phản và tăng cấp, tác giả đã làm sống lại cuộc sống lầm than, cơ cực của người dân lao động dưới chế độ thực dân nửa phong kiến.  + Trong tác phẩm, Phạm Duy Tốn đã đặt người dân vào bối cảnh: Ra sức vật lộn để giữ gìn tính mạng một khúc đê làng X, thuộc phủ X (*Học sinh lựa chọn chi tiết để phân tích****). Đó là một cảnh tượng nhốn nháo, căng thẳng, cơ cực, khốn khổ và nguy hiểm vô cùng trước tình thế ngàn cân treo sợi tóc.***  + Sự bất lực của sức người trước sức nước, sự yếu kém của thế đê trước sức mạnh ngày càng tăng của thiên nhiên thì thảm họa tất sẽ xảy ra: cảnh đê vỡ. Người dân rơi vào thảm cảnh, kẻ sống không chỗ ở, kẻ chết không nơi chôn, lênh đênh mặt nước, chiếc bóng bơ vơ, tình cảnh thảm sầu, kể sao cho xiết.  ***+ Đánh giá: (3 ý)***  a. Với hai thủ pháp tương phản và tăng cấp, *Sống chết mặc bay* đã thể hiện niềm cảm thương của tác giả trước cuộc sống lầm than cơ cực của người dân lao động đồng thời lên án, tố cáo thái độ vô trách nhiệm, vô nhân tính của quan lại phong kiến với bản chất *lòng lang dạ thú*.  b.Lòng cảm thương cho số phận của người nông dân lao động thấp cổ bé họng  - Lên án, vạch trần tội ác, lòng lang dạ thú của tên quan và cả XHPK bất công, vô nhân tính  =>c. Qua hai văn bản, ta dễ dàng nhận thấy sự giao thoa trong cảm xúc của các tác giả. Nếu tác giả dân gian sử dụng hình thức lời thơ lục bát với giọng điệu xót xa, thương cảm cùng những hình ảnh mang tính biểu tượng thì Phạm Duy Tốn lại dùng lời văn cụ thể, sinh động với việc vận dụng khéo léo hai thủ pháp tương phản và tăng cấp. Sự cảm nhận và phản ánh của các tác giả thể hiện tâm hồn tinh tế, nhạy cảm với ***lòng cảm thương, xót xa trước cuộc sống lầm than, cơ cực của người dân lao động. Đó còn là lời phản kháng, lên án, tố cáo xã hội phong kiến bất công, vô nhân tâm, vô nhân tính.***  e. Khái quát lại vấn đề và rút ra bài học. |

**ĐỀ SỐ 7:**

**Câu 1:**

Hãy nghe một viên sỏi kể về nguồn gốc của mình: “Tôi vốn là một tảng đá khổng lồ trên núi cao, trải qua bao năm tháng dài đăng đẳng bị mặt trời nung đốt, người tôi đầy vết nứt. Tôi vỡ ra và lăn xuống núi, mưa bão và nước lũ cuốn tôi vào sông suối. Do liên tục bị va đập, lăn lộn, tôi bị thương đầy mình. Nhưng rồi chính những dòng nước lại làm lành những vết thương của tôi. Và tôi trở thành một hòn sỏi láng mịn như bây giờ.”

Bạn nghĩ gì khi nghe câu chuyện trên? Cảm thấy lý thú với chuyến đi của hòn sỏi hay xúc động trước ánh mắt lạc quan của nó đối với cuộc đời đầy biến động? Đã bao giờ bạn thấy được rằng chính những chông gai mới tạo nên những hình hài đẹp và ấn tượng, dù là hình hài được tạo bởi chính những vết thương và sự đớn đau? […]

a. Hãy đặt nhan đề thích hợp cho mẩu chuyện.

b. Câu chuyện được kể theo ngôi thứ mấy, nêu phương thức biểu đạt chính của văn bản.

c. Câu chuyện muốn gửi đến thông điệp gì ?

d. Viết bài văn ngắn (khoảng 300 từ) trình bày suy nghĩ của bản thân về ý nghĩa của câu chuyện trên.

**GỢI Ý:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu 1** | - ***Những điều ngọt ngào***: là những lời nói ngọt, những cử chỉ thái độ cư xử dịu dàng, âu yếm..., những hành động mang ý nghĩa tích cực như: động viên, khen ngợi, tán dương, chiều chuộng, cưng nựng...  - ***Yêu thương***: là tình cảm yêu mến, ưu ái, gắn bó giữa người với người.  => Ý kiến này đã gợi ra cho mỗi chúng ta suy ngẫm về cách thể hiện tình yêu thương trong cuộc sống: Người ta thường nghĩ những điều ngọt ngào mới là biểu hiện của tình yêu thương, nhưng thực ra có nhiều cách biểu hiện tình yêu thương...  **2. Bàn luận về vấn đề**:  **Luận điểm 1** : Trước hết những điều ngọt ngào sẽ làm nên tình yêu thương.  ***- Dẫn chứng và phân tích.*** (những lời ngọt ngào của thầy cô dành cho học sinh, lời của cha mẹ dành cho co cái trước mỗi việc làm và sự tiến bộ)  - ***TẠI SAO ?*** Những điều ngọt ngào luôn đem lại cho người ta cảm giác vui sướng, hạnh phúc. Nó làm ta thấy hài lòng, thích thú, đôi khi khiến ta có thêm niềm say mê, quyết tâm...  (Ví dụ: sự quan tâm, chiều chuộng..., những lời khen ngợi, động viên khích lệ của thầy cô, cha mẹ..., lời khen, lời tán dương của bạn bè...) => Vì vậy khi đón nhận những điều ngọt ngào thì ta thường coi đó là biểu hiện của tình yêu thương.  ***- LẬT NGƯỢC VẤN ĐỀ.*** ***Có phải khi nào ngọt ngào cũng làn nên yêu thương không ? Có phải yêu thương là phải ngọt ngào không ?***  **Luận điểm 2 Nhưng không phải lúc nào những điều ngọt ngào cũng làm nên yêu thương**. Nhiều khi sự khắt khe, nghiêm khắc, thậm chí những điều cay đắng... cũng là biểu hiện của tình yêu thương. Những điều ấy có thể khiến ta cảm thấy khó chịu, nhưng nó lại xuất phát từ sự chân thành, từ mong muốn những điều tốt cho ta..., đó cũng chính là biểu hiện của yêu thương thật sự.  (Phân tích Dẫn chứng truyện cổ tích Lưu Bình Dương Lễ- xem trên mạng )  **Luận điểm 3 :** Trong thực tế cuộc sống, **có những ngọt ngào không xuất phát từ yêu thương** và **có những điều cay đắng không làm nên yêu thương.**  *-*  *Dẫn chứng : Chỉ vì lỡ lời mà một em học sinh phải đón nhận 231 cái tát của cô giáo và bạn bè.*  *- Chỉ vì*  - Cuộc sống phong phú và muôn màu muôn vẻ, nếu chúng ta có cái nhìn phiến diện, đơn giản về tình yêu thương như vậy, nếu chỉ biết đón nhận tình yêu thương thông qua những ngọt ngào thì nhiều khi ta sẽ bỏ lỡ nhiều yêu thương thực sự, cũng như phải nhận những yêu thương giả dối...  *(HS lấy dẫn chứng, phân tích........)*  **Luận điểm 3 : Mỗi chứng ta cần nhận thức đúng tình yêu thương chân thành để có cách đón nhận phù hợp (Bài học nhận thức và hành động**) ***(Phần này cho:2,0 điểm)***  - Cần nhận thức đúng đắn về tình yêu thương: không phải chỉ ngọt ngào mới làm nên yêu thương. Cần biết lắng nghe, trân trọng cả những điều "không ngọt ngào", nếu những điều ấy xuất phát từ sự chân thành, nếu những điều ấy là cần thiết để giúp ta hoàn thiện hơn bản thân mình...  - Biết trân trọng những tình yêu thương chân thành mà bản thân nhận được từ mọi người xung quanh...  - Có ý thức và hành động cụ thể để đem sự yêu thương đến cho mọi người và cho chính bản thân mình.  *(Liên hệ bản thân)*  *3. Kết bài : Đánh giá câu nói Phải chăng chỉ có những điều ngọt ngào mới làm nên yêu thương?đúng nhưng chưa đủ. Vì tình yêu thương đôi khi còn được xây dựng từ những điều cay đắng và sự nghiêm khắc. Vì thế mỗi bản thân...* |

**ĐỀ SỐ 8:**

**Câu 1:** Cho đoạn văn sau:

**…** “ Ngót ba m­ơi năm, bôn tẩu bốn ph­ơng trời, Ng­ời vẫn giữ thuần tuý phong độ, ngôn ngữ, tính tình của một ng­ời Việt Nam. Ngôn ngữ của Ng­ời phong phú, ý vị nh­ ngôn ngữ của một ng­ời dân quê Việt Nam. Ng­ời khéo dùng tục ngữ, hay nói ví, th­ờng có lối châm biếm kín đáo và thú vị. Làm thơ, Ng­ời thích lối ca dao vì ca dao việt Nam cũng nh­ núi Tr­ờng Sơn, hồ Hoàn Kiếm hay Đồng Tháp M­ời vàng….”

(Hồ Chủ Tịch - “*Hình ảnh của dân tộc”* của Phạm Văn Đồng)

a. Đoạn văn trên sử dụng những phép tu từ nào? tác dụng?

b. Chuyển đổi câu: “Ngừ­ời khéo dùng từ ngữ, hay nói ví, th­ờng có lối châm biếm kín đáo và thú vị.” thành câu bị động rồi rút gọn đến mức có thể mà ít làm tổn hại đến ý chính của câu.

**Câu 2:**

Viết đoạn văn ( không quá 15 dòng) làm rõ tình cảm bà cháu trong bài thơ “Tiếng gà tr­a” của Xuân Quỳnh ( Ngữ Văn 7 tập 1).

**Câu 3:**

Chứng minh rằng: Ca dao luôn bồi đắp cho tuổi thơ chúng ta tình yêu tha thiết đối với đất nước, quê hương .

**GỢI Ý:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu 1** |  |
| **a** | Các phép tu từ đ­ợc sử dụng trong đoạn văn  + So sánh: - Ngôn ngữ của Ng­ời….nh­ ngôn ngữ ng­ời dân…  - Ca dao là Việt Nam cũng nh­ núi Tr­ờng Sơn, hồ Hoàn Kiếm hay Đồng Tháp M­ời.  + Liệt kê: - Phong độ, ngôn ngữ, tính tình  - Phong phú, ý vị  => Tác dụng: Góp phần làm nổi bật sự giản dị của Bác trong lối sống, trong lời nói và trong bài viết của mình. |
| **b** | Chuyển thành câu bị động  - Tục ngữ, nói ví, châm biếm kín đáo và thú vị ….đ­ợc Ng­ời hay sử dụng trong lời ăn tiếng nói của mình.  - Rút gọn: Lời nói của Ng­ời đậm chất dân gian |
| **Câu 2** | *\* Yêu cầu:* - Hình thức không quá 15 dòng  - Nội dung: Đảm bảo làm rõ tình bà cháu đ­ợc thể hiện qua nỗi nhớ của cháu về bà.  + Nhớ lời trách mắng suồng sã, thân yêu của bà.  + Nhớ hình ảnh bàn tay già nua nhăn nheo của bà chắt chiu soi trứng cho gà ấp.  + Nhớ khuôn mặt và đôi mắt đục mờ của bà nhìn trời mà lo cho đàn gà- mong trời đừng rét để bán gà may quần áo mới cho cháu.  + Tình bà cháu làm phong phú tình yêu quê h­ơng đất nước. |
| **Câu 3** | *\* Yêu cầu:* - Ph­ơng thức: Chứng minh  - Nội dung: Ca dao bồi đắp tỡnh yờu tha thiết đối với đất nước, quờ hương  - Phạm vi : Dẫn chứng lấy trong kho tàng ca dao Việt Nam.  *\* Cụ thể:*  **a. Mở bài:**  - Giới thiệu được ca dao là tiếng nói tình cảm, là sản phẩm tinh thần của người lao động xưa.  - Ca dao biểu hiện đời sống tâm hồn phong phú nhất là tình yêu quê hương đất nước.  **b. Thân bài:** Chứng minh được trên các phương diện sau:  + Ca dao ca ngợi cảnh đẹp quê hương đất nước:  - VD: Ở xứ Lạng “ Đồng Đăng có phố Kì Lừa  Có nàng Tô Thị, có chùa Tam Thanh”  Ở Thăng Long “ Gió đưa cành trúc la đà  Tiếng chuông Trấn Vũ, canh gà Thọ Xương  Mịt mù khói tỏa ngàn sương  Nhịp chày Yên Thái, mặt gương Tây Hồ”  Ở Miền Trung “ Đường vô xứ Nghệ quanh quanh  Non xanh nước biếc như tranh họa đồ”  + Ca dao giới thiệu sản vật quý của mọi miền:  - VD: Ở Phú Thọ “ Bưởi Chi Đán, quýt Đan Hà  Cà phê Phú Hộ, đồi chè Thái Ninh”  Nói đến sự giàu có của quê hương  “ Nước ta bể bạc non vàng  Bể bạc Nam Hải, non vàng Bồng Lai”  “ Đứng bên ni đồng, ngó bên tê đồng, mênh mông bát ngát.  Đứng bên tê đồng, ngó bên ni đồng, bát ngát mênh mông.  Thân em như chẽn lúa đòng đòng  Phất phơ dưới ngọn nắng hồng ban mai”  + Ca dao diễn tả tình cảm gắn bó với quê hương:  “ Anh đi anh nhớ quê nhà  Nhớ canh rau muống nhớ cà dầm tương.  Nhớ ai dãi nắng dầm sương  Nhớ ai tát nước bên đường hôm nao”  + Ca dao tự hào về lịch sử anh hùng của đất nước:  “ Dù ai đi ngược về xuôi  Nhớ ngày giỗ tổ mùng mười tháng ba”  **c. Kết bài:**  - Nhấn mạnh giá trị, tác dụng của ca daoViệt Nam.  -Suy nghĩ, ấn tượng, cảm xúc của em về ca dao Việt Nam. |

**ĐỀ SỐ 9:**

**I. Đọc hiểu văn bản:**

 Đọc văn bản sau và trả lời các câu hỏi:

“Đất  mọng nước mưa, và khi gió xua tan mây ra, đất ngây ngất dưới ánh nắng chói lọi và tỏa ra một làn khói lam. Sáng sáng, sương mù dâng lên từ một con ngòi, từ vùng trũng bùn lầy nước đọng. Sương trôi như sóng, lao ra ngoài đồi núi thảo nguyên và ở đó nó tan ra thành một lớp khói lam mịn màng. Và trên những cành lá đâu đâu cũng la liệt những giọt sương nặng nom như những hạt đạn ghém đỏ rực, đè trĩu ngọn cỏ. Ngoài thảo nguyên, cỏ băng mọc cao hơn đầu gối. Lúa vụ đông trải ra đến tận chân trời như một bức tường xanh biếc. Những khoảnh ruộng cát xám tua tủa những ngọn ngô non như muôn ngàn mũi tên. Tới thượng tuần tháng 6, thời tiết đã đẹp đều, trời không gợi một bóng mây, và thảo nguyên nở hoa sau những trận mưa phơi mình ra lộng lẫy dưới ánh nắng. Giờ đây, thảo nguyên nom như một thiếu phụ đang nuôi con bú, xinh đẹp lạ thường, một vẻ đẹp lắng dịu, hơi mệt mỏi và rạng rỡ, nụ cười xinh tươi hạnh phúc và trong sáng của tình mẹ con.”

(Trích *“Đất vỡ hoang”-* sôlôkhôp)

Câu 1. Nêu phương thức biểu đạt chủ yếu của đoạn văn trên là gì?

Câu 2: Nêu nội dung chính của đoạn văn trên?

Câu 3. Trong đoạn trích trên, nhà văn đã sử dụng các biện pháp nghệ thuật đặc sắc nào? Nêu tác dụng của các biện pháp nghệ thuật đó?

Câu 4. bằng trải nghiệm văn học của bản thân, hãy lấy một ví dụ trong văn thơ có sử dụng biện pháp tu từ mà em vừa tìm ở trên?.

**GỢI Ý:**

|  |  |
| --- | --- |
| **CÂU** | **NỘI DUNG** |
| **CÂU 1** | **PHẦN I: ĐỌC HIỂU** |
| **Câu 1:**  phương thức biểu đạt chủ yếu của đoạn văn:  Miêu tả |
| **Câu 2:**  Nội dung chính của đoạn văn trên:   Vẻ đẹp của thảo nguyên vào mỗi buổi sớm bình minh và sau những trận mưa vào thượng tuần tháng 6. |
| **Câu 3:** Các biện pháp nghệ thuật đặc sắc: so sánh, nhân hóa. |
| - Biện pháp so sánh:  + Sương trôi như sóng  + Những giọt sương lặn non như những hạt đạm ráng đỏ rực.  + Lúa vụ đông như bức tường thành xanh biếc  + Những ngọn ngô non như muôn ngàn mũi tên  + Thảo nguyên như một thiếu phụ đang cho con bú… |
| - Biện pháp nhân hóa:  + Đất - ngây ngất dưới ánh nắng  + Sương - lao ra ngoài đồi núi Thảo Nguyên  + Thảo nguyên - phơi mình lộng lẫy... xinh đẹp lạ thường, một vẻ đẹp  lắng dịu, hơi mệt mỏi và rạng rỡ, nụ cười xinh tươi hạnh phúc và trong sáng của tình mẹ con. |
| Tác dụng của biện pháp nghệ thuật: phép so sánh và nhân hóa  làm tăng sức gợi hình gợi cảm cho sự diễn đạt; làm cho hình ảnh thiên nhiên thảo nguyên hiện lên cụ thể đẹp đẽ, lung linh, sống động, có tâm hồn sống ảnh và mang đậm hơi thở ấm áp của con người.  \* Chú ý: Học sinh có thể diễn đạt khác nhưng vẫn đảm bảo đủ ý thì vẫn cho điểm tối đa. |
| **Câu 4:** Học sinh lấy chính xác một ví dụ trong văn thơ ( trong hoặc ngoài chương trình) có sử dụng một trong hai biện pháp so sánh nhân hóa. Nếu ví dụ do học sinh tạo sáng tạo viết ra diễn đạt hay có hình ảnh thì giáo viên có  thể linh động cho nửa số điểm. |

**ĐỀ SỐ 10:**

**PHẦN I: ĐỌC HIỂU:**

**Đọc đoạn thơ sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:**

*Lặng rồi cả tiếng con ve*

*Con ve cũng mệt vì hè nắng oi*

*Nhà em vẫn tiếng ạ ời*

*Kẽo cà tiếng võng mẹ ngồi mẹ ru*

*Lời ru có gió mùa thu*

*Bàn tay mẹ quạt mẹ đưa gió về*

*Những ngôi sao thức ngoài kia*

*Chẳng bằng mẹ đã thức vì chúng con*

*Đêm nay con ngủ giấc tròn*

*Mẹ là ngọn gió của con suốt đời.*

*(Mẹ*, Trần Quốc Minh, *Theo Thơ chọn và lời bình*, NXB Giáo dục, 2002)

**Câu 1:** Bài thơ được viết theo thể thơ nào?

**Câu 2:** Từ *“Bàn tay”* trong câu thơ *“Bàn tay mẹ quạt mẹ đưa gió về”* được hiểu theo nghĩa gốc hay nghĩa chuyển?

**Câu 3:** Nhân vật trữ tình trong bài thơ là ai? Nhân vật ấy muốn bày tỏ tình cảm gì?

**Câu 4:** Chỉ ra và nêu tác dụng của biện pháp tu từ trong hai câu thơ sau:

*Đêm nay con ngủ giấc tròn*

*Mẹ là ngọn gió của con suốt đời*

**PHẦN II. TẠO LẬP VĂN BẢN:**

**Câu 1:** Từ nội dung văn bản ở phần Đọc hiểu, em hãy viết một đoạn văn *(khoảng 200 chữ, tương đương 20 – 25 dòng)* trả lời câu hỏi: ***Tại sao chúng ta phải có lòng hiếu thảo.***

**GỢI Ý:**

|  |  |
| --- | --- |
| **CÂU** | **NỘI DUNG** |
| **CÂU 1** | **PHẦN I. ĐỌC HIỂU** |
| 1.Thể thơ: Lục bát |
| 2. “Bàn tay” được hiểu theo nghĩa gốc. |
| 3. Nhân vật trữ tình trong bài thơ là người con đang bày tỏ  tình cảm biết ơn với người mẹ của mình. |
| 4. Biện pháp tu từ:  + Ẩn dụ: *“giấc tròn”*: Cách nói ẩn dụ “giấc tròn” không phải chỉ là giấc ngủ của con mà mang ý nghĩa cuộc đời con luôn có mẹ theo sát bên nâng bước con đi, che chở cho con, dành tất cả tình yêu thương. |
| + So sánh: *“Mẹ là ngọn gió”:* Đây là một hình ảnh so sánh đặc sắc về mẹ: *“Mẹ là ngọn gió”* – ngọn gió mát lành làm dịu êm những vất vả trên đường, ngọn gió bền bỉ theo con suốt cuộc đời.  Hình ảnh thơ giản dị nhưng giúp ta thấy được tình thương yêu lớn lao, sự hi sinh thầm lặng, bền bỉ suốt cuộc đời mẹ đối với con. |
| **PHẦN 2. TẠO LẬP VĂN BẢN** | |
| **CÂU 1** | **Nghị luận về lòng hiếu thảo** |
| **a.***Đảm bảo cấu trúc của một đoạn văn:* Mở đoạn giới thiệu vấn đề; Thân đoạn làm rõ vấn đề, triển khai được các ý rõ ràng; Kết đoạn khái quát được nội dung. |
| **b.** *Xác định đúng vấn đề:* Con người cần có lòng hiếu thảo với ông bà, cha mẹ. |
| **c**. *HS triển khai vấn đề cụ thể, rõ ràng, vận dụng tốt các thao tác viết đoạn văn. Có thể trình bày theo định hướng sau:* |
| - Hiếu thảo là hành động đối xử tốt với ông bà, cha mẹ, luôn yêu thương họ. |
| - Lòng hiếu thảo là phụng dưỡng ông bà, cha mẹ khi ốm yếu, già cả. |
| ***\* Vì sao chúng ta cần phải có lòng hiếu thảo với ông bà, cha mẹ?***  - Ông bà, cha mẹ là người đã sinh ra ta, đã mang lại cuộc sống cho chúng ta.  - Họ là những người đã nuôi nâng, chăm sóc và dạy bảo chúng ta nên người.  - Sống hiếu thảo với ông bà, cha mẹ là thể hiện sống có trách nhiệm của mỗi người.  - Người có lòng hiếu thảo sẽ được mọi người yêu mến và quý trọng. Giá trị của bạn sẽ được nâng cao nếu sống có hiếu thảo.  - Lòng hiếu thảo gắn kết các thành viên trong gia đình với nhau, thể hiện tình yêu thương gia đình.  - Phê phán những người sống bất hiếu, vô lễ, đối xử tàn nhẫn, bỏ rơi ông bà, cha mẹ. |

**ĐỀ SỐ 11:**

**I. Phần Đọc hiểu:**

**Hãy đọc bài thơ sau và thực hiện các yêu cầu từ 1-5:**

*“Sang năm con lên bảy  
Cha đưa con đến trường  
Giờ con đang lon ton  
Khắp sân vườn chạy nhảy  
Chỉ mình con nghe thấy  
Tiếng muôn loài với con.  
  
Mai rồi con lớn khôn  
Chim không còn biết nói  
Gió chỉ còn biết thổi  
Cây chỉ còn là cây  
Đại bàng chẳng về đây  
Đậu trên cành khế nữa  
Chuyện ngày xưa, ngày xửa  
Chỉ là chuyện ngày xưa.  
  
Đi qua thời ấu thơ  
Bao điều bay đi mất  
Chỉ còn trong đời thật  
Tiếng người nói với con  
Hạnh phúc khó khăn hơn  
Mọi điều con đã thấy  
Nhưng là con giành lấy  
Từ hai bàn tay con.”*

(“***Sang năm con lên bảy***” - Vũ Đình Minh)

1. Bài thơ được viết theo thể thơ nào? Nêu nội dung chính bài thơ.

2. Theo em, phương thức biểu đạt chính tác giả sử dụng trong bài thơ trên là gì? Lí giải ý kiến của mình?

3. Giải nghĩa từ “đi” trong câu thơ “*Đi qua thời ấu thơ*”. Từ “đi” thuộc loại từ nào?

4. Qua đoạn thơ người cha muốn nói với con điều gì khi con lớn lên và từ giã thời thơ ấu?

5. Cảm nhận sâu sắc của em về bài thơ trên

**II. Phần Làm văn:**

**Câu 1:**

Từ nội dung của bài thơ trên, hãy viết một đoạn văn trình bày suy nghĩ của em về bổn phận, trách nhiệm của con cái với cha mẹ.

**GỢI Ý:**

|  |  |
| --- | --- |
|  | **ĐỌC HIỂU** |
| **1** | - Thể thơ: năm chữ (ngũ ngôn)  - Nội dung: Bài thơ là lời người cha muốn nhắn nhủ với con của mình. Khi con lên bảy tuổi, con sẽ đi học, những truyện cổ tích và thế giới trẻ thơ sẽ nhường bước cho một thế giới mới, nhiều khó khăn nhưng cũng đầy thú vị mà tự con sẽ khám phá. |
| **2** | - Phương thức biểu đạt chính tác giả sử dụng trong bài thơ trên là biểu cảm  - Vì bài thơ thể hiện rõ tình cảm của người cha với con. |
| **3** | - Nghĩa của từ “đi”: quãng thời gian trong thời ấu thơ của người con.  - Từ “*đi”*trong câu thơ “*Đi qua thời ấu thơ*” được hiểu theo nghĩa chuyển.=> Từ “đi” là từ nhiều nghĩa. |
| **4** | Khi lớn lên và từ giã thời ấu thơ, con sẽ bước vào cuộc đời thực có nhiều thử thách gian nan nhưng cũng rất đáng tự hào. Con phải giành lấy hạnh phúc bằng lao động, công sức và trí tuệ (bàn tay khối óc) của chính bản thân mình. |
| **5** | ***Học sinh bày tỏ cảm nhận sâu sắc của mình về bài thơ***.  Hình thức: đoạn văn.  Nội dung: cần hướng tới bộc lộ cảm xúc, suy nghĩ về sự quan tâm, chăm lo của người cha dành cho con khi con bắt đầu đi học.Khi lớn lên và từ giã thời ấu thơ, con sẽ bước vào cuộc đời thực có nhiều thử thách gian nan nhưng cũng rất đáng tự hào. Để có được hạnh phúc con phải vất vả khó khăn vì phải giành lấy hạnh phúc bằng lao động, công sức và trí tuệ (bàn tay khối óc) của chính bản thân mình. Nhưng hạnh phúc của con giành được trong cuộc đời thực sẽ thật sự là của con (do chính công sức lao động và khối óc của con làm ra) sẽ đem đến cho con niềm tự hào kiêu hãnh. |
|  | **LÀM VĂN** |
| **Câu 1** | **Từ nội dung của bài thơ trên, hãy viết một đoạn văn trình bày suy nghĩ của em về bổn phận, trách nhiệm của con cái với cha mẹ.** |
|  | **I.Yêu cầu về kĩ năng**: Thí *sinh biết viết đoạn văn; kết cấu chặt chẽ, diễn đạt trôi chảy, không mắc lỗi chính tả, lỗi dùng từ và ngữ pháp.*  **II**. **Yêu cầu về kiến thức**: *Bài viết cần đảm bảo được những kiến thức cơ bản sau:*  - Khẳng định công lao to lớn của cha mẹ trong việc sinh thành, nuôi dưỡng con cái.  - Con cái cần làm tròn trách nhiệm của mình đối với cha mẹ ngay từ khi còn nhỏ cho đến lúc trưởng thành. Khi còn nhỏ, bổn phận của con cái là phải biết vâng lời cha mẹ, chăm chỉ học tập rèn luyện để cha mẹ được vui lòng. Khi con cái dần trưởng thành cũng là lúc cha mẹ ngày càng già yếu đi, đây chính là lúc những người làm con cần làm làm tròn chữ hiếu của mình, đó là phải phụng dưỡng, chăm sóc chu đáo cho cha mẹ của mình, có như vậy mới làm tròn chữ hiếu của đạo làm con.  - Phê phán những người con không làm tròn trách nhiệm của mình đối với cha mẹ. |

**ĐỀ SỐ 12:**

**I. ĐỌC HIỂU:**

***Đọc văn bản và thực hiện các yêu cầu từ câu 1 đến câu 4:***

*Dòng sông mới điệu làm sao*

*Nắng lên mặc áo lụa đào thướt tha*

*Trưa về trời rộng bao la*

*Áo xanh sông mặc khác nào mới may*

*Chiều chiều thơ thẩn áng mây*

*Cài lên màu áo hây hây ráng vàng*

*Đêm thêu trước ngực vầng trăng*

*Trên nền nhung tím trăm ngàn sao lên ...*

(Trích "*Dòng sông mặc áo*" - Nguyễn Trọng Tạo)

**Câu 1**. Xác định thể thơ và phương thức biểu đạt của bài thơ trên.

**Câu 2**. Bài thơ miêu tả vẻ đẹp của dòng sông qua các thời điểm nào? Tác dụng?

**Câu 3**. Bài thơ sử dụng chủ yếu biện pháp tu từ, biện pháp nghệ thuật nào? Hãy chỉ rõ các từ ngữ thể hiện BPTT, biện pháp nghệ thuật đó.

**Câu 4**. Nêu cảm nhận chung của em về nội dung bài thơ.

**II. LÀM VĂN :**

**Câu 1:**

Từ hình ảnh dòng sông quê hương trong bài thơ trên, em hãy viết một đoạn văn *(khoảng 200 chữ, tương đương 20 – 25 dòng)* nêu suy nghĩ về ***vai trò của quê hương trong cuộc đời mỗi con người.***

GỢI Ý:

|  |  |
| --- | --- |
| **I.** | **ĐỌC HIỂU** |
| **Câu** |  |
| 1. | - Thể thơ: lục bát.  - Phương thức biểu đạt: Miêu tả và biểu cảm. |
| 2. | - Miêu tả qua 4 thời điểm: Sáng, trưa, chiều, tối *(chỉ rõ các từ ngữ thể hiện các thời điểm đó)*.  - Tác dụng: Làm hiện lên một dòng sông quê rất đẹp, vẻ đẹp đó thay đổi theo những thời điểm trong cả đêm ngày. |
| 3. | - Biện pháp tu từ: Nhân hóa, sử dụng từ láy.  - Chỉ rõ từ ngữ thể hiện. |
| 4. | - Một dòng sông rất đẹp, rất thơ mộng.  - Chẳng những thế, dòng sông sống động, có hồn, giống như một người thiếu nữ xinh đẹp, điệu đà, duyên dáng, biết làm đẹp cho mình bằng những tấm áo tuyệt diệu, những tấm áo ấy được thay đổi liên tục khiến dòng sông biến hóa bất ngờ, mỗi lần biến hóa lại mang một sắc màu lung linh, lại là một vẻ đẹp quyến rũ, vừa thực lại vừa như mơ..., một vẻ đẹp đến ngỡ ngàng khiến người đọc phải say đắm ...  (Xuất phát từ thực tế: ánh nắng, màu mây trời và cả bầu trời lấp lánh trăng sao buổi tối in hình xuống mặt sông, làm ánh lên những sắc màu lung linh, rực rỡ. Màu nắng, màu mây trời ở các thời điểm trong ngày luôn thay đổi khiến màu sắc của sông cũng thay đổi, như là dòng sông liên tục thay áo mới).  \* Dòng sông vốn là ảnh quen thuộc trong cuộc sống, nhưng tác giả đã khiến dòng sông trở nên sống động, vừa đẹp vừa quyến rũ, đáng yêu như một con người.  \* Bài thơ thể hiện cái nhìn, sự quan sát vô cùng tinh tế, tài tình của nhà thơ về cảnh vật và ta cũng thấy được tâm hồn yêu thiên nhiên của nhà thơ. |
| **II.** | **LÀM VĂN** |
|  | *-* **Vị trí, vai trò của quê hương trong đời sống của mỗi con người:**  + Mỗi con người đều gắn bó với quê hương, mang bản sắc, truyền thống, phong tục tập quán tốt đẹp của quê hương. Chính vì thế, tình cảm dành cho quê hương ở mỗi con người là tình cảm có tính chất tự nhiên, sâu nặng.  + Quê hương luôn bồi đắp cho con người những giá trị tinh thần cao quí (tình làng nghĩa xóm, tình cảm quê hương, gia đình sâu nặng...).  + Quê hương luôn là điểm tựa vững vàng cho con người trong mọi hoàn cảnh, là nguồn cổ vũ, động viên, là đích hướng về của con người.  **- Bàn bạc mở rộng:**  + Phê phán một số người không coi trọng quê hương, không có ý thức xây dựng quê hương, thậm chí quay lưng, phản bội quê hương, xứ xở.  + Tình yêu quê hương cũng đồng nhất với tình yêu đất nước, Tổ quốc.  **- Phương hướng, liên hệ:**  + Xây đắp, bảo vệ quê hương, phát huy những truyền thống tốt đẹp của quê hương là trách nhiệm, là nghĩa vụ thiêng liêng của mổi con người.  + Là học sinh, ngay từ bây giờ phải tu dưỡng, tích lũy kiến thức để sau này xây dựng, bảo vệ quê hương. |
| **d.** *Sáng tạo:* có cách diễn đạt độc đáo, thể hiện những suy nghĩ, kiến giải mới mẻ về vấn đề |
| **e.***Chính tả, dùng từ, đặt câu:* đảm bảo những quy tắc về chuẩn chính tả, dùng từ, đặt câu. |

**ĐỀ SỐ 13:**

**Phần I. Đọc – hiểu:**

**MẸ VÀ QUẢ**  
 Nguyễn Khoa Điềm

*“…Lũ chúng tôi từ tay mẹ lớn*

*Còn những bí và bầu thì lớn xuống  
Chúng mang dáng giọt mồ hôi mặn  
Rỏ xuống lòng thầm lặng mẹ tôi.  
Và chúng tôi, một thứ quả trên đời  
Bảy mươi tuổi mẹ vẫn chờ được hái  
Tôi hoảng sợ ngày bàn tay mẹ mỏi  
Mình vẫn còn là một thứ quả non xanh?”*

1. Phương thức biểu đạt chính của đoạn trích là gì?

2. Nêu nội dung của đoạn thơ.

3. Chỉ ra biện pháp tu từ ẩn dụ, so sánh được sử dụng trong bài thơ trên? Tác dụng của các biện pháp đó?

**Phần II. Làm văn:**

**Câu 1:**

Đọc mẩu chuyện sau:

*"Chuyện kể, một danh tướng có lần đi ngang qua trường học cũ của mình, liền ghé vào thăm. Ông gặp lại người thầy từng dạy mình hồi nhỏ và kính cẩn thưa:*

*- Thưa thầy, thầy còn nhớ con không? Con là...*

*Người thầy giáo già hoảng hốt:*

*- Thưa ngài, ngài là...*

*- Thưa thầy, với thầy con vẫn là đứa học trò cũ. Con có được những thành công hôm nay là nhờ sự giáo dục của thầy ngày nào..."*

***(Quà tặng cuộc sống)***

Bằng một bài văn ngắn, hãy nêu suy nghĩ của em về những điều tác giả muốn gửi gắm qua câu chuyện trên.

**Câu 2:**

Đánh giá về ca dao, có ý kiến cho rằng:

*“Ca ngợi tình cảm gia đình đằm thắm, tình yêu quê hương đất nước thiết tha là một nội dung đặc sắc của ca dao”.*

Qua các bài ca dao đã học và những hiểu biết của em về ca dao, hãy làm sáng tỏ ý kiến trên.

**GỢI Ý:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu** | **PHẦN I** |
| **1** | Biểu cảm. |
| **2** | Thể hiện lòng biết ơn của người con đối với mẹ. |
| **3** | **- So sánh:***Lũ chúng tôi từ tay mẹ lớn lên  Còn những bí và bầu thì lớn xuống* **- Ẩn dụ:** Quả xanh non – sự dại dột chưa trưởng thành của người con.  **- Tác dụng:**  +Làm nổi bật công lao to lớn của mẹ, sự vun trồng bồi đắp để con là một thứ quả ngọt ngào.  Giọt mồ hôi mẹ nhỏ xuống như một thứ suối nguồn bồi đắp để những mùa quả thêm ngọt thơm.  + Lay thức tâm hồn con người về ý thức trách nhiệm, sự đền đáp công ơn sinh thành của mỗi con người chúng ta với mẹ... |
| **1.** | **1. Về kĩ năng**  - Viết đúng thể thức của một bài văn ngắn, đúng kiểu bài nghị luận xã hội.  - Bố cục 3 phần cân đối, lập luận chặt chẽ; luận điểm rõ ràng.  - Diễn đạt lưu loát; dẫn chứng xác thực; liên hệ mở rộng tốt.  - Trình bày sạch đẹp; ít sai lỗi câu, từ, chính tả. |
| **2. Về kiến thức**  Học sinh có thể trình bày bằng nhiều cách nhưng cần làm rõ được các yêu cầu cơ bản sau: |
| + Tóm tắt nội dung câu chuyện:  - Câu chuyện kể về cuộc gặp gỡ bất ngờ giữa người học tò cũ và thầy giáo già.  - Câu chuyện thể hiện thái độ kính trọng, biết ơn thầy giáo cũ của một danh tướng. |
| + Ý nghĩa câu chuyện  - Ca ngợi lòng biết ơn vô hạn của danh tướng với thầy giáo cũ.  Người học trò tuy đã trở thành một nhân vật nổi tiếng, có quyền cao chức trọng (một vị danh tướng) nhưng vẫn luôn nhớ tới những người thầy đã dạy dỗ, giáo dục mình nên người. Việc người học trò trở về thăm trường, gặp thầy giáo cũ và có những cách ứng xử rất khiêm tốn và đúng mực, thể hiện thái độ kính trọng và lòng biết ơn của người học trò đối với thầy giáo mình. Ngay cả khi người thầy giáo già gọi vị tướng là ngài thì ông vẫn không hề thay đổi cách xưng hô (con – thầy).  - Đem đến lời nhắc nhở với những kẻ vong ân bội nghĩa trong xã hội. |
| + Bài học cho bản thân về lòng biết ơn.  - Cần biết ơn và quí trọng thầy cô trong bất cứ hoàn cảnh nào. Dù sau này trở thành người tài giỏi, địa vị cao sang cũng luôn nhớ và kính trọng thầy cô giáo, những người đã dạy dỗ em nên người.  - Biết ơn thầy cô không phải đem quà cáp tặng thầy cô mà chỉ cần những cử chỉ lời nói lễ phép, kính trọng. Đó là món quà quí giá nhất. |
| **2.** | **1) Yêu cầu:**  a, Về hình thức: Học sinh hiểu đúng yêu cầu của đề bài, biết cách làm bài văn nghị luận văn học, bố cục rõ ràng, kết cấu hợp lí, diễn đạt tốt, trôi chảy, có cảm xúc.  b, Về nội dung:  Học sinh trình bày trên cơ sở hiểu biết về ý nghĩa của ca dao, làm nổi bật được: *“Tình cảm gia đình đằm thắm, tình yêu quê hương đất nước*” trong ca dao. |
| **A. Mở bài** : Dẫn dắt vấn đề - Trích dẫn ý kiến. |
| **B. Thân bài** :  ***\* Giải thích:***  Nước ta có một nền văn hóa nước lâu đời. Cuộc sống của nhân dân luôn gắn liền với làng quê, cây đa, bến nước, con đò và đồng quê thẳng cánh cò bay. Từ khi cất tiếng khóc chào đời người nông dân xưa đã gắn bó với làng quê và với họ ca dao là những câu hát dân gian phản ánh tâm tư, tình cảm trong đời sống , trong lao động, là “ bài ca sinh ra từ trái tim.” Qua ca dao, họ gửi trọn tình yêu cho những người thân ruột thịt của mình, cho ruộng đồng, lũy tre, cho quê hương, đất nước. |
| ***\* Chứng minh tình cảm trong ca dao được thể hiện:***  - Tình cảm gia đình đằm thắm được ca dao thể hiện qua:  + Lòng kính yêu với ông bà, cha mẹ. (dẫn chứng – phân tích)  + Tình cảm anh em, tình nghĩa vợ chồng. (dẫn chứng – phân tích)  - Tình yêu quê hương đất nước được ca dao thể hiện qua:  + Lòng tự hào yêu mến, gắn bó với xóm làng thân thuộc, với cảnh vật tươi đẹp của quê hương, đất nước. (dẫn chứng – phân tích)  + Niềm tự hào, yêu mến, gắn bó với nếp sống, phong tục, tập quán tốt đẹp và những địa danh nổi tiếng của đất nước. (dẫn chứng – phân tích). |
|  | ***\* Đánh giá:*** Tình cảm gia đình đằm thắm và tình yêu quê hương đất nước được nhân dân ta thể hiện trong ca dao rất phong phú và đa dạng. Nó được thể hiện ở nhiều phương diên, nhiều cung bậc tình cảm khác nhau. Đọc ca dao ta không chỉ hiểu, yêu mến, tự hào về phong tục, tập quán tốt đẹp của dân tộc mình, về cảnh đẹp làng quê, non sông đất nước mình mà còn cảm phục, trân trọng tình nghĩa sâu nặng, cao đẹp của người dân lao động. |
| **C. Kết bài :**  **-** Khẳng định ý nghĩa của ca dao .  - Liên hệ cảm nghĩ bản thân . |
| **2) Thang điểm.**  ***- Điểm 9-10:*** Đáp ứng được những yêu cầu nêu trên. Văn viết có cảm xúc, dẫn chứng phong phú, phân tích và bình giá tốt, làm nổi bật được trọng tâm, diễn đạt trong sáng. Có thể còn một vài lỗi nhỏ.  ***- Điểm 7-8:*** Cơ bản đáp ứng được những yêu cầu nêu trên, phân tích và bình giá chưa thật sâu sắc.  ***- Điểm 5-6:*** Bài làm có bố cục, có luận điểm nhưng dẫn chứng chưa phong phú, văn viết chưa hay, còn một vài lỗi về diễn đạt, dùng từ, đặt câu.  ***- Điểm 3-4:*** Bài làm thể hiện được luận điểm nhưng dẫn chứng quá sơ sài hoặc chưa lấy được dẫn chứng, chỉ bàn luận chung chung, dẫn chứng mang tính liệt kê. Bố cục lộn xộn, mắc nhiều lỗi diễn đạt, dùng từ, đặt câu.  ***- Điểm 1-2:*** Không hiểu đề, sai lạc cả về nội dung và phương pháp.  Các điểm 1,3, 5: Giám khảo cân nhắc các mức thang điểm trên cho điểm phù hợp. |

**ĐỀ SỐ 14:**

**PHẦN I: ĐỌC HIỂU :**

**Đọc đoạn thơ sau và trả lời các câu hỏi:**

*“…Quê hương là vòng tay ấm*

*Con nằm ngủ giữa mưa đêm*

*Quê hương là đêm trăng tỏ*

*Hoa cau rụng trắng ngoài thềm*

*….*

*Quê hương mỗi người chỉ một*

*Như là chỉ một mẹ thôi*

*Quê hương nếu ai không nhớ*

*Sẽ không lớn nổi thành người.”*

(Trích bài thơ “***Quê hương***” – Đỗ Trung Quân)

**Câu 1:** Xác định phương thức biểu đạt chính trong đoạn thơ trên?

**Câu 2:** Xác định nội dung của đoạn thơ?

**Câu 3:**Tìm và phân tích tác dụng của các biện pháp tu từ có trong đoạn thơ?

**Câu 4:** Qua đoạn thơ tác giả muốn gửi gắm tới người đọc thông điệp gì?

**PHẦN II: TẠO LẬP VĂN BẢN**

Hoài Thanh nhận xét: “*Văn chương gây cho ta những tình cảm ta không có, luyện cho ta những tình cảm ta sẵn có*”. Qua bài thơ “Bánh trôi nước” của Hồ Xuân Hương, em hãy làm sáng tỏ ý kiến trên.

**GỢI Ý:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Yêu cầu cần đạt** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** |
| **1** | **Phương thức biểu đạt chính**: biểu cảm |
| **2** | - Đoạn thơ đã thể hiện được tình cảm yêu thương, gắn bó tha thiết, sâu nặng với quê hương của tác giả. |
| **3** | **- Biện pháp tu từ**:  + Điệp ngữ “quê hương” được lặp lại 4 lần.  + So sánh: *Quê hương là vòng tay ấm; là đêm trăng tỏ; như là chỉ một mẹ thôi.*  **- Tác dụng:** Nhẫn mạnhtình yêu tha thiết, sự gắn bó sâu nặng với quê hương của tác giả. Đồng thời đã làm nổi bật hình ảnh quê hương thật bình dị, mộc mạc nhưng cũng thật ấm áp, gần gũi, thân thương, máu thịt, thắm thiết. |
| **4** | - HS trình bày thành một đoạn văn (từ 5-7 câu)  - HS xác định thông điệp có ý nghĩa nhất đối với bản thân:  + Vai trò của quê hương.  + Giáo dục tình yêu quê hương. |
|  | ***1. Giới thiệu vấn đề nghị nghị luận và tác phẩm lien quan đến vấn đề nghị luận:*** *Văn chương gây cho ta những tình cảm ta không có, luyện cho ta những tình cảm ta sẵn có”* qua bài thơ “***Bánh trôi nước***” của Hồ Xuân Hương. |
| ***2. Giải thích ý kiến trên:***  ***-*** *Văn chương gây cho ta những tình cảm ta không có:* Trước khi đọc tác phẩm văn chương, những tình cảm đó chưa xuất hiện trong ta. Sau khi đọc tác phẩm, văn chương khơi gợi, giúp ta tiếp thu những tình cảm cao đẹp, mới mẻ, những nét ứng xử tinh tế, những bài học về cuộc đời để ta làm giàu thêm tâm hồn.  *- Văn chương luyện cho ta những tình cảm ta sẵn có:* Văn chương bồi đắp thêm tình cảm, giúp ta nhận thức sâu sắc thêm về vấn đề để ta biết suy nghĩ, ý thức về mình, về những tình cảm đã có, để cho tình cảm ấy sâu sắc hơn, cao đẹp hơn. |
| **3. Phân tích, chứng minh qua bài thơ “Bánh trôi nước”:**  **\* *Bài thơ “Bánh trôi nước” bồi đắp cho ta những tình cảm ta sẵn có:***  - Bài thơ lấy đề tài dân dã, gần gũi, bình dị (Bánh trôi nước). Qua hình ảnh chiếc bánh trôi, bài thơ gửi gắm chủ đề về người phụ nữ trong XH phong kiến – một chủ đề quen thuộc của văn học trung đại Việt Nam (vẻ đẹp và thân phận người phụ nữ trong XHPK). |
| - Bánh trôi nước là một bài thơ vịnh vật tài tình, tả chính xác chiếc bánh trôi đồng thời còn khơi gợi như  Những liên tưởng sâu xa:  + Bài thơ thể hiện niềm kiêu hãnh, tự hào của tác giả về vẻ đẹp ngoại hình, đặc biệt là ngợi ca, khẳng định vẻ đẹp tâm hồn, phẩm chất của người phụ nữ *(dẫn chứng)*  + Bài thơ làm người đọc xúc động, thương cảm sâu sắc về thân phận chìm nổi, đắng cay, bất hạnh, phụ thuộc của người phụ nữ trong XHPK bất công *(dẫn chứng).* |
| ***\* Bài thơ “Bánh trôi nước” gợi mở cho ta những tình cảm ta không có:***  - Tác phẩm đã giúp chúng ta hiểu thêm về XHPK xưa – một XH trọng nam khinh nữ. |
| - Từ đó khơi gợi trong lòng người đọc niềm căm phẫn, thái độ tố cáo XH đầy rẫy những bất công tàn bạo đã chà đạp lên số phận của người phụ nữ. |
| **\* Nghệ thuật thể hiện:**  - Hình ảnh, ngôn ngữ dân dã, gần gũi, không cầu kì kiểu cách, ước lệ mà tự nhiên, mang đậm dấu ấn dân giân.  - Giọng điệu: vừa kiêu hãnh, tự hào, vừa ngậm ngùi, xót xa, có thách thức.  - Thể thơ và kết cấu: Thể thơ Đường luật được sử dụng nhuần nhuyễn và sáng tạo. Kết cấu chặt chẽ và độc đáo, sự đối lập giữa thân phận và phẩm chất, bài thơ đã tạo ấn tượng về một vẻ đẹp ngời sáng của người phụ nữ, về một bản lĩnh Xuân Hương kiên cường, mạnh mẽ dám nhìn thẳng vào số phận, vượt lên số phận và thách thức với hoàn cảnh sống. |
|  |  | **4. Đánh giá, mở rộng:**  - Nhận định trên cho thấy giá trị của văn chương: nuôi dưỡng, bồi đắp tình cảm con người, tạo ra phép màu trong cuộc sống, mở rộng cánh cửa lòng nhân ái, giúp ta hiểu thêm tình đời, tình người.  - Bài thơ vừa ca ngợi vẻ đẹp cao quý, son sắt của người phụ nữ trong XHPK, vừa thể hiện niềm thương cảm đối với thân phận khổ đau của họ. “***Bánh trôi nước***” là một bài thơ hay bởi nó giản dị, để lại xúc động và ám ảnh trong lòng người đọc, có sức sống lâu bền trong trái tim những người yêu thơ. |
|  |  | *d. Sáng tạo:* cách diễn đạt độc đáo, có suy nghĩ riêng về vấn đề nghị luận |
|  |  | *e. Chính tả, dùng từ đặt câu:* đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp, ngữ nghĩa tiếng Việt. |

**ĐỀ 15:**

**PHẦN I: ĐỌC HIỂU*.***

Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu:

*Em yêu cánh võng đong đưa*

*Cánh diều no gió chiều chưa muốn về*

*Đàn trâu thong thả đường đê*

*Chon von lá hát vọng về cỏ lau*

*Trăng lên lốm đốm hạt sao*

*Gió sông rười rượi hoa màu thiên nhiên*

*Em đi cuối đất cùng miền*

*Yêu quê yêu đất gắn liền bước chân*

*(Yêu lắm quê hương -* Hoàng Thanh Tâm, www.manhmap.com **-** *Thơ hay về tình yêu quê hương - đất nước)*

Câu 1: Xác định phương thức biểu đạt chính.

Câu 2:Cho biết thể thơ được sử dụng trong đoạn trích.

Câu 3: Tìm từ láy trong các từ: *thong thả, đường đê, chon von, vọng về, lốm đốm, rười rượi.*

Câu 4: Nội dung của đoạn thơ đã gợi em nghĩ đến điều gì?

**PHẦN II: LÀM VĂN*.***

**Câu 1:** Từ việc đọc hiểu văn bản *Một thứ quà của lúa non: cốm* - ngữ văn 7, tập I em hãy cho biết tại sao nhà văn Thạch Lam lại cho rằng ăn cốm phải ăn *thong thả và ngẫm nghĩ*.

**GỢI Ý:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** |
| **1** | - Phương thức biểu đạt chính: Biểu cảm.  - Thể thơ: Lục bát.  - Từ láy trong các từ: *thong thả, đường đê, chon von, vọng về, lốm đốm, rười rượi.* là: *thong thả, chon von, lốm đốm, rười rượi.*  - Đoạn thơ gợi người đọc nghĩ đến tình yêu quê hương đất nước với những cái đẹp đơn sơ, mộc mạc, bình dị nhưng lại gắn bó, nghĩa tình. |
| 2 | Cần làm rõ đây là một nghệ thuật thưởng thức cốm rất tinh tế trong truyền thống ẩm thực của con người Hà Nội ngàn năm văn hiến được nhà văn Thạch Lam thể hiện trong tập tùy bút “Hà Nội băm sáu phố phường”.  Ăn cốm phải ăn *thong thả và ngẫm nghĩ* tức là phải ăn từ tốn, chậm rãi và khoan thai đó là bởi vì:  - Để thưởng thức đến tận cùng sức hấp dẫn của món quà bình dị nhưng hết sức độc đáo này. Mỗi hạt lúa non là một hạt sữa của đất trời kết đọng trong đó ngàn hoa cỏ nội nước Nam. Phải ăn thật chậm rãi thì mới cảm nhận được những điều thú vị này.  - Cũng phải ăn *thong thả và ngẫm nghĩ* để thể hiện một phong thái lịch lãm trong nét đẹp của văn hóa ẩm thực. Ăn chậm rãi và khoan thai không chỉ là để thưởng thức mà còn là để bày tỏ sự nâng niu trân trọng và biết ơn đối với những con người lao động bình dị đã làm ra sản phẩm hạt cốm. |

**ĐỀ SỐ 16:**

**I. ĐỌC HIỂU*:***

**Đọc đoạn trích dưới đây và thực hiện các yêu cầu từ 1 đến 4:**

*Con cò bay lả bay la*

*Theo câu quan họ bay ra chiến trường*

*Nghe ai hát giữa núi non*

*Mà hương đồng cứ rập rờn trong mây*

*Nghìn năm trên dải đất này*

*Cũ sao được cánh cò bay la đà*

*Cũ sao được sắc mây xa*

*Cũ sao được khúc dân ca quê mình!*

(*Khúc dân ca* – Nguyễn Duy, *Cát trắng,* NXB Quân đội nhân dân, 1973)

1. Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn trích trên?
2. Đoạn thơ trên được viết theo thể thơ nào?

3. Tìm biện pháp tu từ nổi bật và nêu hiệu quả của biện pháp tu từ được sử dụng trong 4 câu cuối đoạn trích trên.

4. Đoạn thơ trên khơi gợi trong em tình cảm, cảm xúc gì?

**II. LÀM VĂN:**

Đánh giá về ca dao, có ý kiến cho rằng:

***“Ca ngợi tình cảm gia đình đằm thắm, tình yêu quê hương đất nước thiết tha là một nội dung đặc sắc của ca dao”.***

Qua các bài ca dao đã học và những hiểu biết của em về ca dao, hãy làm sáng tỏ ý kiến trên.

**GỢI Ý:**

|  |  |
| --- | --- |
| **I. ĐỌC HIỂU.** | |
| **Câu 1.** | Phương thức biểu đạt chính của đoạn trích: biểu cảm |
| **Câu 2.** | Thể thơ: lục bát |
| **Câu 3.** | - BPTT nổi bật:  + điệp ngữ: *cũ sao*  - Hiệu quả của BPTT:  + Nhấn mạnh những câu hát dân ca không bao giờ lạc hậu, xưa cũ.  + Thể hiện niềm tin vào sức sống bền bỉ mãnh liệt của dân ca nói riêng và giá trị văn hóa truyền thống nói chung… |
| **Câu 4.** | Học sinh có thể tự do phát biểu cảm xúc của mình: tự hào, yêu quý đối với khúc hát dân ca quê hương… tình yêu, sự gắn bó với nguồn cội với quê hương, đất nước… |
| **II. LÀM VĂN*.*** | |
| **A. Mở bài**:  Dẫn dắt vấn đề - Trích dẫn ý kiến  **B. Thân bài**:  *\* Giải thích:*  Nước ta có một nền văn hóa nước lâu đời. Cuộc sống của nhân dân luôn gắn liền với làng quê, cây đa, bến nước, con đò và đồng quê thẳng cánh cò bay. Từ khi cất tiếng khóc chào đời người nông dân xưa đã gắn bó với làng quê và với họ ca dao là những câu hát dân gian phản ánh tâm tư, tình cảm trong đời sống , trong lao động, là “ bài ca sinh ra từ trái tim.” Qua ca dao, họ gửi trọn tình yêu cho những người thân ruột thịt của mình, cho ruộng đồng, lũy tre, cho quê hương, đất nước.  *\* Chứng minh tình cảm trong ca dao được thể hiện:*   * Tình cảm gia đình đằm thắm được ca dao thể hiện qua:   + Lòng kính yêu với ông bà, cha mẹ. (dẫn chứng – phân tích)  + Tình cảm anh em, tình nghĩa vợ chồng. (dẫn chứng – phân tích)   * Tình yêu quê hương đất nước được ca dao thể hiện qua:   + Lòng tự hào yêu mến, gắn bó với xóm làng thân thuộc, với cảnh vật tươi đẹp của quê hương, đất nước. (dẫn chứng – phân tích)  + Niềm tự hào, yêu mến, gắn bó với nếp sống, phong tục, tập quán tốt đẹp và những địa danh nổi tiếng của đất nước. (dẫn chứng – phân tích)  *⇒ Đánh giá:* Tình cảm gia đình đằm thắm và tình yêu quê hương đất nước được nhân dân ta thể hiện trong ca dao rất phong phú và đa dạng. Nó được thể hiện ở nhiều phương diên, nhiều cung bậc tình cảm khác nhau. Đọc ca dao ta không chỉ hiểu, yêu mến, tự hào về phong tục, tập quán tốt đẹp của dân tộc mình, về cảnh đẹp làng quê, non sông đất nước mình mà còn cảm phục, trân trọng tình nghĩa sâu nặng, cao đẹp của người dân lao động.  **C. Kết bài :**  **-** Khẳng định ý nghĩa của ca dao.  - Liên hệ cảm nghĩ bản thân. | |

**ĐỀ SỐ 17:**

**Phần I. Đọc - hiểu:**

Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu:

*Đá san hô kê lên thành sân khấu*

*Vài tấm tôn chôn mấy cánh gà*

*Em đừng trách bọn chúng anh tạm bợ*

*Chẳng phông màn nào chịu nổi gió Trường Sa*

(…)

*Những giai điệu ngang tàng như gió biển*

*Nhưng lời ca toàn nhớ với thương thôi*

*Đêm buông xuống nhìn nhau không rõ nữa*

*Cứ ngỡ như vỏ ốc cất thành lời…*

(Trích *Lính đảo hát tình ca trên đảo,* Trần Đăng Khoa, *Bên cửa sổ máy bay,* Nxb Tác phẩm mới, *1985*)

**Câu 1**. Xác định thể thơ.

**Câu 2**. Tìm những từ cùng trường nghĩa với từ *sân khấu.*

**Câu 3**. Chỉ ra một biện pháp tu từ được sử dụng trong hai câu thơ: *Những giai điệu ngang tàng như gió biển/ Nhưng lời ca toàn nhớ với thương thôi*.

**Câu 4**. Hình dung của em về hình ảnh người lính đảo Trường Sa qua đoạn thơ trên?

**Phần II. Làm văn:**

**Câu 1.**

Trong bức thư gửi thầy Hiệu trưởng ngôi trường con trai mình đang học, Tổng thống Abraham Lincoln có viết: *Xin hãy giúp cho cháu thấy được thế giới kì diệu của sách. Nhưng cũng hãy cho cháu có đủ thời gian lặng lẽ suy tư về sự bí ẩn muôn thuở của cuộc sống*.

Trình bày suy nghĩ của em về *thế giới kì diệu của sách*.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** |
| **I** | 1 | Thể thơ: *tự do* |
| 2 | Các từ cùng trường nghĩa với từ *sân khấu*: *cánh gà, phông màn, giai điệu, lời ca* |
| 3 | Chỉ ra một trong hai biện pháp tu từ được sử dụng trong hai câu thơ: so sánh, đối lập |
| 4 | Hình ảnh người lính Trường Sa: cuộc sống khó khăn, gian khổ; tâm hồn giàu cảm xúc, lạc quan yêu đời; vẻ đẹp rắn rỏi, ngang tàng… |
| **II** | 1 | **Viết bài văn bàn về *thế giới kì diệu của sách*.** |
| *\* Thế giới kì diệu*: Thế giới đầy phong phú, hấp dẫn, lôi cuốn với nhiều vẻ đẹp tươi mới… |
| *\* Thế giới kì diệu của sách*:  - Mở ra một chân trời tri thức…  - Bồi dưỡng tâm hồn mỗi con người…  - Góp phần làm cho cuộc sống mỗi con người và cả xã hội ngày càng trở nên tốt đẹp hơn…  -> Từ đó thấy được vai trò ý nghĩa của sách trong đời sống…  *\* Bài học về đọc sách:*  - Coi trọng việc đọc sách…  - Biết lựa chọn loại sách phù hợp để đọc  - Đọc sách phải biết suy ngẫm về những vấn đề mà sách đặt ra và không tách rời với việc trải nghiệm cuộc sống thực tế… |

**ĐỀ SỐ 18:**

**I. ĐỌC HIỂU**

*Đọc bài thơ sau và trả lời các câu hỏi:*

Mẹ gom lại từng trái chín trong vườn

Rồi rong ruổi trên nẻo đường lặng lẽ

Ôi, những trái na, hồng, ổi, thị….

Có ngọt ngào năm tháng mẹ chắt chiu.

Con nghe mùa thu vọng về những thương yêu

Giọt mồ hôi rơi trong chiều của mẹ

Nắng mong manh đậu bên thật khẽ

Đôi vai gầy nghiêng nghiêng!

Heo may thổi xao xác trong đêm

Không gian lặng im…

Con chẳng thể chợp mắt

Mẹ trở mình trong tiếng ho thao thức

Sương vô tình đậu trên mắt rưng rưng!

(Lương Đình Khoa *- Mùa thu và mẹ* )

**Câu 1:** Xác định phương thức biểu đạt chính của bài thơ trên?

**Câu 2:** Chỉ ra các từ láy trong bài thơ?

**Câu 3:** Nêu biện pháp tu từ được sử dụng trong câu: “*Sương vô tình đậu trên mắt rưng rưng!”*

**Câu 4:** Bài thơ trên đã thể hiện tình cảm gì của tác giả đối với mẹ?

**II. TẬP LÀM VĂN**

**Câu 1:** Từ nội dung của bài thơ ở phần Đọc hiểu, em hãy viết đoạn văn với chủ đề: *Tấm lòng người mẹ.*

**Câu 2:**

Nhận xét về bài thơ “*Rằm tháng giêng*” của Hồ Chí Minh, có ý kiến cho rằng: *Bài thơ “****Rằm tháng giêng”*** *là cả một sự hài hòa tuyệt đẹp”.*

Bằng những cảm nhận về bài thơ, hãy làm sáng tỏ ý kiến trên.

**GỢI Ý:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **PHẦN** | **CÂU** | **NỘI DUNG** |
| **I. ĐỌC HIỂU** | **1** | - Phương thức biểu đạt chính của bài thơ : Biểu cảm |
| **2** | - Các từ láy trong bài thơ: rong ruổi, lặng lẽ, ngọt ngào, chắt chiu, mong manh, nghiêng nghiêng, xao xác, thao thức, rưng rưng. |
| **3** | Biện pháp tu từ được sử dụng trong câu: “*Sương vô tình đậu trên mắt rưng rưng!”* là nhân hóa  Với biện pháp nhân hóa đã tạo cho câu thơ mang tính gợi hình gợi cảm; diễn đã sinh đông, và thể hiện sâu sắc tình càm: Giọt nước mắt của con xót thương mẹ |
| **4** | - Tình cảm của nhà thơ đối với mẹ: Lòng biết ơn, tình yêu thương, kính trọng đối với người mẹ tảo tần, giàu đức hi sinh…. |
|
| **II. TẬP LÀM VĂN** | **1** | ***a. Đảm bảo thể thức của một đoạn văn..***  ***b. Triển khai hợp lý nội dung đoạn văn.*** Có thể viết đoạn văn theo hướng sau:  - Mẹ là người đã ban cho con hình hài, nuôi con khôn lớn, chăm sóc con an cần chu đáo…  - Mẹ là người dạy cho con kĩ năng sống, đạo lí làm người…  - Mẹ là bến đỗ bình yên đón đợi con sau những dông bão cuộc đời, giúp con vượt lên những khó khăn trong cuộc sống, giúp con sống tốt hơn, đẹp hơn.  - Mẹ là niềm tin, khát vọng để con bay cao, vươn xa…  ***c. Sáng tạo*:** cách diễn đạt độc đáo, có suy nghĩ riêng.  ***d. Chính tả, dùng từ đặt câu*:** đảm bảo đúng chính tả, ngữ pháp, ngữ nghĩa T  iếng Việt. |
|  | **2** | **b. yêu cầu về kiến thức:**  **1- Mở bài:**  - Giới thiệu chung về tác giả và tác phẩm.  - Nêu vấn đề: Bài thơ là cả một sự hài hòa tuyệt đẹp.  **2- Thân bài.**  - Giới thiệu chung về bài thơ: Là một bài thơ thất ngôn tứ tuyệt độc đáo. Tác phẩm viết về khung cảnh một đêm trăng nới chiến khu Việt Bắc.  Sự hài hòa là sự kết hợp cân đối giữa các yếu tố, các thành phần, gây ấn tượng về cái đẹp cái hoàn hảo. Sự hài hòa trong thơ tạo nên nét đẹp trong thơ. Nó sẽ tạo nên những vần thơ tuyệt đẹp, hoàn hảo.  - Phân tích làm rõ sự hài hòa được thể hiện trong bài thơ: Sự hài hòa trong bài thơ được thể hiện ở các phương diện sau:  **\* Hài hòa giữa màu sắc cổ điển và dáng vẻ hiện đại của con người**  + Vẻ đẹp của thiên nhiên: Ánh trăng tràn ngập , tỏa sáng một vùng sông nước; tất cả cảnh vật tràn ngập sắc xuân phơi phới.  + Hình ảnh con người: Thi nhân không ẩn mình ,tan biến vào thiên nhiên mà xuất hiện với một tư thế ung dung, tự chủ của một con người đang làm chủ thiên nhiên,đang dựa vào thiên nhiên để xoay chuyển lịch sử. Đó là một việc làm vĩ đại.  **\* Sự hài hòa giữa tâm hồn nghệ sĩ và cốt cách chiến sĩ .**  + Tâm hồn nghệ sĩ: tình yêu thiên nhiên, tâm hồn nhạy cảm luôn mở rộng lòng mình để đón nhận vẻ đẹp của thiên nhiên  + Cốt cách chiến sĩ: Người thưởng trăng không phải như các tao nhân mặc khách xưa, mà là một con người hành động, một vị lãnh tụ đang “ bàn việc quân” để lãnh đạo nhân dân kháng chiến . Con người mang trong mình một ước mơ, hoài bão lớn lao: Lãnh đạo nhân dân đánh giặc cứu nước.  **- Đánh giá về bài thơ:**  + Là một tác phẩm trữ tình đặc sắc. Bài thơ là sự thể hiện một cách sinh động chất cổ điển và tính hiện đại trong thơ Bác.  + Tác phẩm đã cho thấy một tâm hồn thanh cao và một lẽ sống đẹp của Người.  3- **Kết bài**  - Đánh giá về tác phẩm: Là một bài thơ trăng tuyệt bút của Bác.  - Những ảnh hưởng của tác phẩm với bản thân: Kính yêu Bác . Đọc thơ Bác ta càng thêm yêu vẻ đẹp của thiên nhiên… |

**ĐỀ SỐ 19:**

**Phần I: Đọc hiểu (4.0 điểm)**

**Đọc đoạn trích sau và trả lời câu hỏi.**

*Tuổi thơ tôi đã hằn sâu trong ký ức những ngọn núi trông xa lấp lánh như kim cương, lúc xanh mờ, khi xanh thẫm, lúc tím lơ, khi rực rỡ như núi ngập màu xanh. Những năm tháng xa quê, giông tố cuộc đời tưởng chừng cuốn bay tất cả, nhưng trong tâm tư tôi những dòng sông quê mênh mông vẫn cuồn cuộn chảy, những dòng kênh biêng biếc vẫn lặng lờ trôi. Tôi yêu những cánh đồng bao la vàng rực ngày mùa, mù mịt khói rạ, thơm vị mía lùi và trắng xoá sương mù sau tết. Yêu cả tiếng chuông chùa ngân thăm thẳm canh khuya. Tôi yêu ánh nắng chiều tà trải màu vàng tái trên rẫy khoai mì, nghiêng nghiêng bên triền núi. Biết bao đêm trăn trở tôi viết bao trang về con rạch nhỏ cạn lờ chảy qua bến Miễu, cát vàng xâm xấp nước. Tôi yêu màu đá xám đen, tấm phên xác xơ che nắng cho người đập đá. Tôi nhớ ngọn cỏ phất phơ giữa đồng nước lớn, cây cà na trái nặng chùm chùm, cây gáo mồ côi, cây gáo đôi im lìm xa ngoài đồng bãi.*

*(*Mai Văn Tạo, *“Đất quê hương- tuyển tập truyện kí”*,trang 12, NXB Văn nghệ An Giang)

**Câu 1**. Tác giả đã yêu những gì của quê hương?

**Câu 2**. Tìm câu rút gọn trong đoạn văn và cho biết thành phần nào của câu được rút gọn.

**Câu 3**. Biện pháp tu từ nào được sử dụng trong các câu văn sau và nêu tác dụng:

*“Tôi yêu những cánh đồng bao la vàng rực ngày mùa, mù mịt khói rạ, thơm vị mía lùi và trắng xoá sương mù sau tết. Yêu cả tiếng chuông chùa ngân thăm thẳm canh khuya. Tôi yêu ánh nắng chiều tà trải màu vàng tái trên rẫy khoai mì, nghiêng nghiêng bên triền núi.”*

**Câu 4.** Đặt câu có thành phần trạng ngữ nêu nhận xét về tình cảm của tác giả với quê hương trong đoạn trích trên. Chỉ rõ thành phần trạng ngữ ấy.

**Phần II: Làm văn (6.0 điểm)**

Chứng minh tính đúng đắn của câu tục ngữ: *“Có công mài sắt có ngày nên kim.”*

**GỢI Ý:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu/ý** | **Nội dung** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** |
| 1 | **\*Mức tối đa.**  **-** Xác định được 5 hình ảnh:*những cánh đồng, tiếng chuông chùa, ánh nắng chiều, màu đá xám đen, tấm phên xác xơ*  **\* Mức chưa tối đa:** Xác định được từ 1 đến 4 hình ảnh, mỗi hình ảnh xác định đúng sẽ được 0,2 điểm.  \***Mức không đạt:** HS không làm hoặc làm sai. |
| **2** | **\*Mức tối đa.**  **-** Chỉ được câu rút gọn: *“Yêu cả tiếng chuông chùa ngân thăm thẳm canh khuya.” (0,5 điểm)*  -Xác định được thành phần rút gọn: Chủ ngữ *(0,5 điểm)*  **\* Mức chưa tối đa:** Chỉ xác định đúng được câu rút gọn.  \***Mức không đạt:** HS không làm hoặc làm sai. |
| **3** | **\*Mức tối đa.**  -Xác định được biện pháp tu từ điệp ngữ *“tôi yêu”* hoặc *“yêu”* (0,5 điểm)  - ***Tác dụng***: Giúp ta thấy rõ tình yêu quê hương sâu sắc, chân thành của tác giả. Yêu quê hương là yêu những gì bình dị gần gũi, thân quen nhất của quê hương. (0,5 điểm)  **\* Mức chưa tối đa:**  - Chỉ xác định được biện pháp tu từ điệp ngữ  \***Mức không đạt:** HS không làm hoặc làm sai. |
| **4** | **\*Mức tối đa:**  **-** Đặt câu có trạng ngữ đảm bảo nội dung theo yêu cầu  (0,5 điểm)  - Chỉ rõ trạng ngữ trong câu (0,5 điểm)  **\* Mức chưa tối đa:**  - Đặt câu có trạng ngữ đảm bảo nội dung theo yêu cầu.  \***Mức không đạt:** HS không làm hoặc làm sai. |
| **II** |  | **LÀM VĂN** |
| **Chứng minh câu tục ngữ** |
| a. *Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận (chứng minh một vấn đề)*: *Mở bài* giới thiệu được vấn đề, *Thân bài* triển khai được vấn đề, *Kết bài* khái quát được vấn đề. |
| b. *Học sinh có thể triển khai vấn đề theo nhiều cách nhưng về cơ bản cần đảm bảo những nội dung sau*:  **\*Mở bài**. Dẫn dắt, nêu được vấn đề cần chứng minh: Kiên trì, nhẫn nại sẽ mang lại thành công.  **\*Thân bài.**  ***Giải thích, rút ra ý nghĩa câu tục ngữ.***  - Câu tục ngữ đã nêu lên một chân lí lớn bằng những hình ảnh tượng trưng đầy sức thuyết phục.  - “Sắt” là một thứ kim loại cứng tưởng là không có cách nào mòn được. Thế mà với sự bền chí, người ta có thể mài thỏi sắt to thành một cây kim bé nhỏ, hữu ích.  - Con người nếu biết bền tâm nhất trí, không ngã lòng trước mọi trở ngại, không chùn bước trước mọi khó khăn nguy hiểm, thì có thể làm được những kì công to lớn, tưởng như không cách nào thực hiện nổi.  -> Nghĩa của cả câu (lời khuyên): Cần phải có sự kiên trì, bền chí trong tinh thần sẽ thành công trong mọi việc.  ***Chứng minh***  Học sinh đưa ra được những lí lẽ và dẫn chứng thuyết phục để làm sáng tỏ vấn đề cần chứng minh là kiên trì, bền bỉ sẽ mang lại thành công: trong thực tế đời sống và trong văn học…  **\*Kết bài**. Khẳng định kiên trì, nhẫn nại sẽ mang lại thành công, rút ra bài học… |
| c. *Sáng tạo*: Có cách trình bày, diễn đạt độc đáo; có suy nghĩ mới mẻ, sâu sắc về nội dung . |
|  |  | d. *Chính tả, ngữ pháp*: Đảm bảo những quy tắc về chuẩn chính tả, dùng từ, đặt câu của tiếng Việt. |

**ĐỀ SỐ 20:**

I. Phần I: ĐỌC HIỂU

**THẦY**

*Cơn gió vô tình thổi mạnh sáng nay  
Con bỗng thấy tóc thầy bạc trắng  
Cứ tự nhủ rằng đó là bụi phấn  
Mà sao lòng xao xuyến mãi không nguôi  
Bao năm rồi? Đã bao năm rồi hở? Thầy ơi ...  
Lớp học trò ra đi, còn thầy ở lại  
Mái chèo đó là những viên phấn trắng  
Và thầy là người đưa đò cần mẫn  
Cho chúng con định hướng tương lai  
Thời gian ơi xin dừng lại đừng trôi  
Cho chúng con khoanh tay cúi đầu lần nữa  
Gọi tiếng thầy với tất cả tin yêu* .

<Ngân Hoàng>

Câu 1: Xác định thể thơ

Câu 2: Phương thức biểu đạt chính

Câu 3: Xác định phép tu từ và tác dụng của nó trong 2 câu thơ sáu

*Mái chèo đó là những viên phấn trắng  
Và thầy là người đưa đò cần mẫn*

Câu 4: Nêu nội dung chính của bài thơ

Câu 5: Bài học em nhận thức sau khi đọc bài thơ là gì?

Câu 6: Từ bài thơ trên, em hãy viết bài nghị luận trình bày suy nghĩ của em về vai trò của người thầy

**GỢI Ý:**

|  |  |
| --- | --- |
| **PHẦN I. ĐỌC – HIỂU** | |
|  | - Lục bát |
|  | - Biểu cảm |
|  | - So sánh => Qua hình ảnh so sánh, tác giả đã ngợi công lao to lớn, cao đẹp cũng như sự vất vã nhọc nhằn người thầy khi đã dùng tất cả tài năng, tâm huyết của mình để chắp cánh cho bao thế hệ học trò. Hình ảnh đó cũng giống như người lái đò đưa khách sang sông. |
|  | **-** Nhận thức được công lao to lớn và nỗi gian khó, vất vã, nhọc nhằn của thầy.Biết ơn, cảm phục, quý trọng người thầy đồng thời ra sức quyết tâm học tập, tu dưỡng để không phụ công lao và ước mong của thầy. |
|  | - Biết ơn công lao thầy cô.  - Yêu kính người thầy. |
|  | **I. Mở bài:**  – Giới thiệu vấn đề cần nghị luận.  **II. Thân bài:**  – Giải thích: Tình thầy trò là gì ?  Tình thầy trò là mối quan hệ tình cảm đặc biệt giữa người dạy với người học.  – Bàn luận:  + Quan niệm của dân tộc ta từ xưa đến nay về tình cảm thầy trò như thế nào ? Từ xưa, tình thầy trò là một tình cảm thiêng liêng góp phần tạo nên đạo lý làm người của dân tộc Việt Nam. Ngày nay, tình cảm đó vẫn tiếp tục được duy trì và phát huy.  + Tình thầy trò được thể hiện trong trường hiện nay như thế nào ?  - Thời gian và không gian hình thành tình thầy trò…  - Tình cảm thầy trò được xây dựng từ cơ sở nào ? (tình cảm của trò đối với thầy; tình cảm của thầy đối với trò).  + Phản đề: Nói chung từ xưa đến nay tình thầy trò là tốt đẹp, nhưng cá biệt trong lớp học, trong nhà trường, cũng có những học trò chưa có mối quan hệ tốt đẹp với thầy cô; và ngược lại cũng có những thầy cô giáo chưa có mối quan hệ tốt với học trò, thậm chí có trường hợp vi phạm đạo đức nhà giáo, đạo đức của người học sinh.  – Bài học nhận thức và hành động: Muốn cho tình cảm ấy ngày càng tốt đẹp thì mỗi chúng ta cần phải nghĩ gì, làm gì để tình cảm ấy bền vững hơn, thiêng liêng hơn ?  **III. Kết bài:**  - Khẳng định lại vấn đề cần nghị luận. |

**BỘ ĐỀ ĐỌC – HIỂU TRONG CHƯƠNG TRÌNH NGỮ VĂN 7**

**VĂN BẢN “CỔNG TRƯỜNG MỞ RA”**

**ĐỀ SỐ 1:**

**Phần I. Đọc - hiểu**

*Đêm nay mẹ không ngủ được. Ngày mai là ngày khai trường lớp Một của con. Mẹ sẽ đưa con đến trường, cầm tay con dắt qua cánh cổng, rồi buông tay mà nói: “Đi đi con, hãy can đảm lên, thế giới này là của con, bước qua cánh cổng trường là một thế giới kì diệu sẽ mở ra”.*

(Trích *Cổng trường mở ra*, Lí Lan)

**Câu 1.** Tìm cặp từ trái nghĩa trong đoạn văn trên.

**Câu 2.** Trong đoạn trích trên, tác giả đã sử dụng phương thức biểu đạt chính nào?

**Câu 3.** Theo em *"thế giới kì diệu"* đó là gì?

**Câu 4.** Ý nghĩa của câu văn *“Đi đi con, hãy can đảm lên, thế giới này là của con, bước qua cánh cổng trường là một thế giới kì diệu sẽ mở ra.”*

**Phần II. Làm văn:**

Từ nội dung đoạn trích trên, em hãy viết một đoạn văn ngắn (5 - 7 câu) về một kỉ niệm đáng nhớ nhất trong ngày khai trường đầu tiên của mình.

**GỢI Ý:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***Phần*** | ***Câu*** | ***Nội dung*** |
| **PHẦN I. ĐỌC – HIỂU** | **1** | Cặp từ trái nghia: đêm - ngày |
| ***2*** | Phương thức biểu đạt chính được sử dụng trong đoạn trích là *Tự sự* |
| ***3*** | *"Thế giới kì diệu"* đó là:   - Là thế giới của những điều hay lẽ phải, thế giới của tình thương |
| - Là thế giới của tri thức, của những hiểu biết lí thú |
| - Là thế giới của tình bạn, tình thầy trò cao đẹp |
| - Là thế giới của những ước mơ, khát vọng,… |
| ***4*** | **\* Ý nghĩa:**Niềm tin vào vai trò to lớn của nhà trường đối với cuộc sống mỗi con người, tin vào con đường đi lên bằng học vấn, tin vào tương lai tươi sáng đang chờ con của người mẹ. Cổng trường mở ra đồng nghĩa với việc cánh cửa tâm hồn trí tuệ của con người mở ra. |
| **PHẦN II. LÀM VĂN** |  | **HS viết đoạn văn:** Trên cơ sở nội dung của đoạn trích, bày tỏ tình yêu của mình đối với mẹ. Về hình thức phải có mở đoạn, phát triển đoạn và kết đoạn. Các câu phải liên kết với nhau chặt chẽ về nội dung và hình thức |
| *a. Đảm bảo thể thức của một đoạn văn và đảm bảo số câu* |
| *b. Xác định đúng vấn đề : bày tỏ tình yêu của em đối với mẹ.* |
| *c. Triển khai hợp lí nội dung đoạn văn:* Vận dụng tốt các phương thức biểu đạt. Có thể viết đoạn văn theo ý sau: |
| - Những kỉ niệm ngày đến trường đầu tiên khi vào học lớp 1 em vẫn nhớ như in.  - Sáng sớm hôm đó mẹ gọi em dậy để chuẩn bị vệ sinh cá nhân và ăn sáng.  - Xong xuôi, mẹ cho em được mặc bộ quần áo trắng tinh tươm và khoác chiếc cặp mới mẹ đã mua tặng em nhân ngày khai giảng.  - Mẹ đã dặn dò em phải lễ phép chào hỏi khi gặp thầy cô.  - Khi đến trường, em cũng nh bao bạn nhỏ khác đều háo hức đón chờ để nhận lớp với những người bạn mới.  - Ngày đầu tiên đi học trong sáng mùa thu tháng 9, bầu trời trong xanh và gió mát trong lành đã để lại trong em bao kỉ niệm đẹp về quãng đường học sinh. |
| *d. Sáng tạo:* Cách diễn đạt độc đáo, có suy nghĩ riêng về vấn đề*.* |
| *e. Chính tả, dùng từ, đặt câu: đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp, ngữ nghĩa tiếng Việt.* |

**ĐỀ SỐ 2:**

**Câu 1.** Đọc đoạn văn sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:

*“… Cái ấn tượng khắc sâu mãi mãi trong lòng một con người về cái ngày "hôm nay tôi đi học" ấy, mẹ muốn nhẹ nhàng, cẩn thận và tự nhiên ghi vào lòng con. Để rồi bất cứ một ngày nào đó trong đời, khi nhớ lại, lòng con lại rạo rực những cảm xúc bâng khuâng, xao xuyến. Ngày mẹ còn nhỏ, mùa hè nhà trường đóng cửa hoàn toàn, và ngày khai trường đúng là ngày đầu tiên học trò lớp Một đến gặp thầy mới, bạn mới. Cho nên ấn tượng của mẹ về buổi khai trường đầu tiên ấy rất sâu đậm. Mẹ còn nhớ sự nôn nao, hồi hộp khi cùng bà ngoại đi tới gần ngôi trường và nỗi chơi vơi, hốt hoảng khi cổng trường đóng lại, bà ngoại đứng ngoài cách cổng như đứng bên ngoài cái thế giới mà mẹ vừa bước vào …”*

(Trích SGK Ngữ văn 7, tập 1).

a. Cho biết chủ đề của đoạn văn bản trên.

b. Tìm các từ láy trong đoạn văn. Phân tích tác dụng của các từ láy trong việc diễn tả tâm trạng, cảm xúc của nhân vật trong đoạn văn.

c. Xác định chủ ngữ, vị ngữ và kiểu câu trong câu văn: *Cái ấn tượng khắc sâu mãi mãi trong lòng một con người về cái ngày "hôm nay tôi đi học" ấy, mẹ muốn nhẹ nhàng, cẩn thận và tự nhiên ghi vào lòng con*.

d. Trình bày cảm nhận của em về nhân vật người mẹ trong văn bản.

e. Viết đoạn văn, nêu suy nghĩ của em về vai trò của nhà trường trong cuộc đời mỗi con người.

**GỢI Ý:**

|  |
| --- |
| **a/** Chủ đề của đoạn văn trên là tâm trạng nôn nao, hồi hộp và ấn tượng sâu đậm về ngày đầu tiên đi học của người mẹ. |
| **b/** - Các từ láy trong đoạn văn: mãi mãi, nhẹ nhàng, cẩn thận, rạo rực, bâng khuâng, xao xuyến, hoàn toàn, nôn nao, hồi hộp, chơi vơi, hốt hoảng.  - Tác dụng của các từ láy: diễn tả đầy đủ, sâu sắc hơn tâm trạng và cảm xúc bâng khuâng, xao xuyến, hồi hộp của người mẹ vào đêm trước ngày khai trường vào lớp Một của con. |
| **c/** - Chủ ngữ: "Mẹ"  - Vị ngữ: "muốn nhẹ nhàng, cẩn thận và tự nhiên ghi vào lòng con cái ấn tượng khắc sâu mãi mãi trong lòng một con người về cái ngày "hôm nay tôi đi học" ấy"  - Kiểu câu đơn mở rộng thành phần vị ngữ |
| **d/** Người mẹ trong văn bản "Cổng trường mở ra" có tâm hồn nhạy cảm, hết lòng thương yêu con, muốn dành tất cả những điều tốt đẹp nhất cho đứa con thân yêu của mình. Người mẹ ấy không chỉ rất thương yêu con mà còn hiểu rẩt rõ vai trò của giáo dục có ý nghĩa vô cùng to lớn trong cuộc đời mỗi con người. |
| **e/** Nhà trường - nơi chắp cánh những giấc mơ, cung cấp cho ta những kiến thức đầu đời, dạy cho ta đạo nghĩa, xây đắp trong ta những hoài bão lớn lao. Nhà trường - nơi mẹ cha tin cậy, giao phó những đứa con của mình chờ mong sự lớn lên của mầm non được chăm bẵm bởi đôi tay dịu dàng của những người thầy, người cô. Nhà trường - nơi xã hội tin tưởng, nơi được hàng ngàn cặp mắt dõi theo, nơi gieo biết bao hi vọng về một tương lai tiến bộ Và hơn hết, mỗi người nếu muốn trở nên hữu ích đều cần phải trải qua một môi trường rèn dũa, giáo dục. Đó là vai trò lớn lao nhất của nhà trường! |

**ĐỀ SỐ 3:**

**I. Đọc hiểu:**

Đọc đoạn văn sau và thực hiện các yêu cầu:

*Thực sự mẹ không lo lắng đến nỗi không ngủ được. Mẹ tin đứa con của mẹ lớn rồi. Mẹ tin vào sự chuẩn bị rất chu đáo cho con trước ngày khai trường. Còn điều gì để lo lắng nữa đâu! Mẹ không lo, nhưng vẫn không ngủ được. Cứ nhắm mắt lại là dường như vang lên bên tai tiếng đọc bài trầm bổng: “Hằng năm cứ vào cuối thu… Mẹ tôi âu yếm nắm tay tôi dẫn đi trên con đường làng dài và hẹp”.*

***Câu 1.*** Đoạn văn được trích từ văn bản nào?

***Câu 2.*** Tìm một phép tu từ được sử dụng trong đoạn văn?*.*

***Câu 3.*** Đoạn văn viết về ai? Về việc gì?

***Câu 4.*** Đoạn văn được viết theo phương thức nào biểu đạt nào? Chỉ ra một số biểu hiện của phương thức biểu đạt đó trong đoạn văn?

***Câu 5:*** Từ cảm xúc của người mẹ trong văn bản nêu trên. Hãy viết bài văn nêu cảm nghĩ về người mẹ thân yêu của em.

**GỢI Ý:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu 1** | Phương thức biểu đạt: biểu cảm |
| **Câu 2** | Biện pháp tu từ so sánh: *Dường như bên tai* |
| **Câu 3** | Viết về tâm trạng cuả người mẹ trong đêm trước ngày khai trường vào lớp 1 của con. |
| **Câu 4** | Phương thức biểu cảm qua dấu chấm than, từ thể hiện cảm xúc như: *lo lắng, nhớ..* |
| **Câu 5** | **Mở bài:**  - Giới thiệu về mẹ.  Đối với tất cả mọi người, người mẹ thật thiêng liêng và cao cả. Dù có thế nào mẹ vẫn luôn rộng lòng tha thứ, bao dung cho chúng ta. Mẹ là người mà ta mãi không quên trong đời.  **Thân bài:**  - Mỗi con người đều có một trái tim cũng như chỉ có một mẹ.  - Tình yêu của mẹ dành cho con (Mẹ yêu con bằng chính trái tim, cho con những gì mẹ có,...).  - Từ khi mới lọt lòng, chúng ta đã cần những gì ở mẹ (dòng sữa mẹ, ôm ấp trong vòng tay mẹ, những lời ru của mẹ,...).  - Mẹ luôn vững bước theo sát ta, luôn ủng hộ ta.  - Tình cảm của mẹ dành cho con như thế nào (thật tha thiết, bao la và ấm áp,...).  - Không chỉ có con người cần mẹ mà muông thú cũng cần mẹ (từ những con hổ dũng mãnh đến những con thỏ yếu ớt đều cần mẹ).  - Mẹ thật quan trọng đối với ta (luôn quan tâm chăm sóc ta và dù có thế nào mẹ vẫn luôn ở bên ta).  **Kết bài:** Nêu cảm xúc, tình cảm về mẹ. |

**ĐỀ SỐ 4:**

**Đọc đoạn văn sau và trả lời các câu hỏi**

*“Cái ấn tượng ghi sâu mãi trong lòng một con người về cái ngày “hôm nay tôi đi học” ấy, …bà ngoại đứng ngoài cánh cổng như đứng bên ngoài cái thế giới mà mẹ vừa bước vào.”*

**(Trích SGK Ngữ văn 7, tập 1)**

**Câu 1.** Đoạn văn trên trích trong văn bản nào? Của ai?

**Câu 2.** Trong đoạn văn, người mẹ mong muốn điều gì?

**Câu 3.** Tìm ba câu ca dao, tục ngữ hoặc danh ngôn về thầy cô, bạn bè và mái trường.

**Câu 4.** Một bạn cho rằng, có rất nhiều ngày khai trường, nhưng ngày khai trường để vào lớp Một là ngày có dấu ấn sâu đậm nhất trong tâm hồn mỗi con người. Em có tán thành ý kiến đó không? Vì sao? Chia sẻ về ngày đầutiên đi họcvào lớp Một của em.

**GỢI Ý:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1** | Đoạn văn trích trong văn bản “Cổng trường mở ra”, của Lý Lan |
| **2** | Mẹ mong ấn tượng về ngày đầu tiên đi học sẽ khắc sâu mãi trong lòng con. |
| **3** | *Muốn sang thì bắc cầu Kiều*  *Muốn con hay chữ thì yêu kính thầy.*  *Ơn thầy soi lối mở đường*  *Cho con vững bước dặm trường tương lai*  *- Tiên học lễ, hậu học văn*  *- Bán tự vi sư, nhất tự vi sư*  *- Một chữ cũng là thầy, nửa chữ cũng là thầy*  *- Không thầy đố mày làm nên*  *- Học thầy không tày học bạn* |
| **4** | Ý kiến vào lớp Một là ngày có ấn tượng sâu đậm nhất trong tâm hồn mỗi con người là đúng, vì:  - Lớp Một là lớp đầu tiên của cấp học trong hệ thống giáo dục 12 năm. Bất cứ cái gì đầu tiên cũng có sự thiêng liêng và ấn tượng đặc biệt.  - Vào lớp Một đó là dấu hiệu chứng tỏ của sự khôn lớn của các bạn ở tuổi nhi đồng và không còn là em bé mẫu giáo nữa.  - Tất cả các bạn vào lớp Một đều được sự quan tâm đặc biệt của ông bà, cha mẹ, thầy cô.  - Chia sẻ về ngày đầu tiên đi học vào lớp Một: Được làm quen với môi trường học tập mới, được đọc, được viết, được học toán,…tâm trạng lo lắng, hồi hộp, chơi vơi của người lần đầu tiên cắp sách đi học |

**VĂN BẢN “MẸ TÔI”**

**ĐỀ SỐ 1:**

**Câu 1:** Đọc đoạn văn sau và thực hiện các yêu cầu từ câu a đến câu e:

*“Enricô con ơi! Việc học đối với con hình như khó nhọc, mẹ con nói phải đấy. Cha chưa bao giờ trông thấy con đi học với cái dáng quả quyết và nét mặt hớn hở như cha mong muốn! Con thử tưởng tượng nếu con ngồi không ở nhà thì ngày giờ của con sẽ trống trải biết là dường nào! Cha chắc chỉ trong vòng một tuần lễ là con lại muốn trở lại nhà trường. Con ơi! Hiện thời, không một đứa trẻ nào là không đi học. Con hãy nghĩ đến những người thợ làm lụng cặm cụi cả ngày, tối đến còn phải cắp sách đi học, những cô thiếu nữ suốt tuần lễ bị giam giữ trong xưởng, chủ nhật đến cũng rủ nhau đi học, những binh lính hết giờ luyện tập cũng đem ra học, viết. Cho đến những trẻ mù, trẻ câm, chúng cũng đều học cả....*

*...Cố lên! Tên lính nhỏ trong đạo quân lớn lao kia! Cố lên! Con ơi! Lấy sách vở làm khí giới, lấy lớp học làm quân đội, lấy thế giới làm bãi chiến trường, coi sự ngu dốt là cứu địch và lấy sự văn minh của nhân loại làm cuộc khải hoàn, con phải phấn đấu luôn luôn và chớ hề làm tên lính hèn nhát.”*

*(*Trích *Chương 8,* ***Những tấm lòng cao cả****, Ét-môn-đô đơ A-mi-xi)*

a. Đoạn trích trên được viết theo phương thức biểu đạt nào?

b. Nêu ngắn gọn nội dung của đoạn trích.

c. Xác định ít nhất 2 từ Hán Việt có trong đoạn trích.

d. Qua đoạn trích người bố muốn khuyên En-ri-cô điều gì?

e. Trong học tập em thấy mình là một tên lính hèn nhát hay dũng cảm? Em hãy trả lời bằng một đoạn văn ngắn từ 2-3 dòng.

**Câu 2**:

Hãy viết một đoạn văn ngắn khoảng 5- 7 câu về chủ đề “***Niềm vui trong học tập”*** có sử dụng 1 cặp từ trái nghĩa (lưu ý gạch chân xác định).

**Câu 3:**

*“Tạ ơn thầy dẫn con vào rừng tri thức*

*Cảm nghĩa cô dắt con đến biển yêu thương”*

Thật khó có thể nói hết ngàn lời yêu thương, có thể dùng từ ngữ mà bật lên tiếng tri ân thầy cô từ sâu thẳm tâm hồn những con người vĩ đại suốt đời hi sinh cho sự nghiệp trồng người. Em hãy viết một bài văn phát biểu cảm nghĩ về người thầy hoặc cô mà em kính yêu.

**----------- 🙢 HẾT 🙠 -----------**

**GỢI Ý:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1a** | - Phương thức biểu đạt chính: biểu cảm |
| **1b** | Nội dung:  - En-ri-cô chưa ham học trong khi tất cả mọi người đều phải học. |
| - Việc học tập như chiến trường, En-ri-cô phải cố gắng để không là một tên lính hèn nhát. |
| **1c** | - Từ Hán Việt: thiếu nữ, binh lính, luyện tập, khí giới, chiến trường…(hs chỉ cần xác định đúng 2 từ là được trọn điểm) |
| **1d** | - Nói về sự cần thiết của việc học.  - Cha mong con phải cố gắng để không là tên lính hèn nhát trong chiến trường chinh phục kiến thức. |
| **1e** | HS có thể trình bày bằng nhiều cách khác nhau miễn là làm rõ được yêu cầu của đề. Một số gợi ý:  - Là tên lính hèn nhát vì: Chưa có sự cố gắng, còn ngại khó, ngại khó, ngại khổ, chưa coi việc học là niềm vui, là mục đích phấn đấu...  - Là tên lính dũng cảm vì: Chăm chỉ, chịu khó. Không ngại khó khăn, gian khổ, tìm tòi, sáng tạo |
| **2** | - Viết đúng đề tài: Niềm vui trong học tập  \*\*\* Mở đoạn: Được cắp sách đến trường là niềm mơ ước của bao bạn nhỏ vùng cao. Hằng ngày được cắp sách đến trường là niềm vui, niềm hạnh phúc lớn nhất của em.  \*\*\* Thân đoạn: Ở trường học, nơi có bao điều kì diệu với tri thức, bạn bè, thầy cô, với bác trống trường thân quen.  - Cần xác định đúng mục đích, ý nghĩa của việc học.  - Từ đó tìm thấy niềm vui trong học tập.  - Nêu ra một số việc làm: Cảm thấy hạnh phúc khi được đến trường; không thấy áp lực trong việc học, điểm số; tìm tòi, giải đáp những thắc mắc của bản thân bằng kiến thức học được,...  \*\*\* Kết đoạn: Em hứa sẽ cố gắng học tập... |
| **Câu 3** | **1. Yêu cầu về kỹ năng:**  - HS viết được một bài phát biểu cảm nghĩ có bố cục rõ ràng.  - Biết kết hợp các yếu tố miêu tả kết hợp tự sự vào bài văn.  **2. Về kiến thức:**  HS có thể trình bày bằng nhiều cách khác nhau miễn là làm rõ được yêu cầu của đề. Một số gợi ý:  *a. Mở bài:*  - Giới thiệu về người thầy (cô) giáo.  *b. Thân bài:*  - Những câu danh ngôn và ca dao tục ngữ hay về thầy cô.  - Phẩm chất của thầy (cô) giáo: tận tụy với công việc dạy chữ, dạy người.  - Kỉ niệm sâu sắc với thầy (cô) giáo.  *c. Kết bài:* Tình cảm đối với thầy (cô) giáo. |
|  |

**ĐỀ SỐ 2:**

**Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu:**

*"En-ri-cô con ơi! Việc học đối với con hình như khó nhọc, mẹ con nói phải đấy. Cha chưa bao giờ trông thấy con đi học với cái dáng quả quyết và nét mặt hớn hở như cha mong muốn! Con thử tưởng tượng nếu con ngồi không ở nhà thì ngày giờ của con sẽ trống trải biết là dường nào! Cha chắc chỉ trong vòng một tuần lễ là con lại muốn trở lại nhà trường. Con ơi! Hiện thời, không một đứa trẻ nào là không đi học. Con hãy nghĩ đến những người thợ làm lụng cặm cụi cả ngày, tối đến còn phải cắp sách đi học, những cô thiếu nữ suốt tuần lễ bị giam giữ trong xưởng, chủ nhật đến cũng rủ nhau đi học, những binh lính hết giờ luyện tập cũng đem ra học, viết. Cho đến những trẻ mù, trẻ câm, chúng cũng đều học cả.*

*... Cố lên! Tên lính nhỏ trong đạo quân lớn lao kia! Cố lên! Con ơi! Lấy sách vở làm khí giới, lấy lớp học làm quân đội, lấy thế giới làm bãi chiến trường, coi sự ngu dốt là cừu địch và lấy sự văn minh của nhân loại làm cuộc khải hoàn, con phải phấn đấu luôn luôn và chớ hề làm tên lính hèn nhát".*

(Trích “Những tấm lòng cao cả”, Ét-môn-đô-đơ A-mi-xi, Dịch giả: Hoàng Thiếu Sơn)

**Câu 1.** Tác giả đã dùng phương thức biểu đạt chính nào trong đoạn trích trên?

**Câu 2.** Cụm từ “tên lính nhỏ” trong đoạn trích trên chỉ ai ?

**Câu 3.**  Chỉ ra biện pháp tu từ được sử dụng trong đoạn trích trên và nêu tác dụng của nó.

**Câu 4.** Em có suy nghĩ gì về cách giáo dục của người bố trong đoạn trích trên ? Từ đó viết bài văn kể về người bố thân yêu của em.

| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** |
| --- | --- | --- |
| **Đọc- hiểu** | 1 | Phương thức biểu đạt chính của đoạn trích: biểu cảm |
| 2 | Cụm từ “tên lính nhỏ” trong đoạn trích trên chỉ En-ri-cô |
| 3 | - Biện pháp tu từ được sử dụng trong đoạn trích trên là điệp ngữ kết hợp với liệt kê :  + *Những người thợ làm lụng cặm cụi cả ngày, tối đến còn phải cắp sách đi học, những cô thiếu nữ suốt tuần lễ bị giam giữ trong xưởng, chủ nhật đến cũng rủ nhau đi học, những binh lính hết giờ luyện tập cũng đem ra học, viết.*  + *Lấy sách vở làm khí giới, lấy lớp học làm quân đội, lấy thế giới làm bãi chiến trường,… và lấy sự văn minh của nhân loại làm cuộc khải hoàn*  - Tác dụng :  + diễn tả đầy đủ, sinh động và nhấn mạnh sự cần thiết của việc học ở mọi tầng lớp người, mọi lứa tuổi, ...  + Người cha muốn động viên, khích lệ tinh thần, ý chí học tập của người con. |
| 4 | \*\*\* Người bố trong đoạn trích:  - Có phương pháp giáo dục con hiện đại, khoa học: Thay vì nghiêm khắc quở trách con, khi con chưa tập trung học tập, người cha viết thư cho con. Sử dụng từ ngữ trìu mến, khích lệ, động viên con học tập.  => Yêu thương con, mong muốn con có được những điều tốt đẹp nhất.  \*\*\* Nêu suy nghĩ về người bố:  **I/ Mở bài**   * Dẫn dắt giới thiệu về bố   Cha là bóng mát giữa trời  Cha là điểm tựa bên đời của con     Quả đúng vậy, người cha hay người bố lúc nào cũng là chỗ dựa vững chắc cho con cái. Mỗi khi đọc đến hai câu ca dao này trong lòng em lại dâng lên tình cảm yêu quý, kính trọng với người bố của mình.  **II/ Thân bài**  a. Kể về ngoại hình   * Bố em năm nay ngoài 40 tuổi * Dáng người bố cao to, khỏe mạnh với nét rắn chắc của một người thợ phu hồ. * Khuôn mặt chữ điền rắn rỏi đầy vẻ cương nghị. * Làn da đượm một màu bánh mật vì vất vả dãi dầu sương gió. * Mái tóc bố không còn đen như trước nữa mà đã lấm tấm nhiều sợi bạc. * Đôi bàn tay chai sần bê những xô cát, xi măng nặng trịch. Đôi bàn tay nứt nẻ nâng đỡ trọng trách gia đình.   b.  Kể về tính cách   * Bố em có tính cách giản dị lắm. Quần áo của bố mãi chỉ xoay quanh bộ đồ công nhân màu xanh đậm. Bố rất ít khi sắm đồ mới cho mình, bố luôn cười và nói với chị em em rằng: “Bố đi thu hồ nên cần gì nhiều quần áo, mấy cái áo xanh này là đủ rồi, mặc vừa tiện vừa đẹp” * Bố là người đàn ông vô cùng chu đáo với gia đình. Ít chăm lo cho mình nhưng bố không để chị em em thiếu thốn cái gì bao giờ. Quần áo sách vở của chúng em lúc nào cũng đẹp đẽ, mới cứng. Bố bảo bố không thể để hai cô công chúa của bố thua kém bạn bè được. * Bố dành trọn tình yêu thương cho ba mẹ con em. Bố giúp mẹ trong việc nội trợ. Bố dạy em học không chỉ kiến thức trong sách vở mà còn dạy em những bài học đối nhân xử thế. * Là đàn ông nhưng bố em rất giỏi nấu ăn. Mẹ em là công nhân làm ca đêm  hay về muộn nên cơm nước hầu như một tay bố quán xuyến cả. Những món ăn bố làm tuy giản dị nhưng thơm nức mũi và mùi vị không kém cạnh đầu bếp chuyên nghiệp nào. * Đối với họ hàng hay bà con làng xóm, bố tốt bụng và chu đáo. Trong xóm có việc cần người giúp bố không bao giờ nề hà mà sẵn sàng giúp đỡ. Vì thế mọi người ai cũng yêu quý và kính trọng bó.   c. Kỉ niệm và suy nghĩ về bố   * Em yêu nhất là nụ cười của bố. Bố cười không chỉ vì vui mà còn để động viên chúng em. * Có một thời gian khoảng đầu năm lớp 6, do chưa thích nghi được với môi trường học tập mới nên kết quả học tập của em sa sút hẳn. Nhớ lúc đó, bố không hề mắng chửi mà mỉm cười khích lệ em, giúp em vượt qua khó khăn và vươn lên học tập tốt hơn. * Em thích lắm đêm trung thu trăng sáng, bố ngồi giữa sân vót những nan tre để làm cho chúng em những chiếc đèn ông sao thật đẹp.   **III/ Kêt bài**   * Nêu cảm nghĩ về bố      Công ơn dưỡng dục sinh thành bao la của bố làm sao con có thể trả hết? Vì thế em sẽ cố gắng học tập thật giỏi, trở thành một người con ngoan để bố vui lòng. |

**ĐỀ SỐ 3:**

**Phần I: Phần đọc – hiểu:**

Đọc kĩ phần trích sau và thực hiện các yêu cầu:

*Cảm ơn mẹ vì luôn bên con*

*Lúc đau buồn và khi sóng gió*

*Giữa giông tố cuộc đời*

*Vòng tay mẹ chở che khẽ vỗ về.*

*Bỗng thấy lòng nhẹ nhàng bình yên*

*Mẹ dành hết tuổi xuân vì con*

*Mẹ dành những chăm lo tháng ngày*

*Mẹ dành bao hi sinh để con chạm lấy ước mơ.*

*Mẹ là ánh sáng của đời con*

*Là vầng trăng khi con lạc lối*

*Dẫu đi trọn cả một kiếp người*

*Cũng chẳng hết mấy lời mẹ ru…*

*(Trích lời bài hát Con nợ mẹ, Nguyễn Văn Chung)*

Câu 1: Bài thơ trên gợi nhớ đến văn bản nhật dụng nào mà em đã học ở chương trình Ngữ văn lớp 7?

Câu 2: Văn bản mà em xác định được ở câu 1 là lời của ai nói với ai? Hoàn cảnh nào dẫn đến sự việc đó?

Câu 3: Giải thích nhan đề của văn bản mà em tìm được ở câu 1?

Câu 4: Xác định biện pháp tu từ có trong **khổ thơ** thứ 2?

Câu 5: Các từ *vì, và, để* trong **bài thơ** thuộc từ loại gì?

**GỢI Ý:**

|  |  |
| --- | --- |
| Câu 1: | Văn bản: Mẹ tôi |
| Câu 2: | - Lời nhắn nhủ của người cha đối với con là En-ri-cô.  - Hoàn cảnh: Trong một lần cô giáo đến thăm, En-ri-cô đã thiếu lễ độ với mẹ. |
| Câu 3: | Văn bản là một bức thư của người bố gửi cho con nhưng tác giả lại lấy nhan đề là Mẹ tôi vì:   * Hình thức của văn bản là bức thư của người bố gửi cho con nhưng nội dung mà bức thư đề cập đến lại là người mẹ. Người mẹ là hình ảnh trung tâm của câu chuyện, mang giá trị biểu cảm cho tác phẩm. * Người bố viết thư vì thái độ vô lễ của con đối với mẹ. Vai trò cao cả và lớn lao của người mẹ là điều mà người bố muôn En - ri - cô hiểu được khi cậu trót vô lễ với mẹ. Vì vậy nhan đề “Mẹ tôi” là hoàn toàn chính xác. * Thông qua người bố, En-ri-cô sẽ hiểu được một cách khách quan những gian khổ, hi sinh mà người mẹ đã âm thầm, lặng lẽ dành cho đứa con. |
| Câu 4 | - BPTT: Điệp ngữ (*Mẹ dành*). |
| Câu 5 | - Các từ *và, vì, để* là: Quan hệ từ |

**ĐỀ SỐ 4:**

**Đọc đoạn văn và trả lời câu hỏi:**

*“... Khi đã khôn lớn, trưởng thành, khi các cuộc đấu tranh đã tôi luyện con thành người dũng cảm, có thể có lúc con sẽ mong ước thiết tha được nghe lại tiếng nói của mẹ, được mẹ dang tay ra đón vào lòng. Dù có lớn khôn, khoẻ mạnh thế nào đi chăng nữa, con sẽ vẫn tự thấy mình chỉ là một đứa trẻ tội nghiệp, yếu đuối và không được chở che. Con sẽ cay đắng khi nhớ lại những lúc đã làm cho mẹ đau lòng... Con sẽ không thể sống thanh thản, nếu đã làm cho mẹ buồn phiền. Dù có hối hận, có cầu xin linh hồn mẹ tha thứ... tất cả cũng chỉ vô ích mà thôi. Lương tâm con sẽ không một phút nào yên tĩnh. Hình ảnh dịu dàng và hiền hậu của mẹ sẽ làm tâm hồn con như bị khổ hình. En-ri-cô này !* ***Con hãy nhớ rằng, tình yêu thương, kính trọng cha mẹ là tình cảm thiêng liêng hơn cả. Thật đáng xấu hổ và nhục nhã cho kẻ nào chà đạp lên tình thương yêu đó...”***

(Trích *“Mẹ tôi”-* Ét-môn-đô đơ A-mi-xi*, Ngữ văn* 7*,* Tập một, NXB Giáo dục, 2009, tr.10)

a. Phương thức biểu đạt chính của đoạn văn trên là gì?

b. Người bố đã dự đoán En-ri-cô sẽ mong ước điều gì khi đã trở thành người trưởng thành, dũng cảm.

c. Dù không trực tiếp xuất hiện nhưng em cảm thấy mẹ của En-ri-cô là người mẹ như thế nào?

d. “...*Con hãy nhớ rằng, tình yêu thương, kính trọng cha mẹ là tình cảm thiêng liêng hơn cả. Thật đáng xấu hổ và nhục nhã cho kẻ nào chà đạp lên tình thương yêu đó...*Em hiểu như thế nào về câu văn này?

e. So với câu: *“Ai còn mẹ xin đừng làm mẹ khóc/ Đừng để buồn trên mắt mẹ nghe không...”* thì đoạn văn trên có nét riêng nào trong việc thể hiện và khẳng định về lòng hiếu thảo của con cái đối với cha mẹ?

f. Đoạn trích trên gợi cho em suy nghĩ gì về tình cảm yêu thương, kính trọng cha mẹ.

**Gợi ý:**

|  |  |
| --- | --- |
| **a.** | Phương thức biểu đạt chính: Tự sự |
| **b.** | Người bố đã dự đoán En-ri-cô sẽ mong ước: *mong ước thiết tha được nghe lại tiếng nói của mẹ, được mẹ dang tay ra đón vào lòng* |
| **c.** | Dù không xuất hiện trực tiếp nhưng ta vẫn thấy rõ người mẹ En-ri-cô là người mẹ hết lòng yêu thương con, hy sinh tất cả vì con. |
| **d.** | **-** Câu nói khẳng định tình yêu thương, kính trọng cha mẹ là tình cảm cao đẹp nhất, thiêng liêng nhất của mỗi người; cần lên án những kẻ không biết trân trọng, nâng niu, giữ gìn tình cảm đó. |
| **e.** | So với câu thơ: *“Ai còn mẹ xin đừng làm mẹ khóc/ Đừng để buồn trên mắt mẹ nghe không...”* thì đoạn văn trên dù vẫn sử dụng cách lập luận giả thiết, kết luận nhưng cách viết của đoạn văn này chỉ rõ vai trò to lớn của mẹ đối với cuộc đời mỗi con người, niềm hạnh phúc lớn nhất của cuộc đời của mỗi con người là có mẹ và từ đó nghiêm khắc khẳng định lòng hiếu thảo của cái đối với cha mẹ cần thể hiện ngay và luôn lúc này chứ không đợi chờ đến ngày mai. |
| **f** | **a. Mở bài :**  Giới thiệu vấn đề nghị luận : Tình cảm yêu thương, kính trọng cha mẹ.  **b. Thân bài :**  ***1. Giải thích :***  - Yêu thương, kính trọng cha mẹ là tình cảm cao cả và thiêng liêng nhất :  + Công lao không gì sánh nổi của cha mẹ : cho con cuộc sống, thương yêu dạy dỗ, chịu đựng bao gian lao vất vả, hi sinh thầm lặng vì con.  + Những lo toan cho tương lai, hạnh phúc của con.  + Trong mọi buồn vui, được mất trong cuộc đời luôn có sự an ủi, động viên, vỗ về khích lệ của cha mẹ.  ***2. Bình luận :***  **-** Khẳng định tình cảm yêu thương, kính trọng cha mẹ là tình cảm cao đẹp nhất, là truyền thống đạo lí dân tộc, phẩm chất đạo đức con người.  - Biết yêu thương kính trọng cha mẹ con người sẽ biết trân trọng cội nguồn, sống nhân hậu, biết hi sinh.  - Từ tình yêu gia đình, yêu cha mẹ con người mới biết yêu quê hương, tổ quốc.  - Phê phán một số người chưa biết trân trọng tình cảm, công lao của cha mẹ, sống thờ ơ, buông thả, ích kỉ, lời nói hành vi làm tổn thương đến cha mẹ..., làm mất đi những giá trị tốt đẹp trong truyền thống đạo lí dân tộc, gây ảnh hưởng đến gia đình và xã hội.  ***3. Liên hệ :***  - Biết tôn trọng đạo lí, sống xứng đáng đền đáp công ơn cha mẹ.  - Luôn tự hào, yêu thương chăm sóc cha mẹ.  **c. Kết bài :**  Khẳng định tình cảm yêu thương kính trọng cha mẹ là tình cảm cao đẹp nhất. |

**VĂN BẢN “CUỘC CHIA TAY CỦA NHỮNG CON BÚP BÊ”**

**ĐỀ SỐ 1:**

**Câu 1:**

Đọc đoạn văn sau và trả lời các câu hỏi.

*Đồ chơi của chúng tôi cũng chẳng có nhiều, tôi dành hầu hết cho em: bộ tú lơ khơ, bàn cá ngựa, những con ốc biển và bộ chỉ màu. Thủy chẳng quan tâm đến chuyện đó, mắt nó cứ ráo hoảnh nhìn vào khoảng không, thỉnh thoảng lại nấc lên khe khẽ. Nhưng khi tôi vừa lấy hai con búp bê từ trong tủ ra đặt sang hai phía thì em bỗng tru tréo lên giận dữ...*

**a.** Đoạn văn trên nằm trong văn bản nào? Tác giả là ai?

**b.** Đoạn văn trên sử dụng phương thức biểu đạt nào là chính?

**c.** Từ “tôi” trong đoạn trích trên chỉ ai?

**d.** Chỉ ra từ láy được sử dụng trong đoạn văn trên?

**e.** Tìm từ đồng nghĩa với từ “giận dữ”?

**g.**Nội dung chính của đoạn văn trên là gì?

**GỢI Ý:**

|  |  |
| --- | --- |
| **a.** | **-** Văn bản: Cuộc chia tay của những con búp bê  - Tác giả : Khánh Hoài |
| **b.** | - Phương thức biểu đạt chính: Tự sự |
| **c.** | **-** Từ “tôi” trong đoạn trích trên chỉ: Thành |
| **d.** | **-** Từ láy được sử dụng trong đoạn văn trên: *khe khẽ; tru tréo* |
| **e.** | **-** Từ đồng nghĩa với từ “giận dữ” là: tức giận, thịnh nộ |
| **g.** | \* Nội dung chính của đoạn văn trên là:  - Nỗi đau buồn của Thủy khi cha mẹ li hôn và sự giận dữ của em khi phải chia cả những con búp bê- đồ chơi gắn bó với hai anh em. (Học sinh có thể diễn đạt nhiều cách khác nhau nhưng cần nói được cơ bản những nội dung trên). |

**ĐỀ SỐ 2:**

**Câu 1:** Đọc đoạn văn sau và trả lời các câu hỏi.

*Gần trưa, chúng tôi mới ra đến trường học. Tôi dẫn em đến lớp 4B. Cô giáo Tâm đang giảng bài. Chúng tôi đứng nép vào một gốc cây trước lớp. Em cắn chặt môi im lặng, mắt lại đăm đăm nhìn khắp sân trường, từ cột cờ đến bảng tin và những vạch than vẽ ô ăn quan trên hè gạch. Rồi em bật lên khóc thút thít.*

**a.**Đoạn văn trên nằm trong văn bản nào? Tác giả là ai?

**b.**Đoạn văn trên sử dụng phương thức biểu đạt nào là chính?

**c.**Từ “chúng tôi” trong đoạn trích trên chỉ những ai?

**d.** Chỉ ra từ láy được sử dụng trong đoạn văn trên?

**e.**Từ “sân trường” là từ ghép chính phụ hay đẳng lập?

**g.**Nội dung chính của đoạn văn trên là gì?

**GỢI Ý:**

|  |  |
| --- | --- |
| **a.** | **-** Văn bản: Cuộc chia tay của những con búp bê  - Tác giả : Khánh Hoài |
| **b.** | **-** Phương thức biểu đạt chính: Tự sự |
| **c.** | **-** Từ “chúng tôi” trong đoạn trích trên chỉ: Thành và Thủy |
| **d.** | **-** Từ láy được sử dụng trong đoạn văn trên: *đăm đăm, thút thít.* |
| **e.** | **-** Từ “sân trường” là từ ghép chính phụ |
| **g.** | **-** Nội dung chính của đoạn văn trên là: Nỗi buồn đau, lưu luyến của Thủy khi phải rời xa mái trường, xa cô giáo và các bạn của em. |

**ĐỀ SỐ 3:**

**Câu 1:** Cho đoạn văn sau:

*“...Vừa nghe thấy thế, em tôi bất giác run lên bần bật, kinh hoàng đưa cặp mắt tuyệt vọng nhìn tôi. Cặp mắt đen của em lúc này buồn thăm thẳm, hai bờ mi đã sưng mọng lên vì khóc nhiều.*

*Đêm qua , lúc nào chợt tỉnh, tôi cũng nghe tiếng nức nở, tức tưởi của em. Tôi cứ phải cắn chặt môi để khỏi bật lên tiếng khóc to, nhưng nước mắt cứ tuôn ra như suối, ướt đầm cả gối và hai cánh tay áo.”*

1. Đoạn văn trên được trích từ văn bản nào? Ai là tác giả?
2. Nêu ngắn gọn nội dung của đoạn trích.
3. Từ văn bản trên, em thấy:

* Trẻ em cần có những quyền cơ bản nào?
* Trách nhiệm của trẻ em ngày nay là gì.

**Câu 2:** Từ đoạn trích trên:

1. Xác định những từ láy.
2. Phân biệt từ láy toàn bộ và từ láy bộ phận trong những từ láy vừa tìm được*.*
3. Chỉ ra tác dụng của những từ láy đó

**GỢI Ý:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1a** | - Đoạn văn trên được trích từ văn bản **“**Cuộc chia tay của những con búp bê**”**  - Tác giả: **Khánh Hoài** |
| **1b** | **-** Nội dung của đoạn trích: Tâm trạng đau đớn, buồn bã, khổ sở và bất lực của hai anh em Thành và Thủy. |
| **1c** | \*\*\* Nêu quyền và trách nhiệm của trẻ em ngày nay  - Quyền của trẻ em ngày nay: Có quyền được sống hạnh phúc, được học hành, được vui chơi; được sống trong hòa bình...  - Trách nhiệm: Vâng lời, lễ phép với ông, bà, cha ,mẹ, thầy cô; chăm chỉ học tập; có ý thức bảo vệ của công; … |
| **2a** | **-** Những từ láy trong đoạn trích*: bần bật, thăm thẳm, nức nở, tức tưởi* |
| **2b** | Phân biệt từ láy toàn bộ và từ láy bộ phận  - Từ láy toàn bộ: bần bật, thăm thẳm  - Từ láy bộ phận: nức nở, tức tưởi |
| **2c** | Tác dụng của những từ láy trên:  - Tăng sức gợi hình, nhấn mạnh tâm trạng buồn bã, đau đớn, tuyệt vọng của nhân vật Thủy cũng như Thành.  - Đồng thời thể hiện được tình cảm anh em gắn bó, không muốn rời xa nhau. |

**ĐỀ SỐ 4:**

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU**

Đọc đoạn trích sau và trả lời câu hỏi.

*Nhìn bàn tay mảnh mai của em dịu dàng đưa mũi kim thoăn thoắt, không hiểu sao tôi thấy ân hận quá. Lâu nay, mải vui chơi bè bạn, chẳng lúc nào tôi chú ý đến em… Từ đấy, chiều nào tôi cũng đi đón em. Chúng tôi nắm tay nhau vừa đi vừa trò chuyện.*

*Vậy mà giờ đây, anh em tôi sắp phải xa nhau. Có thể sẽ xa nhau mãi mãi. Lạy trời đây chỉ là một giấc mơ. Một giấc mơ thôi.*

*Nhưng không, có tiếng dép lẹp kẹp trong nhà và tiếng mẹ tôi:*

*– Thằng Thành, con Thủy đâu?*

*Chúng tôi giật mình, líu ríu dắt nhau đứng dậy.*

*– Đem chia đồ chơi ra đi! – Mẹ tôi ra lệnh.*

*Thủy mở to đôi mắt như người mất hồn, loạng choạng bám vào cánh tay tôi. Dìu em vào trong nhà, tôi bảo:*

*– Không phải chia nữa. Anh cho em tất.*

(*Sách giáo khoa Ngữ văn 7*, tập I, trang 21, 22)

1. Đoạn trích trên trích từ văn bản nào?

2. Xác định phương thức biểu đạt chính của đoạn trích.

3. Tìm 4 từ láy có trong đoạn trích.

4. Xác định quan hệ từ trong câu:*“Nhưng không, có tiếng dép lẹp kẹp trong nhà và tiếng mẹ tôi.”*

5. Xét về mặt nội dung, tính mạch lạc của văn bản được thể hiện như thế nào trong đoạn trích?

6. Đoạn văn sau sử dụng phép tu từ gì? Chỉ ra và nêu tác dụng.

“*Vậy mà giờ đây anh em tôi sắp phải xa nhau. Có thể sẽ xa nhau mãi mãi. Lạy trời đây chỉ là một giấc mơ. Một giấc mơ thôi.”*

7. Nếu em là người anh, em có chia đồ chơi không? Vì sao?

**II. PHẦN TẠO LẬP VĂN BẢN**

Cảm nghĩ về tình cảm anh em của Thành và Thủy trong văn bản nêu trên.

**GỢI Ý:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1** | - Tên văn bản: *Cuộc chia tay của những con búp bê.* |
| **2** | - Phương thức biểu đạt chính: *Tự sự.* |
| **3** | - Tìm đủ 4 từ láy: *Trong các từ láy sau (mảnh mai, thoăn thoắt, lẹp kẹp, líu ríu, loạng choạng, dịu dàng, mãi mãi).* |
| **4** | - Quan hệ từ: *Nhưng, và.* |
| **5** | - Xác định tính mạch lạc trong đoạn văn.  Học sinh chỉ cần xác định được 1 trong các ý sau:  *+ Các câu, các đoạn đều cùng nói về đối tượng là hai anh em Thành và Thủy.*  *+ Các câu, các đoạn đều cùng nói về tâm trạng, thái độ của hai anh em Thành và Thủy.*  *+ Các câu, các đoạn đều cùng nói về việc chia tay của hai anh em Thành và Thủy.* |
| **6** | - Phép tu từ*: + Điệp ngữ.*  *+ Chỉ ra từ ngữ: xa nhau, một giấc mơ.*  - Tác dụng: *Nhấn mạnh cảm giác sợ phải chia xa của Thành và Thủy.* |
| **7** | - Học sinh thể hiện được ý kiến cá nhân về sự lựa chọn **có** (chia đồ chơi) hoặc **không** (chia đồ chơi) và giải thích được quan điểm đã lựa chọn một cách **rõ ràng, hợp lý và thuyết phục**, phù hợp với chuẩn mực đạo đức xã hội. |
| **TLV** | **Dàn ý: Cảm nhận về tình anh em giữaThành và Thuỷ trong Cuộc chia tay của những con búp bê**  **1. Mở Bài**  - Tuổi thơ của mỗi người đều gắn với một mái gia đình ấm áp. Trong đó, tình cảm anh chị em luôn gắn bó, tươi đẹp.  - Nhà văn Khánh Hoài đã khắc họa tình anh em thắm thiết của Thành và Thủy trong truyện ngắn "Cuộc chia tay của những con búp bê", một tác phẩm đạt Giải thưởng Quốc tế văn học viết về Quyền trẻ em.  **2. Thân Bài**  **a. Hoàn cảnh của nhân vật Thành và Thủy:**  · Hai anh em ruột vốn gắn bó và yêu thương nhau rất mực.  · Bố mẹ chia tay, hai anh em cũng phải chia tay.  · Thủy có thể sẽ không còn được đi học.  **b. Cảm động khi Thành và Thủy hồi tưởng bao kỷ niệm:**  · Thủy mang kim chỉ ra tận sân vận động vá áo cho anh; võ trang cho vệ sĩ để canh cho anh ngủ => Thủy rất thương anh.  · Thành giúp em mình học; chiều nào Thành cũng đón em đi học về, vừa đi vừa nói chuyện => Thành chăm sóc chu đáo cho em gái.  **c. Nỗi xót xa khi Thành và Thủy phải chia đồ chơi:**  · Thành nhường hết cho em.  · Thủy không chịu chia rẽ hai con búp bê.  · Cảnh tượng nhói lòng, vừa cho thấy tình anh em gắn bó, vừa tô đậm nỗi đau chia ly của trẻ thơ.  **d. Tình cảm anh em của Thành và Thủy trong cảnh Thủy chia tay lớp học:**  · Những cảm xúc đẹp về tình cô trò, tình bạn bè trong sáng.  · Nghệ thuật đối lập ngoại cảnh và nội tâm càng cho thấy nỗi đau, tình thương của Thành dành cho em.  **3. Kết Bài**  · Nhà văn thành công khi miêu tả tình anh em gắn bó trong mái gia đình.  · Từ đó, kh  ẳng định tuổi thơ phải được sống trong yêu thương và hạnh phúc. |

**- Hết-**

**ĐỀ SỐ 5:**

**Phần I: Đọc hiểu**

Đọc đoạn văn sau và trả lời các câu hỏi.

*Đồ chơi của chúng tôi cũng chẳng có nhiều, tôi dành hầu hết cho em: bộ tú lơ khơ, bàn cá ngựa, những con ốc biển và bộ chỉ màu. Thủy chẳng quan tâm đến chuyện đó, mắt nó cứ ráo hoảnh nhìn vào khoảng không, thỉnh thoảng lại nấc lên khe khẽ. Nhưng khi tôi vừa lấy hai con búp bê từ trong tủ ra đặt sang hai phía thì em bỗng tru tréo lên giận dữ...*

**Câu 1***:* Đoạn văn trên nằm trong văn bản nào? Tác giả là ai?

**Câu 2***:* Truyện có chứa đoạn văn bản trên được kể ở ngôi thứ mấy? Việc lựa chọn ngôi kể ấy có tác dụng gì?

**Câu 3***:* Kể tên các loại từ láy mà em đã học

**Câu 4***:* Tìm từ láy trong đoạn văn trên? Cho biết chúng thuộc loại từ láy nào?

**Câu 5***:* Qua truyện có chứa đoạn văn bản trên, theo em, tác giả muốn nhắn gửi đến mọi người điều gì?

**Câu 6***:* Theo em bố mẹ bạn Thủy đã vi phạm quyền gì của trẻ em mà lẽ ra Thủy phải được hưởng?

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** |
| **1** | Văn bản: Cuộc chia tay của những con búp bê  Tác giả : Khánh Hoài |
| **2** | \* Ngôi thứ nhất  \* Tác dụng: Giúp việc thể hiện suy nghĩ tình cảm, diễn biến tâm trạng của nhân vật dễ dàng, tăng thêm tính chân thực của truyện, làm cho truyện hấp dẫn và sinh động hơn. |
| **3** | \* Hai loại từ láy: Láy toàn bộ ; láy bộ phận. |
| **4** | \* Từ láy: khe khẽ; tru tréo, thỉnh thoảng.  - Từ láy bộ phận: tru tréo, thỉnh thoảng.  - Từ láy toàn bộ: khe khẽ. |
| **5** | - Tổ ấm gia đình là vô cùng quý giá và quan trọng.  - Mọi người hãy cố gắng bảo vệ và gìn giữ, không nên vì bất kì lí do gì làm tổn hại đến những tình cảm tự nhiên, trong sáng ấy. |
| **6** | - Thủy sau khi về quê sẽ không được đi học nữa, em sẽ phải ra chợ để bán hoa quả.  - Bố mẹ Thủy đã vi phạm vào quyền được học hành, vui chơi của trẻ em  (Công ước LHQ về quyền trẻ em ) |

**ĐỀ SỐ 6:**

**Đọc đoạn văn và trả lời câu hỏi**

*Nhìn bàn tay mảnh mai của em dịu dàng đưa mũi kim thoăn thoắt, không hiểu sao tôi thấy ân hận quá.lâu nay mải vui chơi lũ bạn, chẳng lúc nào tôi chú ý đến em. Từ đấy, chiều nào tôi cũng đi đón em. Chúng tôi nắm tay nhau vừa đi vừa nói chuyện*

*Vậy mà giờ đây, anh em tôi sắp phải xa nhau. Có thể sẽ xa nhau mãi mãi, lạy trời đây chỉ là một giấc mơ. Một giấc mơ thôi.*

(*Cuộc chia tay của những con búp bê* – Khánh Hoài )

**Câu 1.** Văn bản chứa đoạn trích thuộc kiểu văn bản nào? Phương thức biểu đạt chính của đoạn trích?

**Câu 2.** Nêu nội dung của đoạn trích bằng một câu văn?

**Câu 3.** Chỉ rõ và nêu tác dụng của biện pháp tu từ trong những câu văn sau:

*“Vậy mà giờ đây, anh em tôi sắp phải xa nhau. Có thể sẽ xa nhau mãi mãi, lạy trời đây chỉ là một giấc mơ. Một giấc mơ thôi.”*

**Câu 4**. Từ nội dung đoạn trích em hãy viết đoạn văn ngắn thể hiện niềm vui của mình khi được sống trong tình yêu thương của cha mẹ

**GỢI Ý:**

|  |  |
| --- | --- |
| Câu 1 | - Văn bản chứa đoạn trích thuộc kiểu văn bản: Nhật dụng |
| - Phương thức biểu đạt chính của đoạn trích: Tự sự |
| Câu 2 | Nội dung của đoạn trích: Tình cảm yêu thương gắn bó, không muốn xa cách của hai anh em Thành và Thủy |
| Câu 3 | - Chỉ rõ biện pháp tu từ: Những câu vănsử dung phép tu từ: Điệp ngữ  + Từ “xa cách”, “một giấc mơ ” lặp lại hai lần  - Tác dụng: Nhấn mạnh điều suy nghĩ của người anh, đau đớn với một điều sắp xảy ra: Sự chia lìa của hai anh em đồng thời thể hiện sự mong muốn sống bên nhau mãi mãi của hai anh em Thành và Thủy. |

|  |  |
| --- | --- |
| Câu 4 | HS viết đoạn văn: Trên cơ sở nội dung của đoạn trích, bày tỏ tình yêu niềm hạnh phúc của mình đối với mẹ. Về hình thức phải có mở đoạn, phát triển đoạn và kết đoạn. Các câu phải liên kết với nhau chặt chẽ về nội dung và hình thức |
| - Cha mẹ là niềm hạnh phúc mà con có được, là người những chịu thương chịu khó nhất, là người phải gồng mình gánh vác gia đình, là người cho con người sống, cho con nghị lực, cho con mọi thứ tốt đẹp nhất trên đời…  - Niềm hạnh phúc lớn nhất cuộc đời của mỗi người là cócha mẹ và còn chamẹ bên cạnh chúng ta. Niềm vui sướng khi được hưởng tình yêu thương của cha mẹ, được sống trong mái ấm gia đình.  Được đi học Được cha mẹ quan tâm ,cha mẹ chăm sóc dạy dỗ...  - Tình yêu củacha mẹ là vô điều kiện sẽ không bao giờ mất đi dù cho con có làm bất cứ điều gì mẹ cũng không trách.  - Kể một số việc làm và hành động của em thể hiện tình yêu với cha mẹ: Giúp đỡ cha mẹ làm công việc nhà những lúc bố mẹ mệt hoặc ốm đau; tích cực học tập, rèn luyện, tu dưỡng đạo đức, nhân cách,…  - Ai còn cha mẹ xin đừng làm cha mẹ khóc vì với riêng bản thân em chamẹ là điều tuyệt vời nhất và là niềm hạnh phúc to lớn nhất mà em có được. |

**ĐỀ SỐ 7:**

Đọc đoạn trích sau và trả lời các câu hỏi.

... *Đồ chơi của chúng tôi cũng chẳng có nhiều. Tôi dành hầu hết cho em: bộ tú lơ khơ, bàn cá ngựa, những con ốc biển và bộ chỉ màu. Thủy chẳng quan tâm đến chuyện đó, mắt nó cứ ráo hoảnh nhìn vào khoảng không, thỉnh thoảng lại nấc lên khe khẽ. Nhưng khi tôi vừa lấy hai con búp bê trong tủ ra, đặt sang hai phía thì em tôi bỗng tru tréo lên giận dữ:*

*- Anh lại chia rẽ con Vệ Sĩ với con Em Nhỏ ra à? Sao anh ác thế!*

*Tôi nhìn em buồn bã:*

*– Thì anh đã nói với em rồi. Anh cho em tất cả.*

*Tôi đặt con Vệ Sĩ vào cạnh con Em Nhỏ giữa đống đồ chơi của Thủy. Cặp mắt em dịu lại, nhưng chợt nghĩ ra điều gì, em lại kêu lên:*

*– Nhưng như vậy lấy ai gác đêm cho anh?*

*Tôi nhếch mép cười cay đắng. Trước đây có thời kì tôi toàn mê ngủ thấy ma. Thủy bảo: “Để em bắt con Vệ Sĩ gác cho anh”…*

1. Đoạn trích sử dụng phương thức biểu đạt nào?
2. Nêu nội dung của đoạn trích?
3. Từ in đậm trong câu sau thuộc kiểu cấu tạo từ nào: “*Anh lại* ***chia rẽ*** *con Vệ Sĩ với con Em Nhỏ ra à?”*
4. Lời nói và hành động của Thủy khi thấy anh chia hai con bút bê Vệ Sĩ và Em Nhỏ ra hai bên có gì mâu thuẫn? Theo em, có cách nào để giải quyết được những mâu thuân ấy không? Kết thúc truyện, Thủy đã lựa chọn cách giải quyết như thế nào? Chi tiết này gợi lên trong em những suy nghĩ và tình cảm gì?

**GỢI Ý:**

|  |  |
| --- | --- |
| **a.** | 1. Phương thức biểu đạt: tự sự |
| **b.** | Nội dung đoạn trích: kể về việc hai anh em Thành và Thủy chia đồ chơi |
| **c.** | Từ ***“chia rẽ”:*** từ ghép đẳng lập |
| **d.** | *\*\*\* Khi thấy anh chia 2 con búp bê Em Nhỏ và Vệ Sĩ, lời nói và hành động của Thuỷ có gì mâu thuẫn?*  - Lúc đầu *tru tréo, giận dữ* vì không muốn 2 con búp bê chia tay nhau vì từ khi về nhà, 2 con búp bê luôn thân thiết, chưa phải chia tay ngày nào.  - Sau đó: Thuỷ lại *dịu lại* và cũng không đồng ý việc anh nhường hết búp bê cho mình vì như thế thì *Lấy ai gác đêm cho anh*. Thương anh Thuỷ rất bối rối sau khi đã tru tréo lên giận dữ ->Sự mâu thuẫn rất tinh tế, rất trẻ thơ của Thuỷ.  *\*\*\* Theo em có cách nào giải quyết mâu thuẫn ấy không?*  - Gia đình Thuỷ phải được đoàn tụ, 2 anh em không phải chia tay, 2 con búp bê cũng không phải xa nhau.  *\*\*\* Kết thúc truyện, Thuỷ đã lựa chọn cách giải quyết ntn? Chi tiết này gợi cho em suy nghĩ và tình cảm gì?*  - Đặt con vệ sĩ cạnh con em nhỏ, chúng không bao giờ phải xa nhau.  => Sự gắn bó bền chặt, không thể rời xa của 2 anh em. Chi tiết này còn gợi trong lòng người đọc tình thương cảm đối với 1 em gái giàu lòng *vị tha, nhân hậu*: vừa thương anh, vừa thương những con búp bê. Thà mình chịu chia lìa chứ không để những con búp bê phải chia tay. Mình có thể chịu thiệt thòi để anh luôn có con vệ sĩ gác cho ngủ yên giấc mỗi đêm. Chúng ta cũng không khỏi cảm thấy đau xót, tại sao các em lại phải xa cách trong khi các em không muốn. Sự chia tay đó là rất vô lý, không nên có. |

**CHỦ ĐỀ “CA DAO – DÂN CA”**

**ĐỀ SỐ 1:**

**Phần I:** **Phần đọc –hiểu**

Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới

*Anh đi anh nhớ quê nhà,  
Nhớ canh rau muống, nhớ cà dầm tương.  
Nhớ ai dãi nắng dầm sương,  
Nhớ ai tát nước bên đường hôm nao.*

**Câu 1:** Bài ca dao trên viết theo thể thơ nào?

**Câu 2.** Xác định thành ngữ có trong bài ca dao trên

**Câu 3.** Chỉ ra hai biện pháp tu từ nổi bật trong bài ca dao trên và nêu tác dụng của các biện pháp tu từ đó

Câu 4. Bài ca dao trên gợi cho người đọc tình cảm gì?

**Phần II. Tạo lập văn bản**

Từ tình cảm của nhân vật trữ tình trong văn bản trên, em hãy viết một đoạn văn ngắn (khoảng 7 - 12 dòng) trình bày tình cảm của em đối với quê hương.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần I** |  | **ĐỌC HIỂU** |
|  | **1** | - Thể thơ: Lục bát |
| **2** | - Thành ngữ: ***dãi nắng dầm sương*** |
| **3** | - Hai biện pháp tu từ nổi bật: Điệp ngữ và liệt kê.  *- Tác dụng:*  + Điệp ngữ: “*nhớ” :* nhấn mạnh nỗi nhớ da diết, triền miên khôn nguôi của người xa quê.  + Liệt kê: *“quê nhà, rau muống, cà dầm tương, ai dãi nắng dầm sương, ai tát nước bên đường”:* thể hiện nỗi nhớ từ trừu tượng đến cụ thể về quê hương. |
| **4** | - Văn bản gợi cho người đọc về tình yêu quê hương đất nước. |
| **Phần II** |  | **TẠO LẬP VĂN BẢN** |
|  | **1** | - Tình yêu quê hương đất nước là tình cảm gắn bó sâu sắc, chân thành đối với những sự vật và con người nơi ta được sinh ra và lớn lên, là hành động không ngừng nỗ lực để xây dựng và phát triển đất nước.  - Lòng yêu nước là một tình cảm thiêng liêng, cao quý của mỗi người dành cho đất nước của mình.  + Không ngừng nỗ lực để góp phần đưa đất nước sánh vai với các cường quốc trên thế giới.  + Sự bảo vệ, gìn giữ các nét đẹp truyền thống của văn hóa dân tộc.  + Quyết tâm chiến đấu bảo vệ đất nước của mỗi con người trong những lúc gian nguy.  - Tình yêu quê hương đất nước là yếu tố quan trọng không thể thiếu trong mỗi con người dù ở bất kỳ đất nước nào.  - Mỗi cá nhân nên xây dựng, bồi dưỡng cho mình tình yêu quê hương đất nước và có những hành động cụ thể để góp phần bảo vệ, xây dựng, làm đẹp cho quê hương. |

**ĐỀ SỐ 2**

**Câu 1**:

Cho bài ca dao sau:

*“Cày đồng đang buổi ban trưa*

*Mồ hôi thánh thót như mưa ruộng cày*

*Ai ơi bưng bát cơm đầy*

*Dẻo thơm một hạt đắng cay muôn phần”*

a. Em hiểu thế nào là ca dao? Trong chương trình Ngữ văn 7, em đã học học những chùm ca dao nào?

b. Xác định các từ ghép đẳng lập và từ láy có trong bài ca dao trên.

c. Xác định quan hệ từ được sử dụng trong bài ca dao.

d. Chỉ ra các cặp từ trái nghĩa có trong bài ca dao.

e. Nêu tác dụng của việc sử dụng các cặp từ trái nghĩa trong bài ca dao trên.

f. Trong ca dao, người nông dân thời xưa thường mượn hình ảnh con cò để diễn tả cuộc đời, thân phận của mình. Em hãy sưu tầm một số bài ca dao đế chứng minh điều đó và giải thích vì sao?

**GỢI Ý:**

|  |  |
| --- | --- |
| **a.** | - Ca dao là lời thơ của dân ca.  - Chùm ca dao:  + Những câu hát về tình cảm gia đình.  + Những câu hát về tình yêu quê hương, đất nước, con người.  + Những câu hát than thân  + Những câu hát châm biếm. |
| **b.** | Các từ ghép đẳng lập: **dẻo thơm** và **đắng cay;** từ láy: **thánh thót** |
| **c.** | Quan hệ từ: **như**  (Ý nghĩa quan hệ so sánh) |
| **d.** | Các cặp từ trái nghĩa: **Dẻo thơm- đắng cay** |
| **e.** | Nêu được tác dụng của việc sử dụng các cặp từ trái nghĩa trong bài ca dao trên: ***Nỗi vất vả, khó nhọc của nhà nông và sự biết ơn người lao động.*** |
| **f.** | Hình ảnh con cò trong ca dao xưa thường để nói về cuộc đời và thân phận của mình vì con cò là con vật hiền lành, nhỏ bé, chịu khó lặn lội kiếm ăn. Những phẩm chất đó gần gũi với phẩm chất và thân phận của người nông dân.  “Cái cò đi đón cơn mưa Tối tăm mù mịt ai đưa cò về Cò về thăm quán cùng quê Thăm cha, thăm mẹ, cò về thăm anh”.  “Cái cò lặn lội bờ sông Gánh gạo nuôi chồng tiếng khóc nỉ non”  “Trời mưa Quả dưa vẹo vọ Con ốc nằm co Con tôm đánh đáo Con cò kiếm ăn”.   Con cò mà đi ăn đêm.    Đậu phải cành mềm lộn cổ xuống ao...    Cái cò đi đón cơn mưa Tối tăm mù mịt ai đưa, cò về? Cò về đến gốc cây đề, Giương cung anh bắn cò về làm chỉ Cò về thăm bác thăm dì, Thăm cô xứ Bắc thăm dì xứ Đông.    Con cò lấp lé bụi tre Sao cò lại muốn lăm le vợ người Vào đây ta hát đôi lời Để cho cò hiểu sự đời , ở ăn Sự đời cò lấy làm răn Để cho cò khỏi băn khoăn sự đời.    Cái cò bay lả bay la Bay từ cửa phủ bay ra cánh đồng. |

**ĐỀ SỐ 3:**

**PHẦN 1: ĐỌC - HIỀU VĂN BẢN**

**Câu 1: Đọc bài ca dao sau và thực hiện yêu cầu bên dưới:**

Con cò mà đi ăn đêm

Đậu phải cành mềm lộn cổ xuống ao.

Ông ơi! ông vớt tôi nao,

Tôi có lòng nào ông hãy xáo măng.

Có xáo thì xáo nước trong,

Đừng xáo nước đục đau lòng cò con.

a. Cho biết phương thức biểu đạt chính của bài ca dao.

b. Lời nói của Cò trong bài gợi em nhớ đến câu thành ngữ nào? Hãy đặt 1 câu với thành ngữ đó.

c. Nêu tên hai phép tu từ mà tác giả vận dụng trong bài.

d. Trình bày ngắn gọn (khoảng 3 đến 5 dòng) suy nghĩ của em về cuộc sống và thái độ sống của con cò trong bài.

**GỢI Ý:**

|  |  |
| --- | --- |
| **a.** | **-** Phương thức biểu đạt chính: biểu cảm |
| **b.** | **-** Thành ngữ: gợi: Chết vinh hơn sống nhục; Chết đứng hơn sống quỳ….  - Đặt câu |
| **c.** | - Phép tu từ:  + Nhân hóa (tôi)  + Ẩn dụ (Hình ảnh con cò) |
| **d.** | + Cuộc sống của cò vất vã, gian nan  + Luôn giữ gìn phẩm chất.  => Khâm phục, trân trọng. |

**ĐỀ SỐ 4:**

**I. ĐỌC HIỂU**

**Đọc bài ca dao sau và trả lời các câu hỏi:**

“Nước non lận đận một mình,

Thân cò lên thác xuống ghềnh bấy nay.

Ai làm cho bể kia đầy,

Cho ao kia cạn, cho gầy cò con?”

(Theo *Ngữ văn 7,* tập 1)

**1.** Hãy cho biết phương thức biểu đạt chính của bài ca dao trên?

**2.** Nội dung chính của bài ca dao trên là gì?

**3.** Hãy tìm một từ láy có trong bài ca dao trên?

**4.** Xác định một thành ngữ có trong bài ca dao trên?

5. Xác định hai biện pháp tu từ được sử dụng trong câu thơ sau:

*“Nước non lận đận một mình,*

*Thân cò lên thác xuống ghềnh bấy nay.”*

**II. LÀM VĂN**

Hãy viết một đoạn văn ngắn trình bày cảm nhận của em về thân phận của người nông dân qua bài ca dao trên.

GỢI Ý:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** |
| **I** | **1** | Phương thức biểu đạt chính: biểu cảm |
| **2** | Nội dung chính: Số phận người nông dân trong xã hội phong kiến |
| **3** | Từ láy: *lận đận* |
| **4** | Thành ngữ: *lên thác xuống ghềnh* |
| ***.* 5** | Ẩn dụ: *thân cò* |
| Phép đối: *lên - xuống* |
| **II. LÀM VĂN** | | |
|  |  | **Cảm nghĩ về thân phận người nông dân.**  *- Thân phận cơ cực, vất vả, lận đận*  *- Cuộc sống bấp bênh, nghèo khổ*  *- Hoặc trong xã hội phong kiến thân phận người nông dân nhỏ bé, khó tìm được cái ăn, bị áp bức, chịu nhiều bất công.* |

**ĐỀ SỐ 5:**

**Phần 1: Đọc – hiểu**

Đọc bài ca dao sau và trả lời các câu hỏi:

*Công cha như núi ngất trời,*

*Nghĩa mẹ như nước ở ngoài biển Đông.*

*Núi cao biển rộng mênh mông,*

*Cù lao chín chữ ghi lòng con ơi!*

1. Phân biệt ca dao và dân ca.

2. Bài ca dao thuộc đề tài nào?

3. Chỉ rõ và nêu tác dụng của biện pháp tu từ được sử dụng trong bài ca dao.

4. Viết một đoạn văn (5-7 dòng) trình bày cảm nghĩ của em về bài ca dao trên.

**GỢI Ý:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1** | + Dân ca là những sáng tác dân gian kết hợp lời và nhạc.  + Ca dao là lời thơ của dân ca. |
| **2** | **-** Bài ca dao thuộc đề tài những bài ca dao về tình cảm gia đình |
| **3** | - Biện pháp tu từ so sánh...  - Tác dụng: Giúp cảm nhận sâu sắc và cụ thể hơn công lao to lớn của cha mẹ. |
| **4** | **1. Mở đoạn**  - Có rất nhiều câu ca dao hay nói về tình cảm gia đình, ví như một bài ca dao nói về ơn nghĩa cha mẹ:  *"Công cha như núi ngất trời*  *Nghĩa mẹ như nước ở ngoài biển Đông*  *Núi cao biển rộng mênh mông*  *Cù lao chín chữ ghi lòng con ơi"*  **2. Thân đoạn**  ­­­- Sử dụng phép so sánh để diễn đạt công lao của cha mẹ "công cha - núi ngất trời", "nghĩa mẹ - nước ở ngoài biển Đông", so sánh với tự nhiên có tầm vóc lớn lao nhằm khẳng định công ơn cha mẹ.  - Nhấn mạnh công lao nuôi nấng con cái thông qua "cù lao chín chữ": Sinh, cúc, phủ, súc, trưởng, dục, cố, phục, phúc.  - Từ đó răn dạy con người phải biết yêu thương, kính trọng cha mẹ, hết lòng phụng dưỡng, chăm sóc, đặt chữ hiếu lên hàng đầu, chớ để cha mẹ phải buồn lòng.  **3. Kết đoạn**  - Nội dung: Giáo dục về tình cảm gia đình, răn dạy mỗi con người cần phải ghi nhớ công ơn cha mẹ, đặt chữ hiếu lên hàng đầu.  - Nghệ thuật: Bài ca dao sử dụng thể lục bát truyền thống, âm điệu nhẹ nhàng như lời ru của mẹ, dùng các so sánh liên tưởng đặc sắc, có tầm vóc to lớn nhằm đề cao công ơn của cha mẹ. |

**ĐỀ SỐ 6:**

Đọc ngữ liệu sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:

***"Công cha như núi ngất trời"***.

*(Ngữ văn 7- tập 1, trang 35)*

***Câu 1***: Chép ba câu tiếp theo để hoàn chỉnh bài ca dao trên.

***Câu 2***: Xác định chủ đề của bài ca dao em vừa chép. Bài ca dao là lời của ai nói với ai?

***Câu 3***: Tìm và giải thích 1 từ Hán Việt được sử dụng trong bài ca dao trên

***Câu 4:*** Chỉ ra biện phap tu từ được sử dụng trong bài ca dao và nêu tác dụng của phép tu từ đó trong việc diễn tả nội dung toàn bài.

***Câu 5*:** Nêu nội dung bài ca dao. Qua đó, nhân dân ta muốn gửi gắm điều gì?

***Câu 6:*** Hãy tìm và viết thêm ít nhất 2 bài ca dao cùng chủ đề.

***Câu 7:*** Viết đoạn văn nêu cảm nghĩ về bài ca dao.

**GỢI Ý:**

|  |  |
| --- | --- |
|  | *"Công cha như núi ngất trời*  *Nghĩa mẹ như nước ở ngoài biển Đông*  *Núi cao biển rộng mênh mông*  *Cù lao chín chữ ghi lòng con ơi"* |
|  | - Chủ đề: Bài ca dao nói về chủ đề tình cảm gia đình (tình cảm con cái với cha mẹ)  - Đây là lời của mẹ ru con và nói với con. Dấu hiệu khẳng định điều đó: Tiếng gọi “con ơi”. |
|  | **-** Từ Hán Việt: *nghĩa:* tình nghĩa, việc làm vì người khác (ở đây chỉ những việc làm mà mẹ đã hi sinh vì chúng ta) |
|  | - Biện pháp tư từ được sử dụng: so sánh  - Câu hát đã sử dụng những hình ảnh kì vĩ: *“núi ngất trời*”, nước *“biển Đông”* để so sánh với công cha, nghĩa mẹ.  - Phép so sánh trên đã giúp chúng ta có thể cảm nhận sâu sắc và cụ thể hơn công lao to lớn của cha mẹ.  - Hình ảnh “núi cao, biển rộng” tiếp tục được láy lại ở câu ca thứ ba một lần nữa nhấn mạnh thêm công lao của cha mẹ.  *=> Tình yêu thương vô bờ, sự hết lòng của cha mẹ dành cho con.* |
|  | Nội dung bài ca dao:  + Công lao trời biển của cha mẹ đối với con cái không thể nào kể hết.  + Bổn phận trách nhiệm của con cái trước công lao to lớn ấy là phải biết ghi nhớ, kính trọng, hiếu thảo |
|  | *1. Nước biển mênh mông không đong đầy tình mẹ Mây trời lồng lộng không phủ kín công cha.*  *2. Công cha như núi Thái Sơn Nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra Một lòng thờ mẹ kính cha Cho tròn chữ hiếu mới là đạo con* |
|  | **- Mở đoạn:** Giới thiệu vấn đề, ấn tượng ban đầu về bài ca dao  **- Thân đoạn:**  \* Biểu cảm về hình thức bài ca dao  - Là lời ru của mẹ nói với con. Được thể hiện bằng những câu lục bát mang âm hưởng ngọt ngào, tha thiết.  \* Biểu cảm về nội dung  - Hiểu tấm lòng và công ơn cha mẹ qua lời ngợi ca công cha nghĩa mẹ:  + Dùng những hình ảnh lớn lao, thiêng liêng, sâu thẳm ngọt ngào để ví với công ơn cha mẹ. Phân tích cái hay của những hình ảnh đó  + Tư duy của người Việt thường ví công cha với trời, nghĩa mẹ như biển.  - Thấm thía trách nhiệm, bổn phận qua lời căn dặn tha thiết với những người làm con  - Lấy ví dụ về một hai bài có nội dung tương tự. Những bài ca dao này thể hiện truyền thống đạo lí tốt đẹp của cha ông ta  **- Kết đoạn:**  + Khẳng định tình cảm được thể hiện trong bài thơ  + Bài học cho bản thân |

**ĐỀ SỐ 7:**

Đọc ngữ liệu sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:

*Ngó lên luộc lạt mái nhà*

*Bao nhiêu luộc lạt nhớ ông bà bấy nhiêu*

*(Ngữ văn 7- tập 1)*

***Câu 1***: Xác định thể loại của văn bản trên. Trình bày hiểu biết của em về thể loại đó.

***Câu 2***: Xác định chủ đề và PTBĐ chính của văn bản.

***Câu 3***: Văn bản là lời của ai, nói về nội dung gì?

***Câu 4:*** Qua văn bản, em hãy viết 1 đoạn văn về tình cảm của con cháu đối với ông bà.

***Câu 5*:** Tìm 2 văn bản cùng thể loại.

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** |
| **1** | * Thể loại: Ca dao * Ca dao là lời thơ dân xa, bao gồm cả những bài thơ dân gian mang phong cách nghệ thuật chung với lời thơ của dân ca. |
| **2** | - Chủ đề: Tình cảm gia đình   * PTBĐ chính: Biểu cảm |
| **3** | * Văn bản là lời của con cháu nói với ông bà, diễn tả tình cảm yêu quý, kính trọng, nỗi nhớ của con cháu đối với ông bà |
| **4** | **1. Mở đoạn:**  - Giới thiệu về tình cảm gia đình  + Ca dao dân ca nói đến tình cảm gia đình như tình cảm của con cái đối với cha mẹ, tình cảm anh em.   + Trong đó, có thể nhắc đến tình cảm của con cháu với ông bà mình qua câu ca dao  *“Ngó lên nuộc lạt mái nhà*  *Bao nhiêu nuộc lạt nhớ ông bà bấy nhiêu”*  **2. Thân đoạn:**  \* Câu ca dao mang ý nghĩa nhắc nhở con cháu phải luôn ghi nhớ công lao to lớn của ông bà tổ tiên, xây dựng truyền thống gia đình, những người đi trước.  \* Ý nghĩa của câu ca dao   – Tình cảm của con cháu với ông bà từ xa xưa đã có. Đó chính là tình cảm huyết thống trong một gia đình   – Tình cảm của người đi sau với thế hệ đi trước.   – Qua câu ca dao, con cháu thể hiện nỗi nhớ thương da diết của mình với ông bà, tổ tiên   – Đồng thời nhắc nhở con cháu luôn nhớ về cội nguồn của mình. Đạo hiếu thờ cúng tổ tiên ta hàng năm cũng là hành đồng thể hiện nỗi nhớ đó. Những hành động cử chỉ nhỏ như chào ông, chào bà cũng thể hiện tình cảm của con cháu tỏ lòng hiếu thảo với ông bà  **3. Kết đoạn:**  Qua câu ca dao, ta thấy được một tình cảm vô cùng thiêng liêng và cao quý đó là tình cảm con cháu với ông bà tổ tiên mình. Chúng ta phải luôn biết ơn những người đi trước, đó là truyền thống quý báu của dân tộc “ Uống nước nhớ nguồn”. |
| **5** | *Con ai là chẳng giống cha*  *Cháu ai là chẳng giống bà, giống ông.*  *Hôm qua có chiếc bánh bò,*  *Bà chia cho cháu phần to nhất nhà,*  *Mỗi lần cháu chạy chơi xa,*  *Mẹ kêu về đánh thì bà lại can.* |

**ĐỀ SỐ 8:**

Đọc ngữ liệu sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:

*Đứng bên ni đồng, ngó bên tê đồng, mênh mông bát ngát*

*Đứng bên tê đồng, ngó bên ni đồng, bát ngát mênh mông*

*Thân em như chẽn lúa đòng đòng*

*Phất phơ dưới ngọn nắng hồng ban mai*

*(Ngữ văn 7- tập 1, trang 38)*

***Câu 1***: Xác định thể loại và PTBĐ chính của văn bản trên.

***Câu 2***: Chỉ ra và xác định hai từ ghép, hai từ láy trong ngữ liệu trên.

***Câu 3***: Văn bản là lời của ai nói với ai? Người ấy muốn biểu đạt tình cảm gì?

***Câu 4:*** Hai dòng đầu bài 4 có những gì đặc biệt về từ ngữ? Những nét đặc biệt ấy có tác dụng, ý nghĩa gì?

***Câu 5*:** Viết 1 đoạn văn ngắn (12 câu) nêu cảm nhận của em về 2 câu cuối trong bài ca dao trên, trong đó có sử dụng ít nhất 1 từ láy, 1từ ghép, gạch chân dưới từ láy và từ ghép đó.

**GỢI Ý, ĐÁP ÁN**

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** |
| **1** | * Thể loại: Ca dao * PTBĐ chính: Biểu cảm |
| **2** | * Hai từ ghép: mênh mông, bát ngát * Hai từ láy: Bát ngát, mênh mông |
| **3** | - Bài 4 là lời chàng trai nói với cô gái  - Bài ca dao là cách bày tỏ tình cảm của chàng trai với cô gái, thấy cánh đồng “mênh mông bát ngát, bát ngát mênh mông” và vẻ đẹp cô gái mảnh mai, trẻ trung, đầy sức sống. Chàng trai đã ca ngợi cánh đồng và vẻ đẹp của cô gái. |
| **4** | Sự đặc biệt đó là:   * Tất cả các câu ca dao khác đều được làm theo thể thơ lục bát   + Hai dòng thơ đầu của bài ca dao này, mỗi câu được kéo dài ra thành 12 tiếng. Bên cạnh đó, các biện pháp điệp từ, điệp ngữ, đảo ngữ, đối xứng càng tô đậm cảm giác về một không gian rộng rãi, tràn đầy sức sống  + Cánh đồng “mênh mông bát ngát … bát ngát mênh mông” nói lên sự giàu có của quê “em”. Bằng tấm lòng yêu mến, tự hào nơi chôn nhau cắt rốn của mình, mảnh đất đã thấm biết bao máu và mồ hôi của ông bà tổ tiên, của đồng bào từ bao đời nay thì nhà thơ dân gian mới có thể viết nên những lời ca mộc mạc mà đằm thắm nghĩa tình, đọc lên làm xao xuyến lòng người như vậy. |
| **5** | Hs viết đoạn văn theo cảm nhận riêng, đảm bảo các nội dung:   * Ở hai dòng thơ cuối xuất hiện hình ảnh con người – một cô gái. * Hình ảnh của cô gái hiện lên qua:   + Hình ảnh so sánh cô gái với chẽn lúa đòng đòng – lúa đương thì con gái xanh tươi mơn mởn, giàu sức sống.  + Có sự tương đồng ở nét trẻ trung phơi phới và sức sống đang xuân. Nhưng chính bàn tay con người nhỏ bé đó đã làm ra cánh đồng “mênh mông bát ngát”, “bát ngát mênh mông” kia. |

**ĐỀ SỐ 9:**

*“Thương thay thân phận con tằm,  
Kiếm ăn được mấy phải nằm nhả tơ.  
Thương thay lũ kiến li ti,  
Kiếm ăn được mấy phải đi tìm mồi.  
Thương thay hạc lánh đường mây,  
Chim bay mỏi cánh biết ngày nào thôi.  
Thương thay con cuốc giữa trời,  
Dầu kêu ra máu có người nào nghe”.*

***Đọc bài ca dao trên và trả lời các câu hỏi sau:***

a. Bài ca dao trên thuộc chùm ca dao nào? Bài số mấy?

b. Trong bài ca dao trên tác giả dân gian sử dụng những biện pháp tu từ nào? Nêu tác dụng của việc sử dụng những biện pháp tu từ đó?

c. Thông qua hình ảnh những con vật quen thuộc, tác giả dân gian muốn nói tới ai?

d.Viết cảm nhận về bài ca dao than thân khiến em cảm động nhất.

|  |  |
| --- | --- |
| **a.** | - Bài ca dao trên thuộc chùm ca dao than thân, bài số 2 |
| **b.** | - Trong bài ca dao trên tác giả dân gian sử dụng những biện pháp tu từ :  + Ẩn dụ  + Điệp từ, điệp ngữ  Tác dụng: Gợi hình ảnh nhỏ bé, tội nghiệp, vất vả, cơ cực, gợi và nhấn mạnh thân phận của người lao động trong xã hội cũ. |
| **c.** | - Thông qua hình ảnh những con vật quen thuộc, tác giả dân gian muốn nói tới thân phận của những người lao động trong xã hội cũ với bao nỗi vất vả, cực nhọc, oan ức… |
| **d.** | **1. Mở bài**  - Giới thiệu về số phận rẻ rúng của người phụ nữ trong xã hội phong kiến.  - Giới thiệu câu ca dao  **2. Thân bài**  ***a, Vẻ đẹp và thân phận người phụ nữ trong bài ca dao***  *\* Từ "thân em"*  Tất cả các bài ca dao bắt đầu bằng từ “Thân em” đều đã diễn tả thân phận, cuộc đời bị phụ thuộc, không được quyền quyết định, chịu cảnh hôn nhân không có tình yêu. Từ đó, gợi cho người nghe sự chia sẻ và đồng cảm sâu sắc. Đó là lời chung của người phụ nữ về thân phận nhỏ bé, yếu ớt, đắng cay, tội nghiệp của họ dưới chế độ xưa.  *\* Hình ảnh “trái bần trôi”* - Trái bần trôi hoàn toàn phụ thuộc vào gió, vào sóng. Dường như gió thổi rất nhẹ, sóng lại êm thì từ từ, thanh thản, chẳng may gió dập, sóng dồi thì cũng phải đành cam chịu cảnh ba chìm bảy nổi chín lênh đênh, biết tấp vào đâu? Vào bờ bến nào để đổi thay số phận?  - Sống một cuộc đời đầy éo le, sống không được làm chủ bản thân, người phụ nữ buộc phải lâm vào cảnh phó mặc vào số phận  ***b, Nghệ thuật*** - Trong ca dao các vật đem ra so sánh đều là những vật gần gũi, quen thuộc và có những nét tương đồng độc đáo với thân phận của người con gái trong xã hội cũ.  - Cách đem các sự vật ấy ra so sánh khiến cho đối tượng được so sánh (người phụ nữ) hiện lên một cách rõ ràng, đồng thời cũng làm nổi bật được thân phận không ra gì của họ.  - Miếng cau khô, hạt mưa rơi, quả xoài… vốn không có giá trị gì nhiều, thậm chí chỉ là đồ bỏ đi : quả bần trôi trên sông.  ⇒ Trong các vật được đem ra so sánh thì việc so sánh phận mình với trái bần các câu thơ đầu tiên, tác giả dân gian chủ yếu đưa ra các sự vật để so sánh, còn câu tiếp theo là những câu miêu tả bổ sung, khắc hoạ rõ nét thân phận, cuộc đời bị phụ thuộc, không được quyền quyết định, phải chịu cảnh hôn nhân không có tình yêu, may nhờ rủi chịu.  **3. Kết bài**  - Bài ca dao như một lời than than trách phận vẫn còn vang vọng. Làm cho lời than thêm não nuột.  - Đó là tiếng kêu đầy ai oán, khắc sâu vào lòng người nghe một nỗi đau thân phận |

**VĂN BẢN “SÔNG NÚI NƯỚC NAM”**

**ĐỀ SỐ 1:**

Đọc bài thơ sau rồi trả lời các câu hỏi bên dưới:

*“Nam quốc sơn hà, Nam đế cư*

*Tiệt nhiên định phận tại thiên thư*

*Như hà nghịch lỗ lai xâm phạm*

*Nhữ đẳng hành khan thủ bại hư.”*

**Câu 1**: Nêu tên văn bản và tác giả của bài thơ trên.

**Câu 2:** Nêu hoàn cảnh sáng tác bài thơ.

**Câu 3:** Có bạn chép nhầm “Nam đế cư” thành “Nam nhân cư”.

1. Em hãy giải nghĩa 2 cụm từ trên?
2. Theo em, sử dụng từ nào thì hay hơn? Tại sao?

**Câu 4:** Từ ý chí bảo vệ chủ quyền dân tộc trong bài thơ, em hãy viết đoạn văn khoảng ½ trang giấy thi nêu suy nghĩ của em về ý thức bảo vệ chủ quyền dân tộc trong thời đại ngày nay.

**GỢI Ý:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1** | **-** Văn bản: Nam quốc sơn hà (hoặc Sông núi nước Nam)  - Tác giả : Lý Thường Kiệt (?) |
| **2** | **-** Hoàn cảnh sáng tác: Năm 1077, khi quân Tống sang xâm lược nước ta, Lý Thường Kiệt cho người đọc bài thơ này trong đền thờ hai vị tướng Trương Hống và Trương Hát để khích lệ tinh thần quân sĩ chiến đấu. |
| **3** | 1. Giải nghĩa:   Nam đế cư: Vua Nam ở  Nam nhân cư: Người Nam ở   1. Sử dụng “Nam đế cư” thì hay hơn vì tỏ rõ được vị thế ngang hàng của Việt Nam trước Trung Hoa. |
| **4** | * *Về hình thức:* HS viết được đoạn văn theo đúng yêu cầu của đề bài, không sai lỗi chính tả ngữ pháp cơ bản, không gạch đầu dòng, không ngắt đoạn. * *Về nội dung*: suy nghĩ của em về ý thức bảo vệ chủ quyền dân tộc trong thời đại ngày nay   + Ý thức bảo vệ chủ quyền dân tộc trong thời đại ngày nay là vô cùng quan trọng.  + Dân tộc ta có truyền thống yêu nước, có ý chí kiên cường bảo vệ non sông đất nước  + Là tuổi trẻ VN, ta phải ra sức thể hiện quyết tâm bảo vệ chủ quyền dân tộc |

**ĐỀ SỐ 2:**

Đọc các câu thơ sau và trả lời câu hỏi:

*Sông núi nước Nam vua Nam ở*

*Vằng vặc sách trời chia xứ sở*

*Giặc dữ cớ sao phạm đến đây*

*Chúng mày nhất định phải tan vỡ.*

**Câu 1***.* Cho biết nhan đề của bài thơ trên?

**Câu 2***.* Bài thơ được viết theo thể thơ nào? Nêu hiểu biết của em về thể thơ đó? Nhận xét về giọng điệu thơ được sử dụng trong bài ?

**Câu 3***.* Kể tên các loại từ láy mà em đã học

**Câu 4***.* Tìm từ láy trong bài thơ trên? Cho biết chúng thuộc loại từ láy nào?

**Câu 5***.* Bài thơ được coi như là bản tuyên ngôn độc lập đầu tiên của nước ta viết bằng thơ. Nội dung tuyên ngôn độc lập trong bài thơ là gì?

**Câu 6***.* Là học sinh em có suy nghĩ gì về việc giữ gìn và bảo vệ chủ quyền đất nước trong giai đoạn hiện nay?

|  |  |
| --- | --- |
| Câu | Nội dung |
| 1 | \* Nhan đề: Sông núi nước Nam |
| 2 | \* Thể thơ: Thất ngôn tứ tuyệt đường luật  \* Đặc điểm thể thơ:  + Gồm 4 câu, mỗi câu có 7 chữ.  + Cách hiệp vần ở các tiếng cuối câu 1,2,4 hoặc 2,4  + Xét các tiếng 2-4-6: Đối thanh giữa chữ thứ 4 với chữ thứ 2 và 6, tạo ra đòn cân đăng đối.  + Kết cấu: Khai – thừa – chuyển – hợp.  \* Giọng thơ dõng dạc, hùng hồn, đanh thép. |
| 3 | \* Hai loại từ láy: Láy toàn bộ ; láy bộ phận. |
| 4 | \* Từ láy: vằng vặc  \* Thuộc từ láy bộ phận. |
| 5 | \* Nội dung tuyên ngôn độc lập trong bài “Nam quốc sơn hà”:  **-** Khẳng định chủ quyền về lãnh thổ của đất nước  + Nước Nam là của người Nam  - Sự phân định địa phận, lãnh thổ nước Nam trong “thiên thư”  +Ý chí kiên quyết bảo vệ tổ quốc, bảo vệ độc lập dân tộc.  - Thái độ kiên quyết, rõ ràng: coi kẻ thù xâm lược là “nghịch lỗ”.  +Chỉ rõ: bọn giặc sẽ thất bại thảm hại trước sức mạnh của dân tộc quyết tâm bảo vệ chủ quyền của đất nước |
| 6 | - Phát huy truyền thống đấu tranh giữ nước của ông cha ta ngày xưa ngày nay Đảng và nhà nước ta quyết tâm bảo vệ từng tấc đất thiêng liêng của tổ quốc....  - Các chiến sĩ ngoài hải đảo ngày đêm bám biển cùng đồng bào cả nước giữ vững biển đảo Trường Sa, Hoàng Sa..... |

**ĐỀ SỐ 3:**

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU:**

Cho đoạn thơ sau:

*“Đất nước Đại Nam, Nam đế ngự*

*Sách trời định phận rõ non sông*

*Cớ sao nghịch tặc sang xâm phạm?*

*Bay hãy chờ coi, chuốc bại vong. ”*

(Trong*Tổng tập văn học Việt Nam, tập I, NXB Khoa học xã hội, Hà Nội, 1980)*

a. Đọc đoạn thơ trên, em liên tưởng đến bài thơ nào? Hãy chép chính xác lại phần phiên âm và dịch thơ của bài thơ ấy? Tác giả là ai?

b. Nếu có bạn thắc mắc sao không nói là “Nam nhân cư” *(người Nam ở)*mà lại nói “Nam đế cư” *(Vua Nam ở)*thì em sẽ giải thích như thế nào?

c. Nêu ý nghĩa của bài thơ vừa chép?

d. Thế nào là Tuyên ngôn độc lập? Bài thơ em vừa chép có phải là một bản Tuyên ngôn độc lập không? Vì sao? Em có nhận xét gì về bản *“Tuyên ngôn Độc lập* **”** của Hồ Chí Minh 2 - 9 1945?

**II. PHẦN LÀM VĂN**:

Ngày nay *“Biển đảo Việt Nam là phần lãnh thổ đất nước Việt Nam, qua nghìn đời nó luôn gắn chặt với đời sống của cư dân nước Việt cả về vật chất và tinh thần. Bởi vậy, biển đảo trong tâm thức người Việt là đất nước, là cuộc sống; và thực tế hàng ngàn năm lịch sử người Việt đã ra sức khai phá dựng xây sẵn sàng đổ cả máu xương cho chủ quyền biển đảo. Tuy nhiên, tình hình biển đảo Việt Nam hiện nay đang có những diễn biến phức tạp đe dọa trực tiếp đến chủ quyền lãnh thổ của dân tộc.”*

Trước tình hình căng thẳng ở biển Đông, theo em **"Thanh niên cần làm gì để bảo vệ Tổ quốc?".** Trình bày cảm nghĩ của em **(khoảng 20 - 25 dòng)** về vấn đề trên. Trong đó, có sử dụng từ đồng nghĩa, từ trái nghĩa, từ Hán việt và đại từ?

**GỢI Ý:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần** | **ý** | **Gợi ý** |
| **I** | a. | * Liên tưởng đên bài thơ: Sông núi nước Nam (Nam quốc sơn hà) * Học sinh chép đúng Phần phiên âm và dịch thơ * Tác giả: Lí Thường Kiệt |
| b. | * Nói “Nam đê cư” là đê khăng định sự ngang hàng bình đăng giữa hai nước và hai vị vua Việt Nam - Trung Quốc. Quan niệm của kẻ thống trị phương Bắc chỉ có vua của họ mới là thiên tử, mới được phép xưng đê, còn các vị vua ở xứ sở khác chỉ được phép xưng vương. * Trong xã hội phong kiên - vua là đại diện cho cả dân tộc, tư tưởng trung quân đồng nhất vua với nước, nước là của vua. |
| c. | - Bài thơ thê hiện niềm tin vào sức mạnh chính nghĩa của dân tộc ta.   * Bài thơ có thê xem như là bản tuyên ngôn độc lập đầu tiên của nước ta. |
| d. | * Tuyên ngôn độc lập: Là lời tuyên bố về chủ quyền của đất nước và khăng định không một thê lực nào được xâm phạm. * Bài thơ vừa chép: là một bản Tuyên ngôn độc lập   Vì: + Hai câu đầu: Khăng định chủ quyền về lãnh thổ của đất nước.  + Hai câu sau: Nêu lên ý chí quyêt tâm bảo vệ chủ quyền đó trước mọi kẻ thù xâm lược.  **Liên hệ** đên bản “Tuyên ngôn Độc lập” của Bác đọc tại Quảng trường Ba Đình sáng 2/9/1945.  => Bản TNĐL của Bác đã phát triển tinh thần dân tộc qua việc khăng định quyền của các dân tộc (trong đó có dân tộc Việt Nam): *“tất cả các dân tộc trên thế giới đều sinh ra bình đẳng, dân tộc nào cũng có quyền sống, quyền sung sướng và quyền tự do”*  => Chính nghĩa của dân tộc Việt Nam và quyêt tâm bảo vệ nền  độc lập dân tộc: *“Nước Việt Nam có quyền hưởng tự do và độc lập, và sự thật đã thành một nước tự do, độc lập. Toàn thể dân tộc Việt Nam quyết đem tất cả tinh thần và lực lượng, tính mạng và của cải để giữ vững quyền tự do, độc lập ấy. ”* |
| **II** | **1** | *Học sinh có thê trình bày theo những ý khác nhau, những vân phải đảm bảo theo hướng tích cực. Dưới đây là một số gợi ý:*  - Để bảo vệ chủ quyền biên đảo, trước hêt thanh niên và học sinh nói riêng phải xác định phải giữ biển đảo bằng tri thức về chủ quyền biển đảo. |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  |  | * Thanh niên cần hưởng hứng và tích tực các diễn đàn hợp pháp trên các phương tiện thông tin đại chúng, trên internet, khẳng định chủ quyền biển đảo của Việt Nam trên các diễn đàn, đồng thời kịch liệt lên án và đấu tranh tham gia ngăn chặn các hành vi xâm phạm phạm chủ quyền biển đảo Việt Nam. * Thanh niên là hậu phương chỗ dựa tình cảm vững chắc đối với các lính biển đảo, bằng những việc làm thiết thực như gửi thư đến các lính Hải đảo để chia sẻ động viên và tiếp sức cho các anh thêm nghị lực để trông giữ biển đảo. * Điều quan trọng nữa là không ngừng tu dưỡng phẩm chất người Việt Nam mới, tích cực tham gia xây dựng đất nước giàu mạnh, có định hướng lý tưởng yêu nước và đoàn kết thì chúng ta sẽ kết nối khối sức mạnh lớn đủ sức bảo vệ chủ quyền biển đảo. * Bên cạnh đó sẵn sàng chuẩn bị tinh thần tham gia trực tiếp vào công cuộc giữ gìn biển đảo quê hương bằng tất cả những gì mình có thể. * Trách nhiệm của tuổi trẻ nói riêng là ra sức gìn giữ toàn vẹn phần lãnh thổ này như lời Bác Hồ năm xưa đã dặn "các Vua Hùng đã có công dựng nước, Bác cháu ta phải cùng nhau giữ nước". |

**VĂN BẢN “PHÒ GIÁ VỀ KINH”**

**ĐỀ SỐ 1:**

Câu 1:

Đoạt sáo Chương Dương độ,   
Cầm Hồ Hàm Tử quan.

a. Em hãy cho biết đoạn thơ trên được trích trong tác phẩm nào? Tác giả? Em hãy chép phần còn lại để hoàn thành bài thơ.

b. Bài thơ viết theo thể thơ nào? Nêu hiểu biết của em về thể thơ đó. Em hãy tìm một từ ghép trong bài thơ và cho biết đó là loại từ ghép gì?

c. Bài thơ trên đem lại cho mỗi chúng ta bài học gì về dựng nước, giữ nước?

d. Phân tích hào khí chiến thắng và khát vọng hoà bình trong bài *Phò giá về kinh?*

**GỢI Ý:**

|  |  |
| --- | --- |
|  | - Trích trong tác phẩm “Tụng giá hoàn kinh sư” (Phò giá về kinh).  - Tác giả Trần Quang Khải.  *- Thái bình tu trí lực*  *Vạn cổ thử giang san* |
| - Thể thơ: Ngũ ngôn tứ tuyệt Đường luật  - Đặc điểm: Gồm 4 câu mỗi câu 5 chữ. Thường gieo vẫn chân, cuối mỗi câu 12,4.  - Từ ghép trong bài thơ: Giang san  => Từ ghép đẳng lập |
| - Bài thơ ngắn nhưng mang lại cho người đọc nhận thức sâu sắc về dựng nước và giữ nước: Không được chủ quan trên chiến thắng, mỗi người phải cố gắng, nỗ lực để xây dựng nền thái bình muôn đời của dân tộc, đất nước. |
| **1. Mở bài**  Giới thiệu bài thơ: "Phò giá về kinh" là một tác phẩm tiêu biểu cho tinh thần hào khí Đông A của triều đại nhà Trần. Bài thơ được Trần Quang Khải sáng tác sau cuộc kháng chiến Mông - Nguyên thắng lợi.  **2. Thân bài**  - Tái hiện lại những cuộc chiến oanh liệt của dân tộc với hào khí chiến thắng vang dội:  + Trận Chương Dương thắng lợi  + Trận Hàm Tử quân giặc thảm bại  → Hai trận chiến oanh liệt , hào hùng, không khí sục sôi->thắng lợi vang dội non sông  - Khát vọng thái bình, thịnh trị của quân dân nhà Trần:  + Xây dựng, củng cố sức mạnh khi hòa bình  + Non nước vững bền ngàn năm  **3. Kết bài**  Cảm nghĩ của bản thân về bài thơ: Đọc bài thơ, em như được sống lại với những năm tháng hào hùng, oanh liệt của dân tộc và thấy được ý nghĩa lớn lao của tự do, hoà bình. |

**ĐỀ SỐ 2:**

**TỤNG GIÁ HOÀN KINH SƯ (Trần Quang Khải)**

 Phiên âm:

 Đoạt sóc Chương Dương độ

Cầm Hồ Hàm Tử quan

Thái bình tu trí lực

Vạn cổ thử giang san

Dịch thơ:

Chương Dương cướp giáo giặc

Hàm Tử bắt quân thù

Thái bình nên gắng sức

Non nước ấy nghìn thu

(*Phò giá về kinh*- Bản dịch của Trần Trọng Kim)

1/ Nêu thể thơ của văn bản?

2/ Chữ *Đoạt, Cầm* trong bản phiên âm thuộc từ loại gì? Nêu hiệu quả nghệ thuật của các từ loại đó trong văn bản?

3/ Câu thơ *Thái bình nên gắng sức/Non nước ấy nghìn thu, tác giả đưa ra lời khuyên gì?*

4/ Qua văn bản, viết đoạn văn ngắn (5 đến 7 dòng) bày tỏ suy nghĩ về bài học *không được ngủ yên trong chiến thắng*.

**GỢI Ý:**

|  |  |
| --- | --- |
|  | - Thể thơ của văn bản: Ngũ ngôn tứ tuyệt Đường luật |
|  | - Chữ *Đoạt, Cầm* trong bản phiên âm thuộc từ loại động từ.  - Hiệu quả nghệ thuật của các từ loại đó trong văn bản:  Ca ngợi sức mạnh của quân đội nhà Trần với những chiến công vang dội trong cuộc kháng chiến chống quân Mông-Nguyên |
|  | Câu thơ *Thái bình nên gắng sức/Non nước ấy nghìn thu,* tác giả đưa ra lời khuyên: Việc giữ gìn thái bình không phải là của riêng ai mà của tất cả mọi người dân Đại Việt. Nền thái bình chỉ có thể trường tồn trên nền tảng đoàn kết dân tộc. Cả dân tộc hết sức mình để bảo vệ thành quả của công cuộc kháng chiến thắng lợi. Như thế, đất nước sẽ tồn tại, phát triển lâu bền. |
|  | - Được xem như khúc khải hoàn ca ngày chiến thắng, bài thơ **Phò giá về kinh**mang âm hưởng của những chiến thắng vẻ vang, niềm tự hào trước những chiến công lừng lẫy. Nhưng ngay ở trên đỉnh cao chiến thắng, người dũng tướng Trần Quang Khải không say men và ngủ quên trên chiến thắng mà thức tỉnh, động viên mọi người tiếp tục gắng sức xây dựng nền thái bình muôn thuở:  Nội dung: từ bài học lịch sử rút ra qua 2 câu thơ cuối, thí sinh suy nghĩ về bài học *không được ngủ yên trong chiến thắng*. Giải thích *ngủ yên trong chiến thắng*là gì? Hậu quả? Nguyên nhân? Rút ra bài học nhận thức và hành động cho bản thân. |

**VĂN BẢN “THIÊN TRƯỜNG VÃN VỌNG”**

**Bài tập 1:**

1. Chép thuộc lòng phần phiên âm và dịch thơ bài thơ “Thiên Trường vãn vọng”

2. Cho biết bài thơ em vừa chép của ai?

3. Nêu hoàn cảnh sáng tác của bài thơ?

4. Hai câu thơ đầu bài thơ “*Buổi chiều đứng ở phủ Thiên Trường trông ra*” đã mở ra một khung cảnh thiên nhiên làng quê như thế nào. Hãy trình bày bằng một đoạn văn ngắn 5-6 câu.

**GỢI Ý:**

|  |  |
| --- | --- |
|  | Phiên âm:  Thôn hậu thôn điền đàm tự yên  Bán vô bán hữu tịch dương biên  Mục đồng nghịch lí ngưu quy tận  Bạch lộ song song phi hạ điền.  Dịch thơ:  Trước xóm sau thôn tựa khói lồng.  Bóng chiều man mác có dường không  Mục đồng sáo vẳng trâu về hết  Cò trắng từng đôi liệng xuống đồng. |
|  | **-** Bài thơ em vừa chép của Trần Nhân Tông. |
|  | - Hoàn cảnh sáng tác: Bài thơ được sáng tác trong dịp tác giả trở về thăm quê cũ. |
|  | \* Hình thức:  -Trình bày bằng đoạn văn đánh số câu theo yêu cầu của đề bài.  - Trình bày rõ ràng mạch lạc.  \* Nội dung: Cần đảm bảo những nội dung sau:  - Khung cảnh thiên nhiên làng quê:  + Không gian: xóm trước , làng sau.  + Thời gian: lúc về chiều, trời sắp tối.  + Ánh sáng: mờ như khói phủ, sắc chiêu man mác.  => Cảnh làng quê được tác giả miêu tả vào lúc giao thời giưa ngày và đêm.  => Một vẻ đẹp êm đêm mang không khí tĩnh lặng của mọt vùng làng quê. |

**VĂN BẢN “BÁNH TRÔI NƯỚC”**

**ĐỀ SỐ 1:**

**I-ĐỌC HIỂU**

Đọc bài thơ sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:

**BÁNH TRÔI NƯỚC**

*Thân em vừa trắng lại vừa tròn*

*Bảy nổi ba chìm với nước non*

*Rắn nát mặc dầu tay kẻ nặn*

*Mà em vẫn giữ tấm lòng son.*

**Câu 1.** Bài thơ trên làm theo thể thơ gì?

**Câu 2.** Ai là tác giả của bài thơ?

**Câu 3.** Tìm đại từ trong bài thơ? cho biết đại từ đó thuộc loại nào?

**Câu 4.** Tìm 2 quan hệ từ có trong bài thơ trên.

**II-TẬP LÀM VĂN**

Qua bài thơ *Bánh trôi nước* em viết 1 đoạn văn ngắn (5 đến 7 dòng): *Cảm nghĩ của* *mình về thân phận người phụ nữ trong xã hội cũ.*

**GỢI Ý:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Hướng dẫn chấm** |
| **I**  **Đọc hiểu** | 1 | - Thể thơ thất ngôn tứ tuyệt đường luât |
| 2 | - Tác giả Hồ Xuân Hương |
| 3 | - Đại từ *em*  - Đại từ dùng để trỏ |
| 4 | - Quan hệ từ: *với, mà* |
| **II. Tạo lập**  **văn bản** | 1 | **1. Mở đoạn** + "Bánh trôi nước" là một trong những tác phẩm nổi bật nhất trong sự nghiệp của Hồ Xuân Hương. + Ở đó, người ta bắt gặp hình ảnh của người phụ nữ Việt Nam xưa: xinh đẹp, nết na và chung thủy, son sắt.  **2. Thân đoạn** + Khái quát nội dung và hoàn cảnh ra đời tác phẩm + Hình ảnh người phụ nữ Việt Nam được ví von với hình tượng chiếc bánh trôi nước, loại bánh dân dã bình dị cũng như người phụ nữ chân phương, giản dị. + "Vừa trắng lại vừa tròn": Vẻ đẹp hình thể của người phụ nữ, đẫy đà, tròn trịa. + "Bảy nổi ba chìm với nước non": Số phận long đong, lận đận của người phụ nữ Việt Nam trong xã hội phong kiến. + "Rắn nát mặc dầu tay kẻ nặn": Sự tủi hổ, bất công khi sinh ra là phụ nữ trong thời đại trọng nam khinh nữ. + "Mà em vẫn giữ tấm lòng son": Nét đẹp tâm hồn, luôn giữ được bản tính thiện lương, hiền lành giữa cuộc đời xô bồ, bất công.  **3. Kết bài.**  Khẳng định giá trị nội dung, nghệ thuật và hình ảnh người phụ nữ Việt Nam thời xưa |

**ĐỀ SỐ 2:**

Đọc bài thơ sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:

**BÁNH TRÔI NƯỚC**

*Thân em vừa trắng lại vừa tròn*

*Bảy nổi ba chìm với nước non*

*Rắn nát mặc dầu tay kẻ nặn*

*Mà em vẫn giữ tấm lòng son*

Câu 1. Tác giả bài thơ trên là ai?

Câu 2. Bài thơ trên làm theo thể thơ gì?

Câu 3. Tìm cặp từ trái nghĩa trong bài thơ?

Câu 4. Tìm 2 quan hệ từ có trong bài thơ trên.

Câu 5. Nêu nội dung bài thơ.

Câu 6. Đặc điểm của thể thơ mà em vừa tìm được ở câu 2.

Câu 7. Tác dụng của cặp từ trái nghĩa trong bài thơ.

Câu 8. Tác dụng của việc sử dụng thành ngữ trong bài thơ trên.

Câu 9. Từ bài thơ, em suy nghĩ về thân phận người phụ nữ xưa và nay.

**GỢI Ý:**

|  |  |
| --- | --- |
|  | **-** Tác giả: Hồ Xuân Hương |
|  | **-** Thể thơ: thất ngôn tứ tuyệt |
|  | **-** Cặp từ trái nghĩa: Rắn- nát; nổi chìm |
|  | **-** Quan hệ từ: Với, mà |
|  | - Nội dung: Thể hiện được nỗi bất hạnh của người phụ nữ thời phong kiến. Nhà thơ như đại diện cho những người phụ nữ ấy nói lên tiếng nói của mình, tố cáo kết tội xã hội đã trà đạp lên quyền sống của họ. |
|  | \*\*\* Đặc điểm:   * Một câu có 7 chữ * Một bài có 4 câu * Viết theo niêm luật , bố cục : khai thừa chuyển hợp. * Tiếng cuối câu 1,2,4 hiệp vần với nhau. * Nhịp 4/3 * Vần chân liền hoặc chân cách. |
|  | - Rắn - nát => nhấn mạnh vào cuộc đời long đong vất vả bất hạnh của người phụ nữ.  - “Rắn nát” thể hiện cuộc sống sung sướng hạnh phúc hay cuộc sống bất hạnh đau khổ của người phụ nữ là do tay những tên nam giới trong xã hội trong nam khinh nữ ấy quyết định.  - Nhà thơ tố cáo xã hội phê phán xã hội cướp đi quyền tự quyết và tự chủ của người phụ nữ. Họ không có quyền quyết định hạnh phúc của bản thân mình, không có quyền chọn chồng hay cuộc sống của mình. |
|  | - Tác dụng: Thành ngữ "bảy nổi ba chìm" được vận dụng tài tình nhằm gợi tả số phận người phụ nữ Việt Nam trong xã hội phong kiến xưa. Để bày tỏ nỗi xúc động thương cảm của bà Hồ Xuân Hương đứng trước số phận lênh đênh chìm nổi chẳng biết đi về đâu của người phụ nữ. |
|  | - Cuộc đời, số phận của người phụ nữ xưa: khổ cực, lận đận, truân chuyên.  - Cuộc đời của người phụ nữ ngày nay bình đẳng với nam giới. Họ có chỗ đứng trong xã hội và tự định đoạt cuộc đời, số phận của mình. |

**ĐỀ SỐ 3:**

a- Chép nguyên văn bài thơ “Bánh trôi nước” của Hồ Xuân Hương.

b- Cho biết bài thơ được làm theo thể thơ gì? Kể tên hai bài thơ em đã học sử dụng cùng thể thơ trên.

c- Bài thơ mở đầu bằng cụm từ nào? Cụm từ mở đầu sử dụng biện pháp nghệ thuật gì?

Kể một số câu ca dao cũng mở đầu bằng cụm từ trên?

d- Bài thơ gồm mấy lớp nghĩa? Các lớp nghĩa đó có nội dung như thế nào? Lớp nghĩa nào là chính?

**GỢI Ý:**

|  |  |
| --- | --- |
| a. | *Thân em vừa trắng lại vừa tròn*  *Bảy nổi ba chìm với nước non*  *Rắn nát mặc dầu tay kẻ nặn*  *Mà em vẫn giữ tấm lòng son* |
| b. | - Bài thơ được làm theo thể thơ Thất ngôn bát cú Đường luật.  - Bài thơ:  + Sông núi nước Nam.  + Xa ngắm thác núi Lư. |
| c. | - Cụm từ mở đầu: Thân em.  - Biện pháp nghệ thuật: Ẩn dụ (chỉ người phụ nữ)  - Kể một số câu ca dao:  *Thân em như trái bần trôi*  *Gió dập sóng dồi biết tấp vào đâu.*  *Thân em như tấm lụa đào*  *Phất phơ giữa chợ biết vào tay ai.* |
| d. | Bài thơ gồm hai lớp nghĩa.  ***Nội dung:***  - Lớp nghĩa đen: nói về chiếc bánh trôi nước ở màu sắc, chât liệu, hình dáng, cách làm.  - Lớp nghĩa bóng: nói về người phụ nữ có hình thức xinh đẹp, phẩm chất trong trắng, son sắt , thủy chung, tình nghĩa nhưng thân phận lại chìm nổi bấp bênh, không tự làm chủ.  - Lớp nghĩa bóng là chủ yếu. |

**VĂN BẢN “QUA ĐÈO NGANG”**

**ĐỀ SỐ 1:**

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU**

**QUA ĐÈO NGANG**

Bước tới Đèo Ngang, bóng xế tà,

Cỏ cây chen đá, lá chen hoa.

Lom khom dưới núi, tiều vài chú,

Lác đác bên sông, chợ mấy nhà.

Nhớ nước đau lòng, con quốc quốc,

Thương nhà mỏi miệng, cái gia gia.

Dừng chân đứng lại, trời, non, nước,

Một mảnh tình riêng, ta với ta.

(Sách *Ngữ văn 7*, tập một - Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam, 2016)

Em hãy đọc kỹ bài thơ trên và trả lời các câu sau:

1. Bài thơ được sáng tác theo thể thơ nào? Nêu hiểu biết của em về đặc điểm thể thơ đó.

2. Tìm các từ láy trong bài thơ.

3. Qua cảnh Đèo Ngang, tác giả muốn bộc lộ tâm trạng gì?

4. Kể tên các văn bản thuộc chủ đề *Thơ trung đại Việt Nam chữ Nôm* mà em đã được học và đọc thêm trong sách *Ngữ văn 7*, tập một.

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** |
| 1 | - Bài thơ được sáng tác theo thể thơ *Thất ngôn bát cú Đường luật.*  *-* Đặc điểm thể thơ:  + Số câu, số chữ: Tám câu, mỗi câu bảy chữ.  + Vần: Gieo cuối các câu 1,2,4,6,8.  + Luật: Đối thanh giữa chữ thứ 4 với chữ thứ 2, 6  + Niêm: Thanh các câu 1-8; 2-3; 4-5; 6-7 kết dính.  + Đối: Câu 3-4; 5-6  + Kết cấu: Đề - Thực – Luận- Kết. |
| 2 | - Chỉ ra được các từ láy trong bài thơ: *lom khom, lác đác, quốc quốc, gia gia* |
| 3 | Học sinh cần trả lời được 2 ý sau:  - Cảnh Đèo Ngang thoáng đãng, heo hút, thấp thoáng sự sống con người nhưng còn hoang sơ  - Thể hiện nỗi nhớ nước, thương nhà, nỗi buồn thầm lặng, cô đơn của tác giả. |
| 4 | Kể tên các văn bản thuộc chủ đề Thơ trung đại Việt Nam chữ Nôm đã được học và đọc thêm trong chương trình *Ngữ Văn 7*, tập một:  - Văn bản *Bánh trôi nước*;  - Văn bản *Sau phút chia ly*;  - Văn bản *Qua đèo Ngang*;  - Văn bản *Bạn đến chơi nhà.* |

**ĐỀ SỐ 2:**

**Câu 1:** Đọc bài thơ sau và trả lời câu hỏi:

*“Bước tới đèo Ngang, bóng xế tà,*

*Cỏ cây chen đá, lá chen hoa.*

*Lom khom dưới núi, tiều vài chú,*

*Lác đác bên sông, chợ mấy nhà.*

*Nhớ nước đau lòng, con quốc quốc,*

*Thương nhà mỏi miệng, cái gia gia.*

*Dừng chân đứng lại, trời, non, nước,*

*Một mảnh tình riêng, ta với ta.”*

a. Hãy nêu tên tác phẩm và tác giả của bài thơ trên?

b. Trình bày hoàn cảnh sáng tác bài thơ?

c. Biện pháp nghệ thuật nào được tác giả sử dụng ở câu thơ 3, 4, 5, 6?

d. Nêu ngắn gọn nội dung của bài thơ.

e. Viết đoạn văn nêu suy nghĩ của em về tâm trạng của chủ thể trữ tình.

**GỢI Ý:**

|  |  |
| --- | --- |
| **a.** | - Bài thơ “Qua đèo Ngang” của Bà Huyện Thanh Quan |
| **b.** | **-** Dưới thời vua Minh Mạng, bà Huyện Thanh Quan được mời vào kinh đô Huế giữ chức Cung Trung giáo tập để dạy học cho công chúa và cung phi. Trên đường di chuyển từ Bắc Hà vào Huế, bà có dừng chân nghỉ ngơi tại Đèo Ngang - đây là lần đầu tiên bà đến nơi này. Đứng trước khung cảnh thiên nhiên hùng vĩ của Đèo Ngang, bà tức cảnh sinh tình mà sáng tác nên bài thơ Qua đèo ngang. |
| **c.** | - Biện pháp: đối và đảo ngữ |
| **d.** | - Bài thơ là cảnh tượng đèo Ngang thoáng đãng mà heo hút, sự sống con người hoang sơ. Và trên cái nền cảnh vật ấy, con người hiện lên với nỗi niềm cố quốc trong sự cô đơn lặng lẽ gần như tuyệt đối. |
| **e.** | a. Khái quát:  b. Bốn câu thơ đầu:  - Trên con đường từ Bắc vào Nam tác giả đặt chân tới Đèo Ngang vào thời điểm bóng xế. Đây là thời điểm cuối ngày khi hoàng hôn buông xuống, nắng nhạt màu sắp tắt đó là khoảng thời gian gợi buồn cho lòng người nhất là với người lữ khách trên chặng đường xa.  - Hai câu thơ đầu đã phô bày sự hoang dã núi rừng, cái ngút ngàn của câu cỏ. Trong không gian ấy, tâm trạng bắt đầu hé mở.  *c. Bốn câu thơ cuối:*  - Đằng sau bức tranh tả cảnh là nỗi niềm của người lữ khách có chút gì đó buồn thương cho cuộc sống nơi đây.  - Tiếng chim quốc nhớ nước, tiếng chim đa đa thương nhà cũng chính là tiếng lòng thiết tha của nhà thơ nhớ gia đình, nhớ về một thời vàng son của đất nước đã qua. Hai từ "quốc quốc, gia gia" vừa tả thực nói về hai loại chim, cũng là một hình ảnh ẩn dụ  gợi liên tưởng tới "quốc -gia", Tổ Quốc và gia đình, nước và nhà đã và đang cất tiếng kêu.  - Hai câu thơ cuối nhân vật trữ tình đã bày tỏ trực tiếp cảm xúc, tâm trạng. Ngòi bút tả cảnh ngụ tình chuyển sang ngòi bút tâm trạng hướng vào nội tâm. Đứng trước cảnh "trời, non, nước" bao la, hùng vĩ, nhà thơ cảm thấy mình như nhỏ bé hẳn lại, nỗi nhớ nhà, thương nước càng thêm da diết, thẳm sâu. Vậy mà không có ai, không tìm được ai để san sẻ tâm tình chỉ còn" ta với ta". Ở đây lại xuất hiện sự đối lập của cảnh "trời, non, nước" rộng lớn với "một mảnh tình riêng" nhỏ bé. Cảnh càng rộng lớn, hùng vĩ bao nhiêu thì mảnh tình riêng càng nặng nề, khép kín bấy nhiêu. Cụm từ " ta với ta" bộc lộ nỗi cô đơn gần như tuyệt đối của tác giả. Nhưng đây không phải là nỗi cô đơn tiêu cực, bị lụy mà là tấm lòng đau đáu, thiết tha của nữ sĩ Thanh Quan đối với đất nước, đối với gia đình, đáng cảm thông và trân trọng.  *d. Nhận xét chung:* |

**ĐỀ SỐ 3:**

**PHẦN I. ĐỌC-HIÈU**

Đọc đoạn thơ sau và trả lời các câu hỏi:

*“Bước tới Đèo Ngang, bóng xế tà,*

*Cỏ cây chen đả, lá chen hoa.*

*Lom khom dưới núi, tiều vài chủ,*

*Lác đác bên sông, chợ mấy nhà... ”*

(Ngữ Văn 7, tập một, trana 102, NXB Giáo dục Việt Nam)

Câu 1. Đoạn thơ trênđược trích từ bài thơ nào?

Câu 2. Tác giả của bài thơ đó là ai?

Câu 3. Bài thơ có khổ thơ trên được viết theo thể thơ gì?

Câu 4. Các từ: *lom khom, lác đác* thuộc loại từ gì?

Câu 5. Nội dung của đoạn thơ trên?

Câu 6. Chỉ ra và nêu hiệu quả của biện pháp tu từ tác giả sử dụng trong câu thơ: “Cở *cây chen đả, lá chen hoa”.*

Câu 7. Từ đoạn thơ trên, em hãy viết đoạn văn từ 4-6 câu trình bày suy nghĩ của mình về vẻ đẹp của thiên nhiên. Trong đoạn văn đó có sử dụng một cặp quan hệ từ (gạch chân cặp quan hệ từ đó).

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu** | **Đáp án** |
| **1** | - Qua Đèo Ngang |
| **2** | - Bà Huyện Thanh Quan |
| **3** | - Thât ngôn bát cú Đường luật. |
| **4** | - Từ láy |
| **5** | - Cảnh Đèo Ngang lúc về chiều tiêu điểu, hoang sơ, vẳng lặng. |
| **6** | - Điệp ngữ “chen”  - Làm nổi bật sự hoang sơ của Đèo Ngang |
| **7** | 1. Hình thức: Học sinh viết đúng hình thức đoạn văn, đù số câu (4-6) cỏ sử dụng một cặp quan hệ từ, chi ra cặp quan hệ từ. 2. Nội dung: HS trình bày cảm nhận của bản thân vê vẻ đẹp thiên nhiên:  * Rung động trước cảnh đẹp của thiên nhiên. * Sống gần gũi, hòa hợp với thiên nhiên. * Yêu quý, giừ gìn, bảo vệ thiên nhiên. * Phê phán những hành động phá hoại thiên nhiên. |

**VĂN BẢN “BẠN ĐẾN CHƠI NHÀ”**

**ĐỀ SỐ 1:**

**Phần I. ĐỌC- HIỂU:** Đọc bài thơ sau và trả lời các câu hỏi:

*Đã bấy lâu nay, bác tới nhà,*

*Trẻ thời đi vắng, chợ thời xa.*

*Ao sâu nước cả, khôn chài cá,*

*Vườn rộng rào thưa, khó đuổi gà.*

*Cải chửa ra cây, cà mới nụ,*

*Bầu vừa rụng rốn, mướp đương hoa.*

*Đầu trò tiếp khách, trầu không có,*

*Bác đến chơi đây, ta với ta.*

(Ngữ văn 7, tập một, trang 104, NXB Giáo dục, 2012)

**Câu 1:** Bài thơ trên có tên là gì? Cho biết tên tác giả ?

**Câu 2:** Bài thơ được viết theo thể thơ gì ?

**Câu 3:** Tìm các đại từ xưng hô trong bài thơ trên ?

**Câu 4:** Nêu suy nghĩ của em về quan niệm tình bạn của tác giả Nguyễn Khuyến.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **ĐỌC HIỂU** |
| **1** | - Bài thơ trên có tên là: *“ Bạn đến chơi nhà*”.  - Tác giả: Nguyễn Khuyến |
| **2** | - Thể thơ: *Thất ngôn bát cú Đường luật* |
| **3** | - Đại từ: + *Bác*  *+ Ta* |
| **4** | **1. Mở bài**  - Giới thiệu về tác giả Nguyễn Khuyễn (những nét tiêu biểu về cuộc đời, sự nghiệp sáng tác…)  - Giới thiệu về bài thơ “Bạn đến chơi nhà” đã thể hiện rõ nét tình cảm bạn bè của ông.  **2. Thân bài:**  ***a. Cảm xúc khi bạn đến chơi nhà***  - Cách giới thiệu giản dị, gần gũi với đời sống:  + Đã bấy lâu nay: chỉ thời gian đã lâu lắm rồi  + Bác tới nhà: chỉ sự việc bạn đến thăm  - Giọng điệu: vồn vã, chân thành, cởi mở.  - Cách xưng hô: bác – một danh từ chỉ người, được dùng như đại từ, qua đó thể hiện thái độ niềm nở, thân tình, quý trọng của tác giả đối với bạn.  - Hai vế câu sóng đôi như một lời reo vui, đón khách, thể hiện sự xúc động ngọt ngào. Qua đó, cho thấy mối quan hệ gần gũi, thân mật giữa chủ và khách.  ⇒ Câu nhập đề tự nhiên như một lời nói mộc mạc, như một tiếng reo vui, thể hiện sự chân tình, niềm xúc động của tác giả khi bạn đến chơi nhà.  ***b. Hoàn cảnh của nhà thơ khi bạn đến chơi nhà***  - Tác giả đã tạo ra một tình huống, một hoàn cảnh rất đặc biệt khi bạn đến chơi nhà:  + Muốn ra chợ thì chợ xa  + Muốn sai trẻ thì trẻ đi vắng  + Muốn bắt cá thì ao sâu  + Muốn đuổi gà thì vườn rộng, rào thưa  + Những thực phẩm như thịt, cá, rau đậu của vườn lại chưa ăn được  + Miếng trầu cũng không có  ⇒ Tình huống được tạo ra có tính bông đùa, có sẵn nhưng hóa ra lại không có gì, từ đó cho thấy hoàn cảnh éo le của tác giả. Vật chất không có, chỉ có sự chân tình tiếp đãi bạn.  ***c. Tình bạn thắm thiết của tác giả***  - Sử dụng từ nhiều nghĩa “ta”:  + Ta (1): chủ nhà – nhà thơ  + Ta (2): khách – bạn  - Sử dụng quan hệ từ “với” nối liền hai chữ ta, qua đó ta thấy giưa chủ và khách dường như không còn khoảng cách, tuy hai mà một, gắn bó, hòa hợp, vui vẻ, trọn vẹn.  ⇒ Câu thơ đã đúc kết lại giá trị của toàn bài thơ, bộc lộ tình cảm sâu sắc của nhà thơ đối với bạn, khẳng định một tình bạn đậm đà thắm thiết, trọn vẹn mà trong sáng, vượt qua mọi thử thách tầm thường.  **3. Kết bài**  - Khái quát ca ngợi tình bạn chân thành, thắm thiết, mộc mạc của tác giả  - Cảm nhận về bài thơ và liên hệ với tình bạn của bản thân. |

**ĐỀ SỐ 2:**

Cho câu thơ:

*“ Đã bấy lâu nay bác tới nhà”*

1. Chép tiếp 7 câu thơ còn lại để hoàn chỉnh bài thơ?
2. Bài thơ em vừa chép, tác giảđã sử dụng nghệ thuật chơi chữ bằng cách dùng từ đồng âm, đó là từ nào? Nêu tác dụng?
3. Trong bài thơ em vừa chép có cụm từ “ *ta với ta”.* Cụm từ này làm em nhớ đến bài thơ nào cũng có cụm từ đó? Tác giả bài thơ đó là ai?
4. Cùng cách viết *“ ta với ta”* nhưng về cách hiểu hai cụm từ ở hai bài thơ có giống nhau không? Vì sao? Từ nội dung bài thơ em vừa chép, hãy viết một bài văn nêu cảm nghĩ của em về tình bạn.

**GỢI Ý:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung trả lời** |
| **1** | - Chép chính xác bài thơ “ Bạn đến chơi nhà” |
| **2** | - Dùng từ đồng âm để chơi chữ ở câu thơ sau:  Bác đến chơi đây, **ta** với **ta**!  + ta 1: chỉ tác giả  + ta 2: chỉ người bạn đến chơi  - Tác dụng:Tạo ra những câu nói có nhiều nghĩa, gây bất ngờ, thú vị cho người đọc, người nghe. |
| **3** | - Qua Đèo Ngang  - Bà Huyện Thanh Quan |
| **4** | - So sánh cụm từ *“ta với ta”* HS trình bày được các ý cơ bản sau:  - Giống nhau về hình thức và cách phát âm và cả hai bài thơ đều kết thúc bằng cụm từ *“ta với ta”*.  - Khác nhau về nội dung, ý nghĩa biểu đạt:  + Ở bài *Qua Đèo Ngang,* cụm từ này có ý nghĩa chỉ một người – chủ thể trữ tình của tác phẩm. Còn ở bài *Bạn đến chơi nhà* có ý nghĩa chỉ hai người: chủ và khách – hai người bạn.  + Ở bài *Qua Đèo Ngang,* cụm từ này thể hiện sự cô đơn không thể sẻ chia của nhân vật trữ tình. Ở bài *Bạn đến chơi nhà* cho thấy sự cảm thông và gắn bó thân thiết giữa hai người bạn tri kỉ. |
| **5** | Hình thức bài văn: bố cục 3 phần  I. Mở bài: Giới thiệu về tình bạn  II. Thân bài: Nội dung: tình bạn   * Cơ sở tình bạn: xây dựng bằng tình cảm vô tư, chân thành, trong sáng * Biểu hiện tình bạn: gắn bó, chia sẻ, cảm thông, tin tưởng ... * Liên hệ bản thân   III. Kết bài: Cảm nghĩ của em về tình bạn |

**ĐỀ SỐ 3:**

1. **PHẦN ĐỌC HIỂU:**

Cho đoạn thơ sau . Đọc và thực hiện các yêu cầu bên dưới:

“Đã bấy lâu nay, ***bác*** tới nhà,

Trẻ thời đi vắng, chợ thời xa.

Ao sâu nước cả, khôn chài cá,

Vườn rộng rào thưa, khó đuổi gà.

[....]”

(SGK Ngữ văn 7 - Tập 1 - NXB giáo dục Việt Nam - 2013)

a. Viết tiếp những câu thơ còn lại cho hoàn chỉnh bài thơ? Xác định thể thơ của bài thơ?

Tác giả là ai? Nêu hoàn cảnh sáng tác bài thơ?

b. Nêu nội dung chính của bài thơ?

c. Việc sử dụng đại từ nhân xưng *“bác”* trong câu thơ **“Đã bấy lâu nay, bác tới nhà”**

có tác dụng gì? Hãy cho biết ngôn ngữ trong bài thơ **“Bạn đến chơi nhà”** có gì đặc biệt so với các bài thơ khác?

d. Theo em có điểm gì khác nhau trong cụm từ *“ta với ta”* **ở** bài thơ này so với cụm từ

*“ta với ta”* trong bài **“Qua đèo ngang”**  Bà huyện Thanh Quan:

*“Dừng chân đứng lại, trời, non, nước,*

*Một mảnh tình riêng, ta với ta.”*

1. **PHẦN LÀM VĂN:**

Đọc mẫu chuyện ngắn sau:

CON GẤU ĐÃ NÓI GÌ VỚI ANH?

*“Một hôm, hai người bạn đang đi trong rừng, thì họ thấy có một con gấu to đi ngang qua. Một người liền chạy trốn ngay, anh ta trèo lên cây nấp. Người còn lại không chạy kịp, anh ta phải đối mặt với con gấu đang đến gần. Anh ta đành nằm xuống, nín thở giả vờ chết.*

*Con gấu lại gần và ngửi vào mặt anh ta, nhưng anh ta cố nín thở giả vờ chết. Con gấu ngửi mãi nhưng thấy anh ta như chết rồi nên nó bỏ đi, không làm hại anh ta.*

*Khi con gấu đã bỏ đi xa, người bạn ở trên cây tụt xuống. Anh ta hỏi bạn "Con gấu nói thầm gì vào tai bạn đấy"?*

*Gấu bảo tớ là "không bao giờ nên tin tưởng vào người đã bỏ bạn* ***l****ại một mình trong* ***l****úc nguy cấp".*

*Người kia xấu hổ quá, xin lỗi bạn vì mình đã bỏ bạn lại chạy trốn. Bạn anh có thể đã gặp nguy hiểm trong khi anh ta trốn trên cây an toàn. Bạn bè thì phải giúp đỡ nhau trong những lúc hoạn nạn như vây.”*

**Theo em, *thế nào là một tình bạn tốt?*** **Hãy trình bày suy nghĩ của em *(khoảng 20 - 25 dòng)*** **bàn về ý nghĩa của câu chuyện trên?**

**GỢI Ý**

|  |  |
| --- | --- |
| **I.a** | *Vườn rộng rào thưa, khó đuổi gà.*  *Cải chửa ra cây, cà mới nụ,*  *Bầu vừa rụng rốn, mướp đương hoa.*  *Đầu trò tiếp khách, trầu không có,*  *Bác đến chơi đây, ta với ta.*   * Tác giả: Nguyễn Khuyên * Thể thơ: Thất ngôn bát cú Đường luật   - Hoàn cảnh sáng tác: Khi ông cáo quan về ở ẩn |
| **b.** | - Nội dung chính bài thơ: Thể hiện vẻ đẹp tâm hôn của nhà thơ qua việc khắc họa tình bạn đâm đà, thắm thiêt, chân thành. |
| **c.** | - Việc sử dụng đại từ nhân xưng *“bác”* có tác dụng: tỏ thái độ niềm nở, thân mật, kính trọng.  - Ngôn ngữ của bài thơ: dân dã, đời thường, hình ảnh quen thuộc với cảnh sắc nông thôn và đời sống người nông dân: ao vườn, cải, ... |
| **d.** | |  |  | | --- | --- | | ***Qua Đèo Ngang*** | ***Bạn đến chơi nhà*** | | - Tác giả với hình bóng của chính mình  - Nỗi cô đơn chỉ có mình với mình ở nơi hoang vắng. | - Tác giả với bạn - tuy hai mà một.  - Tình cảm chân thành, cảm động vượt trên mọi thứ vật chất. | |
| **II** | *Học sinh có thể trình bày theo những ý khác nhau, những vân phải đảm bảo theo hướng tích cực. Dưới đây là một số gợi ý:*   1. Khắng định tình bạn trước hết cần phải có sự chân thành  * Mình chân thành với bạn thì bạn mới tin mình * Khi bạn có lòng tin với mình thì bạn mới bộc lộ những băn khoăn thắc mắc và chia sẻ với mình. * Sự chân thành là cơ sở của tình bạn chân chính và bền lâu  1. Thể hiện sự chân thành trong tình bạn  * Phải tin bạn, không lừa dối, không vụ lợi * Thông cảm, chia sẻ khó khăn với bạn * Đồng cảm với bạn bất cứ chuyện vui buồn, khó khăn |

**VĂN BẢN “TĨNH DẠ TỨ”**

**ĐỀ 1:**

a. Chép thuộc lòng phần phiên âm và dịch thơ bài thơ “Tĩnh dạ tứ”.

b. Tìm các cặp từ trái nghĩa trong bài thơ.

c. Yếu tố “nguyệt” trong bài thơ nghĩa là gì? Yếu tố còn có nghĩa nào khác không? Lấy VD.

d. Dựa vào 4 động từ *nghi, cử, đê, cúi* chỉ ra sự thống nhất, liền mạch của suy tư, cảm xúc của bài thơ.

e. Qua bài thơ, em hãy viết đoạn văn khoảng 5 – 7 câu, nêu cảm nghĩ của em về tình yêu quê hương của tác giả.

**GỢI Ý:**

|  |  |
| --- | --- |
| a. | Phiên âm:  Sàng tiền minh quyệt quang,  Nghi thị địa thượng sương.  Cử đầu vọng minh nguyệt,  Đê đầu tư cố hương.  Dịch thơ:  Đầu giường ánh trăng rọi,  Ngỡ mặt đất phủ sương.  Ngẩng đầu nhìn trăng sáng,  Cúi đầu nhớ cố hương. |
| b. | Cặp từ trái nghĩa:  Cử (ngẩng) >< Đê (cúi) |
| c. | Yếu tố “nguyệt” trong bài nghĩa là trăng.  Ngoài ra, “nguyệt” còn có nghĩa là tháng.  VD: nguyệt báo hay nguyệt san (tờ báo/tạp chí ra hàng tháng),… |
| d. | - Các động từ được sử dụng trong bài Tĩnh dạ tứ: nghi (ngỡ), vọng (nhìn), đê (cúi), tư (nhớ).  - Từ các động từ này ta có thể nắm được mạch cảm xúc của bài thơ. Bốn động từ đều bị lược đi chủ thể hành động, nhưng có thể khẳng định rõ chủ thể trữ tình và chủ thể hành động.       + Nhân vật trữ tình tỉnh dậy thì nhận thấy ánh sáng lọt qua khe cửa, ngỡ ngàng không rõ sương hay trăng, nhà thơ ngẩng lên như thể xác nhận       + Khoảnh khắc ngẩng đầu gợi lên trong lòng tác giả niềm nhớ thương quê cũ       + Hành động cúi đầu như cố nén đi nguồn cảm xúc đang trào dâng  → Các động từ được sử dụng trong bài là ngọn nguồn của mạch cảm xúc của nhà thơ. |
| e. | Quê hương mấy ai không nhớ” mỗi lúc đi xa, từ nỗi nhớ đó, Thi tiên - Lý Bạch đã để lại cho đời một kiệt tác bất hủ: bài thơ “Tĩnh dạ tứ”. Thuở nhỏ khi còn sống ở quê, Lí Bạch thường lên núi Nga Mi ngắm trăng và yêu tha thiết vầng trăng quê hương ấy. Và kể từ đó mỗi lúc đi xa, đến bất cứ nơi nào, mỗi lần nhìn trăng là tác giả lại nhớ cố hương. Hai câu thơ đầu trong bài gợi tả cảnh, ánh trăng như rọi xuống đầu giường, tỏa ánh sáng lung linh huyền ảo trong đêm khiến cho thi nhân cứ ngỡ mặt đất phủ sương. Ngẩng đầu nhìn trăng bất chợt chạnh lòng nhớ về quê cũ, về một nơi mà tác giả yêu thương thắm thiết. Trên bước đường phiêu bạt, nhà thơ như cánh chim trời tung bay thỏa chí nhưng từ sâu thẳm nỗi nhớ quê vẫn trĩu nặng trong lòng. Không giống như người bạn thân của mình – Hạ Tri Chương nhớ quê trong khoảnh khắc vừa đặt chân trở về quê cũ, Lý Bạch nhớ quê khi đang ở xứ lạ quê người. Bài thơ thật ngắn chỉ vỏn vẹn hai mươi chữ nhưng chứa đầy tình cảm sâu nặng tha thiết với quê hương của người con xa xứ - Lí Bạch. |

**VĂN BẢN “VỌNG LƯ SƠN BỘC BỐ”**

a. Chép thuộc lòng phần phiên âm và dịch thơ bài “Vọng Lư Sơn bộc bố”.

b. Bài thơ viết về đề tài gì?

c. Lí Bạch đã lựa chọn vị trí nào để quan sát thác nước trên núi Hương Lô? Vị trí này có thuận lợi gì trong việc miêu tả?

d. Từ “sinh” trong câu thứ nhất được giải thích là gì? Trong bản dịch thơ, từ “sinh” không được dịch. Điều này có ảnh hưởng đến nội dung câu thơ không? Nếu có, hãy chỉ rõ điều đó.

e. Viết đoạn văn cảm nhận về bài thơ.

**GỢI Ý:**

|  |  |
| --- | --- |
| a. | Phiên âm:  Nhật chiếu Hương Lô sinh tử yên,  Dao khan bộc bố quải tiền xuyên.  Phi lưu trực há tam thiên xích,  Nghi thị ngân hà lạc cửu thiên.  Dịch thơ:  Nắng chiếu Hương Lô khói tía bay,  Xa trông dòng thác trước sông này.  Nước bay thẳng xuống ba nghìn thước,  Tưởng dải Ngân Hà tuột khỏi mây. |
| b. | - Đề tài: Thiên nhiên |
| c. | - Qua 2 từ: *vọng* và *dao* ta biết được Lí Bạch đã đứng từ xa để quan sát và miêu tả.  - Vị trí này tạo thuận lợi giúp tác giả phát hiện vẻ đẹp toàn cảnh, làm nổi bật sự hùng vĩ của thác nước Lư Sơn. |
| d. | - “sinh”: làm nảy sinh, sinh ra.  - Qua đó giúp người ta hiểu được nguồn gốc của làn khói tía kì diệu trên ngọn núi - chúng được tạo nên bởi những tia nắng Mặt Trời ấm áp, rực rỡ. Khơi gợi cảm thức về sức sống, sự sinh sôi, nảy nở của vạn vật trong tự nhiên dưới nguồn sáng Mặt Trời.  → Bản dịch thơ đã làm mất đi ý nghĩa của từ "sinh" trong bài thơ gốc. |
| e. | Hướng dẫn:  - Giới thiệu khái quát về tác giả Lí Bạch, bài thơ “Vọng Lư sơn bộc bố.  **\* Đỉnh núi Hương Lô**  - Vị trí: đứng từ xa để ngắm cảnh thác nước.  ⇒ Quan sát một cách bao quát, toàn diện.  - Động từ “sinh”: nảy nở, sinh ra, qua đó cho ta thấy ánh mặt trời xuất hiện như chủ thể làm cho mọi vật sinh sôi, nảy nở.  - Đỉnh núi Hương Lô được miêu tả dưới những tia nắng mặt trời chiếu rọi, làn hơi nước phản quang với ánh mặt trời ấy tạo nên những làn khói màu tím vừa rực rỡ vừa kì ảo, đó chính là nét đặc trưng của đỉnh núi Hương Lô.  ⇒ Câu thơ đầu gợi ra cái nền, cái khung cảnh đẹp huyền ảo của cảnh vật.  **\* Thác núi Lư**  - Động từ “quải” (treo) đã biến cảnh vật từ trạng thái động sang trạng thái tĩnh: nhìn từ xa, đỉnh núi là khói tía mù mịt, chân núi là dòng sông tuôn chảy, khoảng giữa là thác nước treo lơ lửng như giải lụa trắng rủ xuống bất động.  - Với hai động từ “phi”, “lưu” cảnh vật đang từ trạng thái tĩnh lại chuyển sang trạng thái động. Thác nước được miêu tả một cách trực tiếp nhưng qua đó ta lại thấy được thế núi cao và sườn dốc đứng.  - “Tam thiên xích” lag một con số ước lệ, qua đó làm tăng thêm độ nhanh, sức mạnh và thế đổ của dòng thác  - Phép so sánh, lối nói phóng đại: thác nước – dải Ngân Hà, qua đó cho thấy sự mạnh mẽ, kì vĩ của thiên nhiên  ⇒ Thác núi Lư hiện lên rất đẹp, kì vĩ và mạnh mẽ. Qua đó, giúp chúng ta cảm nhạn được tình yêu thiên nhiên và phần nào đó tính cách mạnh mẽ, hào phóng của tác giả.  => Qua đặc điểm cảnh vật được miêu tả ta có thể thấy Lí Bạch là nhà thơ có một tình cảm bao la, cảm xúc sâu lắng phát xuất từ tình yêu thiên nhiên say đắm mãnh liệt cùng với đó là tâm hồn lãng mạn và bay bổng, phóng khoáng, biểu lộ ước vọng mạnh mẽ về lẽ sống của ông.  - Khái quát lại giá trị nội dung và nghệ thuật của bài thơ  - Cảm nhận của bản thân về bài thơ: bài thơ thể hiện rõ những đặc điểm sáng tác của Lí Bạch. |

**VĂN BẢN “CẢNH KHUYA – RẰM THÁNG GIÊNG”**

**ĐỀ SỐ 1:**

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU**:

**CẢNH KHUYA**

Tiếng suối trong như tiếng hát xa Trăng lồng cổ thụ bóng lồng hoa.

Cảnh khuya như vẽ người chưa ngủ,

Chưa ngủ vì lo nỗi nước nhà.

***Em hãy đọc kỹ văn bản trên rồi trả lời các câu hỏi sau:***

1) Bài thơ được sáng tác trong hoàn cảnh nào ?

2) Bài thơ được làm theo thể thơ nào ? Nêu biện pháp tu từ chủ yếu được tác giả sử dụng trong bài thơ.

3) Hai câu thơ cuối bài thơ đã biểu hiện tâm trạng gì của tác giả ?

4) Kể tên các bài thơ và tác giả đã học và đọc thêm trong sách *Ngữ văn 7*, tập một - Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam cùng chủ đề với bài thơ này.

**II. PHẦN LÀM VĂN**

Trăng luôn là nguồn cảm hứng, đề tài cho bao thi sĩ, Chủ tịch Hồ Chí Minh cũng vậy. Viết một bài văn nêu suy nghĩ của em về hình ảnh trăng trong thơ Bác.

**GỢI Ý:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** |
| 1 | Hoàn cảnh sáng tác bài thơ:  Bài thơ được Bác Hồ viết ở chiến khu Việt Bắc năm 1947, trong những năm đầu của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp. |
| 2 | Bài thơ được làm theo thể thơ nào? Nêu biện pháp tu từ chủ yếu được tác giả sử dụng trong bài thơ.  - Bài thơ được làm theo thể thơ thất ngôn tứ tuyệt  - Biện pháp tu từ chủ yếu được tác giả sử dụng trong bài thơ: Biện pháp so sánh |
| 3 | Hai câu thơ cuối bài thơ đã biểu hiện tâm trạng gì của tác giả?  - Sự rung động, niềm say mê trước vẻ đẹp như tranh của cảnh rừng Việt Bắc.  - Bác Hồ thao thức chưa ngủ chính là lo nghĩ đến vận mệnh của đất nước, của dân tộc. |
| 4 | Kể tên các bài thơ và tác giả đã học và đọc thêm trong sách *Ngữ văn 7*, tập một - Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam cùng chủ đề với bài thơ này:  Học sinh kể được 2 bài thơ, hai tác giả: *Rằm tháng giêng* - Hồ chí Minh; *Tiếng gà trưa* - Xuân Quỳnh. |
| **II** | Cảnh khuya và Rằm tháng giêng đều được viết vào thời kỳ Bác đang chỉ đạo cuộc kháng chiến chống Pháp ở chiến khu Việt Bắc. Hai bài thơ cũng đều viết về trăng thế nhưng mỗi bài mỗi vẻ. Hình ảnh ánh trăng trong mỗi bài cũng vì thế mà đẹp theo một góc chiếu khác nhau.  Ở bài Cảnh khuya, trăng được quan sát dường như một tầm nhìn hẹp. Ánh trăng không hiện lên bằng cả một vầng sáng tròn đầy mà lại được cảm nhận theo một chiều kích khác. Nó phủ trùm lên những tán cây, chiếu rọi rồi rơi rớt, lan tỏa hàng trăm ngàn đốm sáng trên mặt đất. Trăng quyện hòa gần gũi và tràn đầy sức sống "Trăng lồng cổ thụ bóng lồng hoa”.  Đêm thanh tĩnh, cảnh vật cũng tĩnh đến nỗi chúng ta có thể nghe thấy tiếng suối hát rất trong. Cảnh ấy, tình ấy khiến chúng ta nghĩ đến vẻ đẹp cổ điển của ánh trăng. Trăng với người ở đây dường như đang đối ứng và đối ẩm. Trăng chia sẻ với người và người dường như cũng đang muốn tâm sự cùng trăng. Trăng ở Nguyên tiêu cũng ở trong cảnh tĩnh nhưng nó không chất chứa suy tư. Không giống với Cảnh khuya, trăng ở đây thoáng rộng, phóng túng và tràn trề sức sống hơn. |

**ĐỀ SỐ 2:**

**Phần I. Đọc – hiểu**

*Rằm xuân lồng lộng trăng soi,*

*Sông xuân nước lẫn màu trời thêm xuân;*

*Giữa dòng bàn bạc việc quân,*

*Khuya về bát ngát trăng ngân đầy thuyền.*

(Rằm tháng giêng, Xuân Thủy dịch, trong thơ Hồ Chủ tịch, NXB Văn học, Hà Nội, 1967)

***Câu 1.***Cho biết thể thơ được sử dụng trong bản dịch.

***Câu 2.*** Xác định phương thức biểu đạt chính trong bài thơ.

***Câu 3.*** Chỉ ra nghệ thuật chính được sử dụng trong hai câu thơ đầu.

***Câu 4:*** Qua bài thơ, em cảm nhận được gì về tâm hồn và phong thái của Bác Hồ trong những năm đầu của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp?

**Phần II. Làm văn**

Viết một đoạn văn nêu cảm nghĩ của em về vẻ đẹp của thiên nhiên được miêu tả trong hai câu thơ đầu của bài thơ “Rằm tháng giêng” (Hồ Chí Minh).

**GỢI Ý:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu/ý** | **Nội dung** |
| **Phần Đọc - hiểu** | **1** | Thể thơ: Lục bát |
| **2** | Phương thức biểu đạt chính: Miêu tả |
| **3** | Nghệ thuật chính:  - Điệp ngữ: *Xuân* |
| **4** | - Vẻ đẹp tâm hồn: Yêu thiên nhiên (rung động trước vẻ đẹp của đêm trăng tại chiến khu Việt Bắc).  - Phong thái: ung dung, lạc quan, niềm tin vững chắc vào sự nghiệp cách mạng). |
| **Phần Làm văn** | **1** | **Viết một đoạn văn (4 – 8 câu) nêu cảm nghĩ của em về vẻ đẹp của thiên nhiên được miêu tả trong hai câu thơ đầu của bài thơ “Rằm tháng giêng” (Hồ Chí Minh).** |
| *a. Đảm bảo thể thức của một đoạn văn* |
| *b. Xác định đúng nội dung biểu cảm*: cảm nghĩ của em về vẻ đẹp của thiên nhiên được miêu tả trong hai câu thơ đầu của bài thơ “Rằm tháng giêng” (Hồ Chí Minh). |
| *c. Triển khai hợp lí nội dung đoạn văn:* vận dụng tốt kiến thức của văn bản với kiến thức về câu, khả năng diễn đạt để viết đoạn văn. Có thể viết đoạn theo những ý sau: |
| - Cảnh đêm rằm tháng giêng vào lúc tròn, sáng viên mãn nhất.  - Một không gian cao rộng, bát ngát, tràn ngập ánh trăng sáng và sức sống của mùa xuân trong đêm rằm tháng giêng. |
|  | *d. Sáng tạo:* cách diễn đạt độc đáo, có suy nghĩ riêng về nội dung kể chuyện. |
| *e. Chính tả, dùng từ, đặt câu*: đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp, ngữ nghĩa tiếng Việt. |
| **Tổng điểm** | | |

**ĐỀ SỐ 3:**

Cho câu thơ sau:

*Tiếng suối trong như tiếng hát xa*

1. Hãy chép tiếp các câu thơ còn lại để hoàn thiện bài thơ.

2. Bài thơ em vừa chép là bài thơ nào?

3. Chỉ ra biện pháp tu từ được sử dụng trong hai câu thơ đầu của bài thơ và nêu tác dụng của biện pháp tu từ đó.

4. Viết đoạn văn nêu suy nghĩ của em về bức chân dung tự họa của chủ thể trữ tình được thể hiện trong hai câu thơ cuối?

5. Kể tên một bài thơ viết về Bác mà em đã được học trong chương trình Ngữ văn 6? Nêu tên tác giả.

***Gợi ý:***

|  |  |
| --- | --- |
|  | Tiếng suối trong như tiếng hát xa Trăng lồng cổ thụ bóng lồng hoa.  Cảnh khuya như vẽ người chưa ngủ,  Chưa ngủ vì lo nỗi nước nhà. |
|  | - Bài thơ *Cảnh khuya* |
|  | - Biện pháp tu từ:  + So sánh: *tiếng suối trong- tiếng hát xa*  + Điệp ngữ *lồng*.  - Tác dụng của biện pháp tu từ:  + làm cho câu thơ giàu hình ảnh, giàu nhịp điệu.  + NT so sánh: gợi không gian tĩnh lặng, thanh bình, tiếng suối trong trẻo, du dương, gợi cảm giác xa mà gần gũi.  + Điệp từ lồng: sự đan cài, giao hòa, hòa quyện của thiên nhiên. Bóng trăng, bóng cây, bóng lá và bóng hoa in lồng tạo thành một bức tranh đẹp.  + Cảnh vật vận động đầy sức sống, thiên nhiên trong trẻo, tươi sáng, có hình khối đường nét. Qua đó ta cảm nhận được tình yêu thiên nhiên của HCM. |
|  | Hai câu thơ 3, 4 thể hiện tâm trạng của nhân vật trữ tình, của thi nhân:  *"Cảnh khuya như vẽ người chưa ngủ,*  *Chưa ngủ vì lo nỗi nước nhà".*  – Hai chữ ‘chưa ngủ’ là nỗi thao thức, là tâm trạng. ‘Chưa ngủ’ vì ‘cảnh khuya như vẽ’ đã dẫn hồn thi nhân vào cõi mộng say trăng, say thiên nhiên. ‘Chưa ngủ’ còn vì một nỗi sâu xa hơn vì ‘lo nỗi nước nhà’. Hai câu cuối bài ‘Cảnh khuya’ đã diễn tả một cách bình dị mà thấm thía tình yêu thiên nhiên thiết tha, tình yêu nước sâu nặng của Bác Hồ. Ở đây tâm hồn thi sĩ đã chan hòa với lí tưởng chiến sĩ như Bác đã nói: ‘Một ngày mà Tổ quốc chưa được thống nhất, đồng bào còn chịu khổ, là một ngày tôi ăn không ngon, ngủ không yên’.  – Hai chữ ‘chưa ngủ’ cuối câu 3 được điệp lại ở đầu câu 4, trong thi pháp cổ gọi là biện pháp liên hoàn, có tác dụng làm cho thơ liền mạch, giàu nhạc điệu, đồng thời diễn tả âm điệu ‘chưa ngủ’ triền miên, nhịp nhàng như dòng chảy của cảm xúc, của tâm tĩnh giữa cảnh khuya suối rừng.  – Tâm trạng ‘lo nỗi nước nhà’ là tình cảm ‘ưu ái’ của Hồ Chủ tịch, rất sâu sắc mãnh liệt, được nói đến nhiều trong thơ văn của Người thời kháng chiến:  *‘Lòng riêng riêng những bàn hoàn*  *Lo sao khôi phục giang san Tiên Rồng’* |
|  | - Bài thơ: *Đêm nay Bác không ngủ* - Minh Huệ |

**VĂN BẢN “TIẾNG GÀ TRƯA”**

**ĐỀ SỐ 1:**

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU**

“Trên đường hành quân xa

Dừng chân bên xóm nhỏ

Tiếng gà ai nhảy ổ:

“Cục...cục tác cục ta”

Nghe xao động nắng trưa

Nghe bàn chân đỡ mỏi

Nghe gọi về tuổi thơ

...

Tiếng gà trưa

Mang bao nhiêu hạnh phúc

Đêm cháu về nằm mơ

Giấc ngủ hồng sắc trứng

Cháu chiến đấu hôm nay

Vì lòng yêu Tổ quốc

Bà ơi, cũng vì bà

Vì tiếng gà cục tác

Ổ trứng hồng tuổi thơ”.

Trích bài thơ *Tiếng gà trưa* - Xuân Quỳnh

Em hãy đọc kỹ văn bản trên rồi trả lời các câu hỏi sau:

1) Bài thơ *Tiếng gà trưa* được sáng tác trong hoàn cảnh nào? Theo thể thơ nào?

2) Cảm hứng của tác giả trong bài thơ được khơi gợi từ sự việc gì?

3) Xác định điệp ngữ trong khổ thơ thứ nhất “Trên đường hành quân xa...Nghe gọi về tuổi thơ”?

4) Nêu ý nghĩa của bài thơ?

5) Kể tên các bài thơ và tác giả thuộc chủ đề *Thơ hiện đại Việt Nam* đã học trong sách Ngữ văn 7, tập một - Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** |
| **1** | - Hoàn cảnh sáng tác bài thơ *Tiếng gà trưa*: Bài thơ được viết trong thời kỳ đầu của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước.  - Bài thơ được sáng tác theo thể thơ 5 tiếng, có chỗ biến đổi linh hoạt |
| **2** | Cảm hứng của tác giả trong bài thơ được khơi gợi từ sự việc: Trên đường hành quân, người chiến sĩ chợt nghe tiếng gà nhảy ổ, gợi về những kỉ niệm tuổi thơ với hình ảnh những con gà mái mơ, mái vàng, gợi về hình ảnh người bà thân yêu... |
| **3** | Xác định điệp ngữ trong khổ thơ thứ nhất *“Trên đường hành quân xa...Nghe gọi về tuổi thơ”*:  - *Cục*...*cục* tác *cục* ta  - *Nghe*...*nghe*...*nghe* |
| **4** | Ý nghĩa của bài thơ: Tiếng gà trưa đã gọi về những kỉ niệm đẹp đẽ của tuổi thơ và tình bà cháu. Tình cảm gia đình đã làm sâu sắc thêm tình yêu quê hương đất nước. |
| **5** | Kể tên các bài thơ và tác giả thuộc chủ đề *Thơ hiện đại Việt Nam* đã học trong sách Ngữ văn 7, tập một - Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam: *Cảnh khuya, Rằng tháng giêng* (Hồ Chí Minh) và *Tiếng gà trưa* (Xuân Quỳnh). |

**ĐỀ SỐ 2:**

**PHẦN I. ĐỌC HIỂU**

Đọc đoạn trích sau và trả lời câu hỏi:

*Cháu chiến đấu hôm nay*

*Vì lòng yêu Tổ quốc*

*Vì xóm làng thân thuộc*

*Bà ơi, cũng vì bà*

*Vì tiếng gà cục tác*

*Ổ trứng hồng tuổi thơ.*

**Câu 1**:Em hãy cho biết đoạn thơ trên trích từ văn bản nào? Của ai?

**Câu 2:** Hãy tìm điệp ngữ trong đoạn thơ trên và nói rõ đó là dạng điệp ngữ gì? Nêu tác dụng của phép điệp ngữ vừa tìm được.

**Câu 3:** Nêu nội dung của đoạn trích trên.

**Câu 4:** Qua đoạn trích trên, em hãy nêu cảm nghĩ của mình về tình bà cháu bằng một đoạn văn ngắn, trong đó có sử dụng ít nhất một cặp quan hệ từ. Gạch chân dưới cặp quan hệ từ mà em đã sử dụng trong đoạn văn.

**GỢI Ý:**

|  |  |
| --- | --- |
|  | - Đoạn trích trên trích từ văn bản: “Tiếng gà trưa”.  - Tác giả: nhà thơ Xuân Quỳnh. |
|  | - Điệp ngữ trong đoạn thơ trên là từ “Vì”  - Đây là điệp ngữ cách quãng  - Tác dụng của điệp ngữ “Vì” trong đoạn thơ: Nhấn mạnh nguyên nhân chiến đấu của người cháu - người chiến sĩ. |
|  | Nội dung của đoạn trích:  - Lời tâm sự chân thành của người chiến sĩ trẻ trên đường ra tiền tuyến gửi về người bà kính yêu nơi hậu hương về mục đích chiến đấu của mình.  - Tình yêu bà hòa quyện trong tình yêu quê hương đất nước. |
|  | I. Mở đoạn  - Giới thiệu tình bà cháu trong bài thơ “Tiếng gà trưa”.  - “Tiếng gà trưa” của Xuân Quỳnh chính là những dòng thơ bình dị. Bài thơ đã đi vào lòng người đọc bằng âm thanh tiếng gà trưa, bằng một tình bà cháu nồng đậm yêu thương.  **II. Thân đoạn:** Cảm nghĩ về tình bà cháu trong bài thơ  *1. Tình bà cháu hiện lên qua dòng kí ức*  “Nghe xao động nắng trưa  Nghe bàn chân đỡ mỏi  Nghe gọi về tuổi thơ.”  Dòng cảm xúc từ hiện tại đã trôi về miền quá khứ với nỗi xúc động tràn trề. Tiếng gà trưa đã gợi lên bao kỉ niệm thơ ấu được sống nơi làng xóm với bà, trong tình yêu thương và bàn tay chăm sóc của bà.  Hình ảnh người bà hiện lên trong những kỉ niệm đẹp, gắn liền với đàn gà cục ta cục tác.  “Gà đẻ mà mày nhìn!  Rồi sau này lang mặt. ”  Câu thơ đã tái hiện lại lời mắng yêu của bà với người cháu. Dù đã lớn nhưng cháu vẫn mang theo mình kỉ niệm rất đỗi giản dị mà chan chứa yêu thương này.  “Tay bà khum soi trứng  Dành từng quả chắt chiu”  “Cứ hàng năm hàng năm Khi gió mùa đông tới Bà lo đàn gà toi Mong trời đừng sương muối  Để cuối năm bán gà Cháu được quần áo mới.”  Bà hiện lên với dáng vẻ tần tảo, vất vả, chắt chiu, dành dụm để cho cháu được cuộc sống ấm lo.  Những “cái quần chéo go”, những “cái áo cánh chúc bâu” chẳng phải là món quà đắt tiền, chẳng sang trọng nhưng nó lại là niềm vui lớn nhất của người cháu mỗi khi tết đến xuân về. Món quà tuy không đắt tiền nhưng chính tiền lại chẳng thể trả nổi bởi nó được làm bằng những sợi yêu thương của người bà, là những hy sinh của bà để cháu có cuộc sống hạnh phúc ấm lo.  *2. Tình cảm bà cháu gắn bó thiêng liêng*  Bà đã cùng người chiến sĩ đồng hành gắn bó trên suốt chặng đường hành quân.  Những ý nghĩ về bà, những kỉ niệm ấu thơ có bóng dàng người bà tảo tần, tình yêu thương của bà đã tiếp sức cho người chiến sĩ.  “Cháu chiến đấu hôm nay  Vì lòng yêu Tổ quốc  Vì xóm làng thân thuộc  Bà ơi, cũng vì bà  Vì tiếng gà cục tác  Ổ trứng hồng tuổi thơ.”  Bà đã trở thành nguồn sức mạnh tinh thần cho cháu.  Điệp từ “vì” đã làm nổi bật nguyên nhân người chiến sĩ quyết tâm lên đường hành quân. Không phải bắt nguồn từ những gì to lớn mà đó chính là vì bà, vì cháu biết những tảo tần chịu thương chịu khó của bà. Tình yêu gia đình gắn với người bà đã lớn lên thành tình yêu quê hương, nơi có tiếng gà cục tác. Từ tình yêu quê hương, nó lớn dần thành tình yêu tổ quốc, thành quyết tâm đứng lên bảo vệ những điều bình dị mà thiêng liêng ấy trong tâm tưởng người cháu.  **III. Kết đoạn**  Nêu cảm nhận về tình bà cháu trong bài thơ. |

**ĐỀ SỐ 3:**

**Phần I . ĐỌC- HIỂU:** Đọc đoạn thơ sau và trả lời các câu hỏi:

*... Cháu chiến đấu hôm nay*

*Vì lòng yêu tổ quốc*

*Vì xóm làng thân thuộc*

*Bà ơi, cũng vì bà*

*Vì tiếng gà cục tác*

*Ổ trứng hồng tuổi thơ.*

(Ngữ văn 7, tập 1, tr.151, NXB Giáo dục )

**Câu 1:** Xác định phương thức biểu đạt của đoạn thơ trên?

**Câu 2:** Nêu hoàn cảnh ra đời, xuất xứ bài thơ? Bài thơ viết theo thể thơ nào?

**Câu 3:** Đoạn thơ trên sử dụng những biện pháp tu từ nào? Nêu ý nghĩa?

**Câu 4:** Nêu nhận xét của em trong cách sắp xếp cụm từ chỉ mục đích chiến đấu của người cháu: *Tổ quốc, bà, tiếng gà, ổ trứng.*

**Câu 5:** Trong *Tiếng gà trưa* có một thứ tình cảm vô cùng trừu mến. Đó chính là tình yêu gia đình hòa trong tình yêu quê hương, đất nước. Nêu suy nghĩ của em về nhận định trên.

**GỢI Ý:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1** | - Phương thức biểu đạt: Biểu cảm |
| **2** | - Bài thơ được viết trong thời kì đầu của cuộc kháng chiến chống đế quốc Mĩ, in lần đầu trong tập “Hoa dọc chiến hào” (1968).  - Thể thơ: 5 chữ |
| **3** | - Điệp từ: *Vì*  - Liệt kê.  => Tác dụng: nhấn mạnh mục đích chiến đấu vừa cao cả và thiêng liêng nhưng cũng hết sức bình dị, cụ thể. Tình cảm gia đình, quê hương đã làm sâu sắc thêm tình yêu Tổ quốc |
| **4** | - Cách sắp xếp: Từ rất quan trọng, thân thuộc đến ít quan trọng hơn (Từ lớn đến nhỏ). |
| **5** |  |

**ĐỀ SỐ 4:**

**I. VĂN – TIẾNG VIỆT:**

Cho đoạn thơ sau:

*"Trên đường hành quân xa*

*Dừng chân bên xóm nhỏ*

*Tiếng gà ai nhảy ổ:*

*...................................."*

**Câu 1**: Hãy viết 4 câu thơ tiếp theo để hoàn thiện khổ thơ?

**Câu 2**: Cho biết đoạn thơ trên trích từ tác phẩm nào? Tác giả là ai?

**Câu 3**: Nêu nội dung của đoạn thơ trên?

**Câu 4**: Tìm điệp ngữ trong đoạn thơ và cho biết tác dụng của điệp ngữ đó?

**Câu 5:** Phát biểu cảm nghĩ về người bà thân yêu.

**GỢI Ý:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu 1** | - Viết 4 câu thơ tiếp:  *" Cục...cục tác cục ta"*  *Nghe xao động nắng trưa*  *Nghe bàn chân đỡ mỏi*  *Nghe gọi về tuổi thơ."* |
| **Câu 2** | - Đoạn thơ trích từ tác phẩm: **"Tiếng gà trưa"**  - Tác giả: Xuân Quỳnh |
| **Câu 3** | - Nội dung đoạn thơ: Trên đường hành quân, người cháu nghe tiếng gà trưa nhảy ổ và chính tiếng gà đã đánh thức kỉ niệm tuổi thơ một cách rất tự nhiên. |
| **Câu 4** | - Điệp ngữ: ***Nghe***  -Tác dụng: Nhấn mạnh cảm giác gợi nhớ lại kỉ niệm tuổi thơ của người cháu. |
|  | \*\*\* Giới thiệu người bà. Tình cảm của em đối với bà.  **\*\*\*** Nêu suy nghĩ về ngoại hình của bà: làn da, mái tóc, hành động,…Từ đó bộc lộ cảm xúc.  - Biểu cảm vai trò của bà và mối quan hệ của bà đối với người xung quanh và thái độ của họ…  - Kỉ niệm đáng nhớ nhất giữa em với bà, biểu cảm về kỉ niệm đó.  - Tình cảm của em đối với bà: Sự mong muốn biết ơn, sự đền đáp công ơn đối với người thân, sự nỗ lực để xứng đáng với người thân của mình.  **\*\*\*** Khẳng định vai trò của ba trong cuộc sống của em. |

**ĐỀ SỐ 5:**

Đọc đoạn thơ sau và trả lời câu hỏi:

*Trên đường hành quân xa*

*Dừng chân bên xóm nhỏ*

*Tiếng gà ai nhảy ổ:*

*“Cục… cục tác cục ta”*

*Nghe xao động nắng trưa*

*Nghe bàn chân đỡ mỏi*

*Nghe gọi về tuổi thơ.*

a.Nhân vật trữ tình được nhắc đến trong đoạn thơ là ai? Nhân vật được đặt trong hoàn cảnh nào?

b.Từ âm thanh tiếng gà trưa trong đoạn thơ, em hiểu tình cảm nào đang trỗi dậy trong lòng nhân vật?

c. Cụm từ “Tiếng gà trưa” được lặp lại mấy lần trong bài thơ trên? Nó có ý nghĩa như thế nào?

**GỢI Ý:**

|  |  |
| --- | --- |
|  | - Nhân vật trữ tình: người cháu, người lính trẻ.  - Hoàn cảnh: xa gia đình, xa người bà thân yêu gắn bó suốt quãng thời gian tuổi thơ; đang làm nhiệm vụ chiến đấu bảo vệ Tổ quốc. |
|  | - Tâm trạng bồi hồi, xao xuyến của người lính trẻ khi nghe tiếng gà trưa trên đường hành quân.  - Âm thanh tiếng gà trưa đã trở thành cây cầu bắc nhịp hiện tại và quá khứ: thể hiện nỗi nhớ quê hương một cách trong trẻo và tha thiết của người chiến sĩ. |
|  | Câu thơ tiếng gà trưa đc lặp lại 4 lần (Không kể đề bài).  Mỗi lần nhắc là lại 1 lần gợi ra kỉ niệm thời thơ ấu gắn với hình ảnh đàn gà, người bà.  - Tạo ra sự thống nhất trong mạch cảm xúc của tác giả  - Là sợi dây liên kết các hình ảnh trong toàn bài thơ  => Điệp từ đã nhấn mạnh âm thanh quen thuộc của tiếng gà trưa qua đó để khơi gợi bộc lộ cảm xúc, thể hiện tình yêu bà,yêu gia đình, yêu xóm làng quê hương đất nước. |

**VĂN BẢN “MỘT THỨ QUÀ CỦA LÚA NON: CỐM”**

**ĐỀ SỐ 1:**

“*Cốm là một thức quà riêng biệt của đất nước, là thức dâng của những cánh đồng lúa bát ngát xanh, mang trong hương vị tất cả cái mộc mạc, giản dị và thanh khiết của đồng quê nội cỏ An Nam. Ai đã nghĩ đầu tiên dùng cốm để làm quà sêu tết. Không còn gì hợp hơn với sự vương vít của tơ hồng, thức quà trong sạch, trung thành như các việc lễ nghi. Hồng cốm tốt đôi … Và không bao giờ có hai màu lại hòa hợp hơn được nữa: màu xanh tươi của cốm như ngọc thạch quí, màu đỏ thắm của hồng như ngọc lựu già. Một thứ thanh đạm, một thứ ngot sắc, hai vị nâng đỡ nhau để hạnh phúc được lâu bền.”*

**Câu 1:** Đoạn trích trên trích từ văn bản nào? Tác giả của văn bản có đoạn trích trên là ai?

**Câu 2:** Văn bản có chứa đoạn trích được viết theo thể loại nào?

**Câu 3:** Các từ “thanh đạm”, “ngọt sắc” thuộc từ loại nào?

**Câu 4:** Phân tích cấu tạo ngữ pháp câu văn: “Cốm là một thức quà riêng biệt của đất nước, là thức dâng của những cánh đồng lúa bát ngát xanh, mang trong hương vị tất cả cái mộc mạc, giản dị và thanh khiết của đồng quê nội cỏ An Nam”.

**Câu 5:** Nêu nội dung đoạn trích trên?

**Câu 6:** Từ nội dung của đoạn, hãy nêu suy nghĩ, tình cảm của em về những đặc sản của thành phố quê hương.

**GỢI Ý:**

|  |  |
| --- | --- |
|  | **-** Văn bản “Một thứ quà của lúa non, Cốm”, tác giả: Thạch Lam |
|  | - Thể loại: tùy bút |
|  | - Tính từ |
|  | - Phân tích ngữ pháp  Chủ ngữ: Cốm  Vị ngữ 1: là một thức quà riêng biệt của đất nước  Vị ngữ 2: là thức dâng của những cánh đồng lúa bát ngát xanh  Vị ngữ 3: mang trong hương vị tất cả cái mộc mạc, giản dị và thanh khiết của đồng quê nội cỏ An Nam. |
|  | - Nội dung đoạn trích: Cốm là thứ quà độc đáo làm từ sản phẩm gần gũi với người dân quê mà cánh đồng dâng tặng con người, nó trở thành món quà văn hóa, phong tục, nhất là phong tục sêu tết trong hôn nhân |
|  | Suy nghĩ, tình cảm của em đối với đặc sản của thành phố quê hương  - Thành phố Hải Phòng có rất nhiều đặc sản nổi tiếng của vùng sông nước như mắm cáy, mắm nước, thuốc lào Vĩnh Bảo, bánh đa cua, nem bể, bánh mì cay,…  - Đây là những món ăn có giá trị về vật chất và tinh thần, văn hóa của quê hương, tuy bình dị nhưng chứa đựng tất cả tinh túy của thiên nhiên và con người. Nét đặc trưng trong văn hóa ẩm thực của thành phố quê hương tạo nên thế mạnh cho ngành du lịch và kinh tế phát triển.  - Tự hào về quê hương và thấy cần phải giữ gìn và phát huy nét đẹp của thành phố. |

**ĐỀ SỐ 2:**

Đọc đoạn văn sau và thực hiện các yêu cầu:

*Cốm không phải là thức quà của người vội; ăn cốm phải ăn từng chút ít, thong thả và ngẫm nghĩ. Lúc bấy giờ ta mới thấy thu lại cả trong hương vị ấy, cái mùi thơm phức của lúa mới, của hoa cỏ dại ven bờ: trong màu xanh của cốm, cái tươi mát của lá non, và trong chất ngọt của cốm, cái dịu dàng thanh đạm của loài thảo mộc. Thêm vào cái mùi hơi ngát của lá sen già, ướp lấy từng hạt cốm một, còn giữ lại cái ấm áp của những ngày mùa hạ trên hồ. Chúng ta có thể nói rằng trời sinh lá sen để bao bọc cốm, cũng như trời sinh cốm nằm ủ trong lá sen, chúng ta thấy hiện ra từng lá cốm, sạch sẽ và tinh khiết, không có mảy may chút bụi nào. Hỡi các bà mua hàng! Chớ có thọc tay mân mê thức quà thần tiên ấy, hãy nhẹ nhàng mà nâng đỡ, chút chiu mà vuốt ve ... Phải nên kính trọng cái lộc của Trời, cái khéo léo của người, và sự cố tiềm tàng và nhẫn nại của thần lúa. Sự thưởng thức của các bà sẽ được trang nhã và đẹp đẽ hơn và cái vui cũng sẽ tươi sáng hơn nhiều lắm.*

a. Phương thức biểu đạt chính của đoạn văn là gì?

b. Theo tác giả, cần phải thưởng thức cốm như thế nào? Vì sao? Qua cách thưởng thức này, tác giả thể hiện thái độ nào với món ăn dân giã mà đậm đà bản sắc văn hóa dân tộc?

c. Nhận xét về cách miêu tả, giộng văn được sử dụng trong đoạn văn trên? Nêu tác dụng của nó.

d. Qua đoạn văn, em hãy viết đoạn văn thể hiện những việc làm để giữ gìn, phát huy những giá trị vật chất, tinh thần của quê hương.

**GỢI Ý:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Phần I**  **Câu 1** | - Phương thức biểu đạt chính: Miêu tả. |
| **Câu 2** | - Cốm không phải là thức quà của người vội vì: Nếu ăn vội sẽ không cảm nhận được hương vị thơm phức của lúa mới, của hoa cỏ dại ven bờ: trong màu xanh của cốm, cái tươi mát của lá non, và trong chất ngọt của cốm, cái dịu dàng thanh đạm của loài thảo mộc, mùi hơi ngát của lá sen già, ướp lấy từng hạt cốm một còn giữ lại cái ấm áp của những ngày mùa hạ trên hồ. |
| - Cách cảm nhận, thưởng thức cốm của tác giả cho em thấy: Tình cảm yêu mến, cẩn trọng, nâng niu bằng cả tấm lòng; biểu hiện sự lịch sự, văn hóa trong thưởng thức cốm của Thạch Lam. |
| **Câu 3** | - Cách miêu tả: Chi li, tỉ mỉ, cặn kẽ. |
| - Giọng văn: Đối thoại nhẹ nhàng như lời tâm sự, nhắn nhủ rất ân tình, thân mật. |
| - Tác dụng:  + Giúp người đọc hình dung được cách ăn và mua cốm nhã nhặn, lịch sự, trang nhã. |
| + Làm cho đoạn văn trở nên sinh động. |
| + Thể hiện tình yêu, niềm tự hào và thái độ nâng niu, trân trọng của tác giả đối với món quà đặc sắc của dân tộc. |
| **Câu 4** | Giữ gìn và phát huy những giá trị tinh thần, vật chất của quê hương:  - Nâng niu, trân trọng. |
| - Quảng bá, giới thiệu với bạn bè trong nước và quốc tế. |
| - Tiếp tục sáng tạo những giá trị vật chất, tinh thần mang đậm bản sắc Việt Nam để làm giàu cho quê hương đất nước. |

**VĂN BẢN “SÀI GÒN TÔI YÊU”**

**ĐỀ SỐ 1:**

**Câu 1**:

Đọc đoạn văn sau đây và trả lời câu hỏi:

*“****Tôi*** *yêu thời tiết trái chứng* ***với*** *trời đang ui ui buồn bã, bỗng nhiên trong vắt lại như thủy tinh. Tôi yêu cả đêm khuya thưa thớt tiếng ồn. Tôi yêu phố phường náo động, dập dìu xe cộ vào những giờ cao điểm.”*

a. Đoạn văn trên trích trong văn bản nào? Tác giả là ai?

b. Thể loại của văn bản là gì? Nêu hiểu biết của em về thể loại đó?

c. Cho biết những từ in đậm trong đoạn văn thuộc từ loại gì?

d. Chỉ ra những từ láy có trong đoạn văn trên?

e. Trong đoạn văn trên, biện pháp nghệ thuật nào đã được sử dụng để biểu hiện tình cảm của tác giả?

f. Qua đoạn văn, em hãy viết một đoạn văn phát biểu suy nghĩ của mìn về tình yêu quê hương.

**GỢI Ý:**

|  |  |
| --- | --- |
| a. | - Văn bản: *Sài Gòn tôi yêu.*  *-* Tác giả: Minh Hương |
| b. | - Thể loại: tùy bút  - Hiểu biết:  + Tùy bút được hiểu là thể loại thuộc loại hình kí, trong đó tác giả ghi chép lại các sự việc được quan sát và suy ngẫm về cảnh vật, con người xung quanh một cách trung thực.  + Về thể loại tùy bút, được coi là lối chơi độc tấu của cái tôi trữ tình, là tùy theo hứng mà viết (sự thực, việc thực chảy qua ngòi bút dạt dào cảm xúc của nhà văn nên thấm đẫm chất thơ). |
| c. | - Từ “tôi” là đại từ ; từ “với” là quan hệ từ |
| d. | - Những từ láy: *ui ui, buồn bã, thưa thớt, dập dìu* |
| e. | - Trong đoạn văn trên có biện pháp nghệ thuật: *Điệp ngữ* |
| f. | Tình yêu quê hương là một tình yêu thường trực trong tâm hồn mỗi con người. Bởi quê hương là nơi ta sinh ra, lớn lên và có những kỉ niệm về một tuổi thơ êm đềm. Quê hương gắn với những chiều ngả mình trên lưng trâu, lim dim đôi mắt nhìn bầu trời xanh và lắng nghe tiếng sáo diều. Quê hương gắn với những cánh cò, những rặng tre rì rào, những cánh đồng lúa chín thơm vàng ửng. Quê hương gắn với giọt mồ hôi của mẹ, của cha, gắn với tiếng đưa võng kẽo kẹt cùng lời ru của bà,... Nhắc đến quê hương thôi là mở ra cả một bầu trời thương nhớ. Những kỉ niệm thơ bên những người thân thương sao mà êm đềm đến thế! Tình yêu quê hương còn là tình cảm gắn bó với giang sơn, đất nước, với lãnh thổ thiêng liêng của dân tộc. Nhà văn Nga, I-li-a Ê-ren-bua đã từng nói : “ Lòng yêu nhà, yêu làng xóm trở nên lòng yêu Tổ quốc.” Quê hương nào không là một phần máu thịt của tổ quốc, giang sơn. Yêu quê hương là một biểu hiện của lòng yêu Tổ quốc. Dựng xây quê hương cũng là một cách xây dựng đất nước mình, cho đất nước ngày một giàu đẹp hơn. Tình yêu quê hương, đất nước là cội nguồn của những tình cảm cao đẹp trong tâm hồn mỗi con người. Phải biết yêu mình, yêu lấy mảnh đất mình được sinh ra và lớn lên thì mới có thể yêu thương người khác, yêu thương những mảnh đất mà trong cuộc đời ta sẽ đi qua. Yêu quê hương đất nước không chỉ là yêu vẻ đẹp sơn thuỷ hữu tình của những danh lam thắng cảnh mà còn là tình yêu, niềm tự hào với nền văn hoá, văn hiến, với lịch sử hào hùng của dân tộc. Chúng ta có quyền tự hào về những chiến công vang dội trong quá khứ, đánh đuổi giặc ngoại xâm, giữ gìn bản sắc dân tộc suốt mấy nghìn năm lịch sử. Là một người con Việt Nam, ghi nhớ lời Bác Hồ dạy “Các Vua Hùng đã có công dựng nước/ Bác cháu ta phải cùng nhau giữ nước.” Dải đất hình chữ S thân thương đánh đổi bằng biết bao xương máu của thế hệ cha anh, vì vậy mỗi chúng ta phải biết trân trọng những hy sinh lớn lao ấy, trân trọng và bảo vệ tổ quốc, xây dựng một đất nước Việt Nam ngày một giàu đẹp sánh vai với các cường quốc trên trường quốc tế. |

**ĐỀ SỐ 2:**

Tôi yêu Sài Gòn da diết... Tôi yêu trong nắng sớm, một thứ nắng ngọt ngào, vào buổi chiều lộng gió nhớ thương, dưới những cây mưa[2] nhiệt đới bất ngờ. Tôi yêu thời tiết trái chứng với trời đang ui ui[3] buồn bã, bỗng nhiên trong vắt lại như thuỷ tinh. Tôi yêu cả đêm khuya thưa thớt tiếng ồn. Tôi yêu phố phường náo động, dập dìu xe cộ vào những giờ cao điểm. Yêu cả cái tĩnh lặng của buổi sáng tinh sương với làn không khí mát dịu, thanh sạch trên một số đường còn nhiều cây xanh che chở. Nếu cho là cường điệu, xin thưa:

*Yêu nhau yêu cả đường đi*

*Ghét nhau ghét cả tông chihọ hàng.*

a. Thời tiết Sài gòn được tác giả miêu tả như thế nào?

b. Tác giả sử dụng biện pháp nghệ thuật gì để thể hiện tình cảm của mình đối với thành phố thân yêu?

c. Viết đoạn văn 8-10 câu cảm nhận của em về đoạn văn trên.

**GỢI Ý:**

|  |  |
| --- | --- |
| **a.** | **Thời tiết SG được tác giả miêu tả:**  + Nắng Sớm, buổi chiều gió lộng, những cơn mưa nhiệt đới ào ào và mau tạnh.  + Sự thay đổi thời tiết: “đang ui ui buồn bã, bỗng nhiên trong vắt lại Như thủy tinh. |
| **b.** | Biện pháp nghệ thuật: Điệp ngữ |
| **c.** | ***\* Hình thức:***  - Đảm bảo về hình thức đoạn văn, diễn đạt mạch lạc, có sự liên kết, đúng chính tả, ngữ pháp…  Chú ý sử dụng từ ngữ đúng chuẩn mực.  ***\* Nội dung:***  **+ Về mặt nội dung**: HS cần đảm bảo một số ý sau:  Đây là đoạn văn biểu cảm tình yêu Sài Gòn của nhân vật trữ tình trong tuỳ bút Sài Gòn tôi yêu của Minh Hương.  - Câu mở đầu đoạn văn bộc lộ tình cảm một cách khái quát, những câu sau bộc lộ tình yêu Sài Gòn một cách cụ thể của tôi. + Với những hình ảnh đối lập, sự liệt kê cho thấy tôi yêu Sài Gòn da diết, yêu rất nhiều thứ, nhiều lúc, nhiều nơi: Yêu thiên nhiên ***yêu nắng, yêu mưa, yêu sớm, yêu chiều, yêu đêm, yêu ngày***, yêu nhịp sống của phố phường ***lúc tĩnh lặng, yêu cả những lúc phố phường náo động, dập dìu, yêu những lúc thời tiết đẹp trời, rồi yêu cả những lúc thời tiết trái chứng trở trời***. + Và cuối cùng tác giả lí giải cho cái tình cảm của mình bằng một câu ca dao càng làm nổi bật tình yêu sâu sắc đối với quê hương.  + Thông qua tình yêu của tác giả ta cảm nhận được nét đẹp riêng, độc đáo của thiên nhiên, khí hậu và phố phường Sài Gòn.  - Điệp ngữ « tôi yêu » nhắc đi nhắc lại nhiều lần cùng với hình ảnh gợi cảm ***nắng ngọt ngào, gió nhớ thương, cây mưa nhiệt đới bất ngờ, trời ui ui buồn bã***,…  => Ta như cảm thấy nhân vật trữ tình huy động tất cả các giác quan để cảm nhận một cách tinh tế thiên nhiên, phố phường Sài Gòn để bộc lộ tình yêu Sài Gòn sâu nặng, thiết tha.  - Đoạn văn gợi nhắc mọi người về tình yêu đối với quê hương, đất nước. |

**VĂN BẢN “MÙA XUÂN CỦA TÔI”**

**ĐỀ SỐ 1:**

**Câu 1:** Đọc kỹ phần trích và trả lời các câu hỏi:

*(...) Mùa xuân của tôi - mùa xuân Bắc Việt, mùa xuân của Hà Nội - là mùa xuân có mưa riêu riêu, gió lành lạnh, có tiếng nhạn kêu trong đêm xanh, có tiếng trống chèo vọng lại từ những thôn xóm xa xa, có câu hát huê tình của cô gái đẹp như thơ mộng...*

*(...) Đẹp quá đi, mùa xuân ơi - mùa xuân của Hà Nội thân yêu, của Bắc Việt thương mến. Nhưng tôi yêu mùa xuân nhất là vào khoảng sau ngày rằm tháng giêng, Tết hết mà chưa hết hẳn, đào hơi phai nhưng nhụy vẫn còn phong, cỏ không mướt xanh như cuối đông, đầu giêng, nhưng trái lại, lại nức một mùi hương man mác. (...)*  (*Ngữ văn 7*, tập một)

a) Phần trích trên thuộc văn bản nào đã học? Tác giả là ai?

b) Phần trích được viết theo phương thức biểu đạt chính nào? Câu nào thể hiện rõ nhất tình cảm yêu mến của tác giả đối với mùa xuân Hà Nội?

c) Xác định biện pháp tu từ được tác giả sử dụng nổi bật ở trong phần trích (chỉ rõ các từ, ngữ)? Cách sử dụng biện pháp tu từ đó có tác dụng gì?

d) Qua đoạn văn trên, em hãy viết một đoạn văn ngắn phát biểu suy nghĩ của em về mùa xuân.

**GỢI Ý:**

|  |  |
| --- | --- |
| a. | - Phần trích thuộc văn bản ***Mùa xuân của tôi***.  - Tác giả **Vũ Bằng** |
| b. | - Phần trích được viết theo phương thức **biểu cảm**  - Câu thể hiện rõ nhất tình cảm của tác giả: **Đẹp quá đi, mùa xuân ơi - mùa xuân của Hà Nội thân yêu, của Bắc Việt thương mến**. |
| c. | - Biện pháp tu từ được sử dụng nổi bật: **điệp ngữ;** các từ, ngữ: **mùa xuân, có, mùa xuân của Hà Nội**, **Bắc Việt.**  - Tác dụng: điệp ngữ vừa để nhấn mạnh ý, vừa tạo cho câu văn, đoạn văn giàu âm điệu, giọng văn trở nên tha thiết, gợi cảm, thể hiện rõ tình cảm yêu mến mùa xuân Hà Nội của tác giả. |
| d. | **I. Mở đoạn:** Giới thiệu về chủ đề (mùa xuân).  – Mùa xuân khởi đầu của một năm, mùa con người đoàn tụ.  – Mùa xuân là mùa cây cối sinh sôi, vạn vật phát triển.  **II. Thân đoạn:**  – Sự thay đổi của đất trời.  – Sự thay đổi của cây cối, muôn loài.  – Hoạt động của con người  + Đoàn tụ (trở về quê hương sau học tập, làm việc)  + Mua sắm Tết như quần áo, trang trí nhà cửa, cây cảnh…  – Sự biến chuyển tình cảm  + Người lớn vui vẻ, phấn khởi khi xuân về.  + Trẻ em có lì xì, quần áo mới hân hoan.  + Người già: thêm tuổi mới và được con cháu mừng thọ.  **III. Kết đoạn:** cảm nghĩ về mùa xuân quay về.  – Mùa xuân khởi đầu với nhiều điều tốt đẹp, vạn sự như ý.  – Mùa xuân mọi người sức khỏe, bình an, mong đất nước luôn phát triển phồn thịnh. |

**ĐỀ SỐ 2:**

**Câu 1 (2.0 điểm):** Đọc đoạn trích và thực hiện các yêu cầu sau:

Nhang trầm, đèn nến, và nhất là bầu không khí gia đình đoàn tụ êm đềm, trên kính dưới nhường, trước những bàn thờ Phật, bàn thờ Thánh, bàn thờ tổ tiên làm cho lòng anh ấm lạ ấm lùng, tuy miệng chẳng nói ra nhưng trong lòng thì cảm như có không biết bao nhiêu là hoa mới nở, bướm ra ràng mở hội liên hoan.

(Vũ Bằng, *Mùa xuân của tôi*)

**a.** Đoạn văn được viết theo phương thức biểu đạt nào?

**b.** Nêu ba từ ghép đẳng lập có trong đoạn trích?

**c.** Tìm thành ngữ được sử dụng trong đoạn trích?

**d.** Nội dung của đoạn trích trên là gì?

**e.** Vào mùa xuân, đặc biệt dịp lễ, Tết, nhân dân thường có tục lệ dâng những sản vật, thức quý lên bàn thờ ông bà, tổ tiên. Em hãy kể tên một văn bản cũng gợi nhắc đến truyền thống này của dân tộc.

**GỢI Ý:**

|  |  |
| --- | --- |
| **a.** | - Phương thức biểu đạt: Biểu cảm |
| **b.** | **-** Học sinh có thể nêu các từ: Nhang trầm, đèn nến, đoàn tụ, tổ tiên |
| **c.** | **-** Thành ngữ: Trên kính dưới nhường |
| **d.** | **-** Tâm trạng tràn ngập niềm vui, hạnh phúc của con người khi mùa xuân về, đặc biệt là được sống trong niềm hạnh phúc của gia đình. |
| **e.** | - Truyền thuyết ”Bánh chưng, bánh giầy”. |

**ĐỀ SỐ 3:**

Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi :

*“Tự nhiên như thế: ai cũng chuộng mùa xuân. Mà tháng giêng là tháng đầu  
của mùa xuân, người ta càng trìu mến, không có gì lạ hết. Ai bảo được non đừng thương nước, bướm đừng thương hoa, trăng đừng thương gió; ai cấm được trai thương gái, ai cấm được mẹ con; ai cấm được cô gái còn son nhớ chồng thì mới hếtđược người mê luyến mùa xuân.”*

(Mùa xuân của tôi *–* Vũ Bằng*)*

1. Xác định các biện pháp tu từ được sử dụng trong đoạn văn?
2. Nêu tác dụng của các biện pháp tu từ đó?

c. Viết đoạn văn 6-8 câu cảm nhận của em về đoạn văn trên.

**GỢI Ý:**

|  |  |
| --- | --- |
| **a.** | - Các BPTT: liệt kê, nhân hoá, điệp từ, điệp ngữ, điệp cấu trúc câu |
| **b.** | **-** Tác dụng: tác giả khẳng định Tình cảm yêu mến mùa xuân là tình cảm rất tự nhiên của con người, là quy luật tất yếu. |
| **c.** | - Mùa xuân của tôi là phần đầu bài tuỳ bút “Tháng giêng mơ về trăng non rét ngọt” trong kiệt tác văn chương “Thương nhớ mười” hai của nhà văn Vũ Bằng.  - Đoạn văn mở đầu bằng câu khẳng định: “Tự nhiên như thế: ai cũng chuộng mùa xuân.”  Bằng nghệ thuật liệt kê, nhân hoá, điệp từ, điệp ngữ, điệp cấu trúc câu tác giả khẳng định: Tình cảm yêu mến mùa xuân là tình cảm rất tự nhiên của con người, là quy luật tất yếu.  -Diễn tả một cách sâu sắc cảm xúc của nhà văn trước một quy luật rất đỗi tự nhiên trong tình cảm của con người: yêu mùa xuân, yêu tháng giêng...Từ đó tác động mạnh mẽ đến cảm xúc người nghe, người đọc...Ai cũng chuộng mùa xuân và mê luyến mùa xuânnên càng trìu mến tháng giêng, tháng đầu của mùa xuân.  - Một cách viết duyên dáng, mượt mà, làm cho lời văn mềm mại, tha thiết theo dòng cảm xúc, đọc lên ta cứ ngỡ là thơ. Cảm xúc cứ trào ra qua các điệp ngữ đừng, đừng thương, ai bảo được...ai cấm được...ai cấm được...ai cấm được...Chữ thương được nhắc lại tới 4 lần, liên kết với chữ yêu, chữ nhớ đầy ấn tượng và rung động.  -Thể hiện rõ tình cảm, tấm lòng của tác giả Vũ Bằng đối với mùa xuân, với quê hương, đất nước. |

**ĐỀ SỐ 4:**

[...] "Mùa xuân của tôi - mùa xuân Bắc Việt, mùa xuân của Hà Nội - là mùa xuân có mưa riêu riêu, gió lành lạnh, có tiếng nhạn kêu trong đêm xanh, có tiếng trống chèo vọng lại từ những thôn xóm xa xa, có câu hát huê tình của cô gái đẹp như thơ mộng...

[...] Đẹp quá đi, mùa xuân ơi - mùa xuân của Hà Nội thân yêu, của Bắc Việt thương mến. Nhưng tôi yêu mùa xuân nhất là vào khoảng sau ngày rằm tháng giêng, Tết hết mà chưa hết hẳn, đào hơi phai nhưng nhụy vẫn còn phong, cỏ không mướt xanh như cuối đông, đầu giêng, nhưng trái lại, lại nức một mùi hương man mác. [...]

(*Ngữ văn 7*, tập 1)

a. Đoạn văn *Mùa xuân của tôi* được viết theo phương thức biểu đạt chính nào? Phân loại phương thức biểu đạt đó? Giải thích vì sao?

b. Câu nào thể hiện rõ nhất tình cảm yêu mến của tác giả đối với mùa xuân Hà Nội trong đoạn văn?

c. Trong câu văn: "Đào hơi phai nhưng nhụy vẫn còn phong [...]" trong đoạn văn, từ "phong" có nghĩa là gì?

d. Qua đoạn văn, em hãy phát biểu cảm nghĩ về khung cảnh thiên nhiên mùa xuân ở quê hương em.

**GỢI Ý:**

|  |  |
| --- | --- |
| a. | - Phương thức biểu đạt: Biểu cảm  - Phân loại: Biểu cảm trực tiếp  - Thể hiện qua các động từ thể hiện trạng thái cảm xúc: thân yêu, thương mến, yêu,… |
| b. | - "Đẹp quá đi, mùa xuân ơi - mùa xuân của Hà Nội thân yêu, của Bắc Việt thương mến". |
| c. | - Từ “phong” còn có nghĩa: Bọc kín. |
| d. | Mùa xuân mới đang dần tới, sắc xuân rực rỡ trên những phố phường, cây cỏ dang cành lá quấn quít với gió xuân, lòng ta tràn ngập niềm vui sướng trong sự thanh bình, chợt lặng lại, bồi hồi nghe những lời ca chân thành của người nhạc sĩ đa tài luôn tin vào những giá trị chân thật của cuộc sống con người. Một điệu valse nhẹ nhàng, êm ái thật thích hợp khi trời đất đang bẽn lẽn khoác lên mình chiếc áo rực rỡ của mùa xuân.  Mùa xuân dặt dìu theo con én lượn về, mênh mang, mơ màng. Tưởng chừng như xuân thật đơn giản với tiếng gà gáy xa xa khi những giọt nắng trưa vàng cùng những sợi khói bềnh bồng len nhè nhẹ qua vòm cây, kẽ lá song lại có sức biểu cảm, lay động lòng người. Người người hớn hở trước cảnh mùa xuân tươi.  Mùa xuân là mùa của đất trời giao hòa, mùa của hy vọng và ước mơ, mùa của mùa màng no ấm và xum họp. Mùa xuân là mùa của sức sống mãnh liệt, mùa để cây lá đâm chồi nảy lộc, mùa của những mầm non xanh mơn mởn thoát khỏi lớp vỏ bọc xù xì để vươn vai đón chào những tia nắng ấm áp diệu kì. Mùa xuân mang lại cho con người thêm một tuổi. Đối với thiếu nhi mùa xuân là mùa của sự trưởng thành về thể chất lẫn tâm hồn. Mùa xuân là sự mở đầu cho một năm mới, kế hoạch, một dự định mới, tương lai mới. Mùa xuân là mùa của sự đoàn tụ gia đình.  Ai có tâm hồn yêu cái đẹp chẳng từng một lần thấy rung động trước vẻ đẹp của mùa xuân. uân tới, hồi sinh sức sống cho muôn loài, xuân tươi vui từ cái nắng vàng hửng lên, từ cái lá cây xanh biếc, từ chồi non mơn mởn, từ cơn mưa phùn lất phất, từ những loài hoa đua nhau khoe sắc đến màu nâu mỡ màng của đất, cái màu nâu giản dị mộc mạc ấy nhưng lại nuôi sống muôn loài...  Tôi thích ngắm nhìn những cành hoa mai trong một ngày nắng tạnh, tiết xuân ấm áp và trong trẻo. Khi ấy vừa vui sướng hạnh phúc mà trong lòng lại thấy nuối tiếc một điều gì đó, chỉ sợ xuân sẽ qua và ngày xanh của mình cũng đang dần trôi đi mất không gì có thể níu giữ nổi và không tài nào có thể lấy lại được. Cho nên cứ mãi phân vân giữa niềm vui và nỗi buồn. Tất cả là sự lưng chừng, một nửa...  Hôm nay, ngọn gió xuân ấm áp đã thổi qua hồn tôi. Yêu xuân lắm đấy xuân có biết không!  Mùa xuân đem đến cho con người sự gần gũi với thiên nhiên, được cảm nhận và hòa mình vào sự thay đổi của sự giao mùa. Chính những sản vật được tạo hóa ban tặng cho Mùa Xuân làm cho chúng ta càng phải biết nâng niu và trân trọng nó thêm. Một năm mới đang đến với bao điều mới lạ, chúc mọi người có một mùa xuân vui vẻ, ấm áp và hạnh phúc để đón nhận hết tình yêu thương khi sự chuyển giao của năm đang tới gần. |

**CHỦ ĐỀ “TỤC NGỮ”**

***Phần I. Đọc hiểu:*** Cho câu:

*Ăn quả nhớ kẻ trồng cây*

***Câu 1.*** Câu tục ngữ trên được xếp vào thể loại văn bản nào? Nêu khái niệm thể loại văn học đó?

***Câu 2.*** *Biện pháp nghệ thuật sử dụng trong câu tục ngữ trên?*

***Câu 3.*** *Câu tục ngữ trên sử dụng kiểu câu nào?**Tác dụng?*

***Câu 4.*** *Nêu nội dung của câu tục ngữ?*

***Câu 5.*** *Từ câu tục ngữ trên em hãy rút ra bài học cho bản thân?*

***Phần II. Làm văn***

*Dân ta luôn sống theo đạo lí: Uống nước nhớ nguồn, ăn quả nhớ kẻ trồng cây.*

**GỢI Ý:**

|  |  |
| --- | --- |
| **PHẦN I. ĐỌC – HIỂU** | |
| **1** | - Thể loại: Tục ngữ  - Khái niệm: Tục ngữ là những câu nói dân gian ngắn gọn, ổn định, giàu nhịp điệu, hình ảnh. Thể hiện kinh nghiệm của nhân dân về mọi mặt đời sống và được vận dụng vào lời ăn tiếng nói hằng ngày. |
| **2** | - BPNT: ẩn dụ |
| **3** | - Kiểu câu: rút gọn.  - Tác dụng: Làm cho câu ngắn gọn hơn, thông tin nhanh hơn, ngụ ý hành động là của chung mọi người. |
| **4** | - Khi được hưởng thành quả (vật chất, tinh thần) nhớ ơn những người đã tạo ra thành quả đó. |
| **5** | - Lòng biết ơn là đạo lý tốt đẹp của dân tộc.  - Biết ơn sẽ làm cho cuộc sống mỗi người tốt đẹp hơn.  -Lòng biết ơn là cơ sở bền vững cho những tình cảm tốt đẹp như lòng yêu nước, thương dân, hiếu thảo với cha mẹ, kính yêu thầy cô..  - Là học sinh cần giữ gìn và phát huy truyền thống tốt đẹp của dân tộc bằng các hành động cụ thê thiết thực: tích cực học tập, rèn luyện trở thành con ngoan trò giỏi, người công dân có ích cho xã hội… |
| **PHẦN II. LÀM VĂN** | |
|  | **Xác định đúng, đầy đủ các luận điểm của bài viết:**  1. **Giải thích ngắn gọn nghĩa đen và nghĩa bóng của câu tục ngữ**  - Ăn quả nhớ kẻ trồng cây"  + Nghĩa đen: Ăn trái thơm quả ngọt phải nhớ ơn người đó trồng cây đó.  + Nghĩa bóng: Khi ta được hưởng những thành quả vật chất và tinh thần thỡ ta phải biết ơn những người làm ra thành quả đó.  + Uống nước nhớ nguồn : Khuyên người ta phải luôn nhớ tới cội nguồn của mình.  -> nhớ ơn những người đã tạo ra thành quả cho mình hưởng thụ   1. **Chứng minh câu tục ngữ.**  * Lòng biết ơn thể hiện trong mỗi gia đình: ông cha ta luôn nhắc nhở con cháu biết ơn ông bà, tổ tiên. * Dân tộc ta ghi nhớ công lao các vị anh hùng dân tộc trong sự nghiệp dựng nước, giữ nước các chiến sĩ chiến đấu và hi sinh. * H/s ghi nhớ công lao dạy dỗ của thầy cô |

**ĐỀ SỐ 2:**

Đọc ngữ liệu sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:

- Tấc đất tấc vàng

- Ráng mỡ gà, có nhà thì giữ

- Mau sao thì nắng, vắng sao thì mưa

- Tháng hai trồng cà, tháng ba trồng đỗ

*(Ngữ văn 7- tập 1, trang 3)*

***Câu 1***: Xác định thể loại và phương thức biểu đạt chính của những câu trên.

***Câu 2***: Liệt kê những phép tu từ được sử dụng trong ngữ liệu.

***Câu 3***: Trong những câu trên, câu nào là câu rút gọn và rút gọn thành phần nào?

***Câu 4***: Giải thích ý nghĩa câu: “Ráng mỡ gà, có nhà thì giữ”

***Câu 5***: Tìm trong chương trình một câu em đã học có cùng thể loại và ý nghĩa với câu em vừa giải thích

**GỢI Ý:**

|  |  |
| --- | --- |
|  | - Thể loại: Tục ngữ  - PTBĐ chính: Nghị luận |
|  | - Những phép tu từ được sử dụng trong ngữ liệu: so sánh, điệp ngữ |
|  | - Các câu rút gọn là: Ráng mỡ gà, có nhà thì giữ, Mau sao thì nắng, vắng sao thì mưa, Tháng hai trồng cà, tháng ba trồng đỗ  - Rút gọn thành phần chủ ngữ |
|  | - Ý nghĩa câu: “Ráng mỡ gà, có nhà thì giữ”  Màu mỡ gà theo kinh nghiệm của ông cha là màu trời báo bão. Vậy nên nếu nhìn trời ráng mỡ gà thì phải lo dựng nhà cho chắc, che đậy những chỗ hỏng hóc, chỗ tụt mái để không bị bão làm cho sập nhà |
|  | HS tìm một câu cùng nói về kinh nghiệm thiên nhiên:  *Mống đông vồng tây, chẳng mưa dây cũng bão giật* |

**ĐỀ SỐ 3:**

Đọc các câu tục ngữ sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:

- Nhất nước, nhì phân, tam cần, tứ giống

- Tôm đi chạng vạng, cá đi rạng đông

- Đêm tháng năm chưa nằm đã sáng

Ngày tháng mười chưa cười đã tối

*(Ngữ văn 7- tập 1, trang 3- 5)*

***Câu 1***: Những câu tục ngữ trên viết về chủ đề gì?

***Câu 2***: Những câu trên có sử dụng cùng một phép tu từ, em hãy cho biết đó là phép tu từ nào? Tại sao trong tục ngữ, nhân dân ta thường sử dụng phép tu từ ấy?

***Câu 3***: Giải thích ý nghĩa câu: ‘Đêm tháng năm chưa nằm đã sáng

Ngày tháng mười chưa cười đã tối”

***Câu 4***: Tìm một câu tục ngữ có cùng chủ đề với những câu tục ngữ trên mà em biết

**GỢI Ý:**

|  |  |
| --- | --- |
|  | - Những câu tục ngữ trên viết về chủ đề: Thiên nhiên và lao động sản xuất |
|  | - Các câu trên cùng sử dụng biện pháp tu từ: điệp ngữ (điệp cấu trúc)  - Trong tục ngữ, nhân dân ta thường sử dụng phép tu từ ấy bởi tục ngữ là những sáng tác dân gian nhằm thể hiện kinh nghiệm đời sống nên sử dụng phép tu từ này sẽ có tác dụng hiệu quả trong nhấn mạnh, tạo ấn tượng, liên tưởng, cảm xúc, tạo nhịp điệu dễ thuộc, dễ nhớ nên nhân dân (ngay cả người lao động) cũng có thể thuận lợi nhớ và áp dụng |
|  | - Ý nghĩa câu: “Đêm tháng năm chưa nằm đã sáng  Ngày tháng mười chưa cười đã tối”  Dựa trên cơ sở quan sát và trải nghiệm thực tế, câu tục ngữ đưa đến một kinh nghiệm về thời gian: mùa hè ngày dài đêm ngắn hơn, mùa đông ngày ngắn đêm dài hơn giúp con người có ý thức chủ động để sử dụng thời gian hợp lí cho công việc, sức khỏe vào những thời điểm khác nhau trong năm. |
|  | HS tìm một câu cùng nói về chủ đề thiên nhiên và lao động sản xuất:  + Rét tháng ba bà già chết cóng  *+* Tháng ba mưa đám, tháng tám mưa cơn.  + Vàng mây thì gió, đỏ mây thì mưa |

**ĐỀ SỐ 4:**

Đọc các câu tục ngữ sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:

*- Chết trong còn hơn sống đục*

*- Đói cho sạch, rách cho thơm*

*-  Thương người như thể thương thân.*

*- Học ăn, học nói, học gói, học mở.*

*(Ngữ văn 7- tập 1, trang 12 - 14)*

**Câu 1.** Phương thức biểu đạt chính của những câu tục ngữ đó là gì?

**Câu 2:** Xác định các cặp từ trái nghĩa trong câu (1). Nêu tác dụng.

**Câu 3*:*** Liệt kê những phép tu từ được sử dụng trong mỗi câu tục ngữ trên.

**Câu 4.** Giải thích nghĩa câu tục ngữ: *“Đói cho sạch, rách cho thơm”*

**Câu 5.** Tìm một câu tục ngữ có ý nghĩa tương tự với câu tục ngữ vừa được giải thích ở trên.

**GỢI Ý:**

|  |  |
| --- | --- |
|  | - PTBĐ: Nghị luận |
|  | - Cặp từ trái nghĩa: sống ><chết.  - Tạo sự tương phản, gây ấn tượng với người đọc. |
|  | - Các phép tu từ được sử dụng trong những câu tục ngữ: so sánh, điệp ngữ, liệt kê |
|  | - Ý nghĩa câu: “Đói cho sạch, rách cho thơm”:  + Nghĩa đen: Dù đói vẫn phải ăn sạch, sống sạch, dù rách vẫn phải thơm tho  + Nghĩa bóng: dù rơi vào bất kì hoàn cảnh khó khăn nào vẫn phải sống trong sạch, lương thiện   * Câu tục ngữ giáo dục con người về lòng tự trọng, khuyên con người phải sống ngay thẳng không bao giờ được làm liều ngay cả khi khó khăn thiếu thốn. |
|  | HS tìm một câu tục ngữ có ý nghĩa tương tự  + Giấy rách phải giữ lấy lề  + Chết đứng còn hơn sống quỳ |

**ĐỀ SỐ 5:**

Đọc các câu tục ngữ sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:

*- Chớ thấy sóng cả mà ngã tay chèo*

*- Không thầy đố mày làm nên*

*- Học thầy không tày học bạn*

*- Ăn quả nhớ kẻ trồng cây*

*(Ngữ văn 7- tập 1, trang 12 - 14)*

**Câu 1 .** Các câu tục ngữ trên viết về chủ đề gì?

**Câu 2.** Hai câu tục ngữ (2), (3) này có mâu thuẫn với nhau hay không? Vì sao?

**Câu 3*:*** Câu tục ngữ : Ăn quả nhớ kẻ trồng cây đã được rút gọn thành phần nào? Việc rút gọn câu như vậy nhằm mục đích gì?

**Câu 4.** Việc sử dụng *sóng cả, tay chèo* tác giả dân gian sử dụng biện pháp nghệ thuật nào?

**Câu 5.** Tìm một câu tục ngữ có ý nghĩa tương tự với câu tục ngữ: Ăn quả nhớ kẻ trồng cây.

**GỢI Ý:**

|  |  |
| --- | --- |
|  | - Chủ đề: Tục ngữ về con người và xã hội |
|  | - Ý nghĩa khuyên răn trong hai câu tục ngữ: *Không thầy đố mày làm nên* và *Học thầy không tày học bạn* bổ sung cho nhau   * Lí giải: + Câu tục ngữ thứ nhất đề cao vai trò của người thầy, đề cao việc học tập và tiếp thu kiến thức từ thầy- những người có kĩ năng, kiến thức, kinh nghiệm   + Câu tục ngữ thứ hai đề cao việc học tập từ bạn bè xung quanh   * Việc đề cao vai trò, ý nghĩa của việc học bạn không hạ thấp việc học thầy mà muốn nhấn mạnh tới một đối tượng khác, phạm vi khác con người cần học hỏi. Chính bởi vậy, hai câu tục ngữ bổ sung, hoàn chỉnh ý nghĩa cho nhau: con người cần biết học hỏi từ nhiều kênh khác nhau: từ thầy cô, bạn bè,.. để nâng cao khả năng của mình |
|  | - Câu tục ngữ Ăn quả nhớ kẻ trồng cây đã được rút gọn thành phần chủ ngữ  - Rút gọn như vậy mang đến tác dụng:  + Làm trở nên ngắn gọn, thông tin nhanh, dễ thuộc dễ nhớ (phù hợp với đặc điểm của tục ngữ)  + Ngụ ý kinh nghiệm trong câu tục ngữ muốn nói đến là chung cho tất cả mọi người |
|  | - BPNT: ẩn dụ  + Sóng cả: những khó khăn mà trong cuộc sống chúng ta phải đương đầu  + Tay chèo: buông bỏ, nản lòng. |
|  | Tương tự:  + Uống nước nhớ nguồn  + Ăn khoai nhớ kể cho dây mà trồng. |

**VĂN BẢN “TINH THẦN YÊU NƯỚC CỦA NHÂN DÂN TA”**

**ĐỀ SỐ 1:**

**Câu 1:** Cho đoạn văn:

*"Lịch sử ta đã có nhiều cuộc kháng chiến vĩ đại chứng tỏ tinh thần yêu nước của nhân ta. Chúng ta có quyền tự hào vì những trang lịch sử vẻ vang thời đại Bà trưng, Bà Triệu, trần hưng Đạo, Lê Lợi, Quang trung,…Chúng ta phải ghi nhớ công lao của các vị anh hùng dân tộc, vì các vị ấy là tiêu biểu của một dân tộc anh hùng."*

(Ngữ văn 7 - tập 2 )

a. Đoạn văn trên trích từ văn bản nào? Tác giả là ai?

b. Phương thức biểu đạt chính nào được sử dụng trong đoạn văn trên?

c. Biện pháp tu từ gì được sử dụng trong đoạn văn? Tác dụng của biện pháp tu từ đó?

d. Em hãy nêu công dụng của dấu chấm lửng trong đoạn văn trên?

**GỢI Ý:**

|  |  |
| --- | --- |
| 1 | - Văn bản: "Tinh thần yêu nước của nhân dân ta" - Hồ Chí Minh. |
| 2 | - PTBĐ: Nghị luận |
| 3 | - BPTT: liệt kê  - Tác dụng: để diễn tả đầy đủ và sâu sắc lòng tự hào về những trang lịch sử vẻ vang qua tấm gương những vị anh hùng dân tộc. |
| 4 | - Công dụng của dấu chấm lửng: còn nhiều vị anh hùng dân tộc nữa chưa được liệt kê. |

**ĐỀ SỐ 2:**

*ĐỌC KĨ ĐOẠN TRÍCH VÀ TRẢ LỜI CÁC CÂU HỎI SAU:*

“Tinh thần yêu nước cũng như các thứ của quý. Có khi được trưng bày trong tủ kính, trong bình pha lê, rõ ràng dễ thấy. Nhưng cũng có khi cất giấu kín đáo trong rương, trong hòm. Bổn phận của chúng ta là làm cho những của quý kín đáo ấy đều được đưa ra trưng bày. Nghĩa là phải ra sức giải thích, tuyên truyền, tổ chức, lãnh đạo, làm cho tinh thần yêu nước của tất cả mọi người đều được thực hành vào công cuộc yêu nước, công việc kháng chiến.”

**Câu hỏi 1:**

Đoạn văn trên được trích từ văn bản nào? Tác giả là ai? Và được viết theo phương thức biểu đạt chính nào?

**Câu 2:**

Qua việc đọc, hiểu văn bản của đoạn trích trên, em cảm nhận được điều gì về nội dung, nghệ thuật của văn bản đó?

**Câu 3:**

Xác định các câu rút gọn có trong đoạn trích trên và cho biết rút gọn thành phần nào?

**Câu 4:**

Xác định phép liệt kê được sử dụng trong đoạn trích trên? Phép liệt kê được thực hiện theo cách nào?

**Câu 5**: Phân tích cấu tạo câu sau và cho biết cụm chủ - vị nào dùng để mở rộng câu, mở rộng thành phần gì trong câu sau?

“Bổn phận của chúng ta là làm cho những của quý kín đáo ấy đều được đưa ra trưng bày.”

**Câu 6:** Qua việc đọc, hiểu văn bản “Tinh thần yêu nước của nhân dân ta” và sự hiểu biết về lịch sử dân tộc, em hãy viết bài văn chứng minh làm rõ câu nói của Chủ Tịch Hồ Chí Minh: “***Dân ta có một lòng nồng nàn yêu nước. Đó là truyền thống quý báu của dân tộc ta”.***

**GỢI Ý:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1** | - Văn bản: Tinh thần yêu nước của nhân dân ta  - Tác giả: Hồ Chí Minh |
| **2** | - Bài “Tinh thần yêu nước của nhân dân ta” làm sáng tỏ một chân lý: “Dân ta có một lòng nồng nàn yêu nước. Đó là truyền thống quý báu của ta.”  - Bài văn là mẫu mực về lập luận, bố cục và cách dùng dẫn chứng của thể văn nghị luận: dẫn chứng cụ thể, phong phú, giàu sức thuyết phục, |
| **3** | Câu 1: Có khi được trưng bày trong tủ kính, trong bình pha lê, rõ ràng dễ thấy.  Câu 2: Nhưng cũng có khi cất giấu kín đáo trong rương, trong hòm.  Câu 3: Nghĩa là phải ra sức giải thích, tuyên truyền, tổ chức, lãnh đạo, làm cho tinh thần yêu nước của tất cả mọi người đều được thực hành vào công cuộc yêu nước, công việc kháng chiến. |
| **4** | + Xác định đúng phép liệt kê: Nghĩa là phải ra sức giải thích, tuyên truyền, tổ chức, lãnh đạo...  + Liệt kê không theo cặp (hoặc không tăng tiến) |
| 5 | Bổn phận của chúng ta // là làm cho những của quý kín đáo ấy / đều được đưa ra trưng bày.  c v  CN VN  - Dùng cụm C-V để mở rộng câu: những của quý kín đáo ấy / đều được đưa ra trưng bày. (Mở rộng phụ ngữ cụm động từ) |
| **6** | Truyền thống yêu nước của nhân dân ta như thế nào? Trong công cuộc xây dựng đất nước. Từ bao đời nay, ông cha ta đã khai thiên ra nước Việt Nam dân chủ cộng hòa. Từ một đất nước nghèo nàn lạc hậu và đã dần dần trở thành một nước có nền kinh tế, chính trị vững mạnh. Một đất nước giàu mạnh về mọi lĩnh vực để cúng sánh vai với các cường quốc năm châu. Và đặc biệt trong công cuộc bảo vệ đất  nước. trải qua biết bao nhiêu cuộc kháng chiến, ông cha ta bao lớp người đi trước đã hi sinh không biết bao nhiêu xương máu để giữ vững bầu trời hòa bình cho dân tộc. từ khi mới độc lập thì đất nước phải đương đầu với giặc đói, giặc dốt, giặc ngoại xâm. Và có biết bao nhiêu thế lực thù địch đang chống phá đất nước nhưng chúng ta vẫn kiên quyết đề phòng đấu tranh chống các thế lực thù địch để giữ bầu trời hòa bình cho dân tộc.  **+ Chứng minh những biểu hiện của lòng yêu nước trong lịch sử chống ngoại xâm**  Gợi ý: Lịch sử đã chứng minh tinh thần chiến đấu và chiến thắng của bọn xâm lược.  Trong lịch sử phong kiến, Lý Khường Kiệt đánh quân Tống trên sông Như Nguyệt. Trần Hưng Đạo chiến thắng quân Mông Nguyên trên sông Bạch Đằng. Lê Lợi kháng chiến chống quân Minh trong mười Năm khởi nghĩa Lam Sơn. Quang Trung đánh tan quân Thanh Xâm lược.  Rồi trong cuộc kháng chiến chống Pháp thì toàn dân kháng chiến, đồng sức đồng lòng kháng chiến toàn diện. Và chiến thắng Điện Biên Phủ 1954…..  Tiếp đến là cuộc kháng chiến chống Mỹ. Lòng yêu nước nồng nàn của nhân dân Miền Nam: cuộc đồng khởi nghĩa vĩ đại, thành lập mặt trận dân tộc giải phóng miền Nam năm 1960, cuộc tổng tiến công và nổi dậy năm mậu thân 1968…Tinh thần quyêt tâm kháng chiến của nhân dân miền Bắc. Chính nhờ tinh thần quyết tâm chống giặc bảo vệ Tổ quốc đã dẫn đến hết thắng lợi này đến thắng lợi khác  Và cuối cùng là chiến thắng mùa xuân 1975, thống nhất đất nước.  **+ Biểu hiện của tinh thần yêu nước trong cuộc sống hiện tai:**  Gợi ý: Trình bày những biểu hiện của lòng yêu nước trong cuộc sống hiện tai: khi đất nước có thiên tai, có kẻ thù nhòm ngó, qua các việc làm hoành động; Ủng hộ, tiếp sức, làm từ thiện,…. Các phong trào của đoàn thanh niên, Đội thiếu niên  => Tinh thầng yêu nước của nhân dân ta vô cùng to lớn, chính nhờ tình thần đoàn kết chung sức một lòng vì tổ quốc thân yêu đã giữ vũng nền độc lập dân tộc thống nhất đất nước, tinh thần đó vô cùng to lớn. Trong giai đoạn hiện nay, thì tinh thần yêu nước đấy vẫn được giữ vũng vừa là bảo vệ, vừa là xây dựng đất nước.  **+ Bày tỏ suy nghĩ của bản thân về trách nhiệm giữ gìn truyền thống yêu nước nồng nàn**  C. Kết bài  Khẳng định vấn đề: Lòng yêu nước là truyền thống. |

**ĐỀ SỐ 3:**

**Đọc đoạn trích sau và trả lời các câu hỏi:**

*Dân ta có một lòng nồng nàn yêu nước. Đó là một truyền thống quý báu của ta. Từ xưa đến nay, mỗi khi Tổ quốc bị xâm lăng, thì tinh thần ấy lại sôi nổi, nó kết thành một làn sóng vô cùng mạnh mẽ, to lớn, nó lướt qua mọi sự nguy hiểm, khó khăn, nó nhấn chìm tất cả lũ bán nước và lũ cướp nước.*

*(*Trích *Tinh thần yêu nước của nhân dân ta,* Hồ Chí Minh*)*

**Câu 1.** Chỉ ra phương thức biểu đạt chính của đoạn trích?

**Câu 2.** *Từ xưa đến nay* thuộc trạng ngữ gì?

**Câu 3.** Nêu nội dung đoạn trích.

**Câu 4.** Tinh thần yêu nước được tác giả miêu tả “*nó kết thành một làn sóng vô cùng mạnh mẽ, to lớn”.* Em hiểu câu trên như thế nào?

**Câu 5:** Qua đoạn văn trên, em hãy nêu suy nghĩ của mình về ý nghĩa của tinh thần đoàn kết.

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu/ý** | **Nội dung** |
| **1** | - Phương thức biểu đạt chính: Nghị luận |
| **2** | - Trạng ngữ chỉ thời gian |
| **3** | - Khẳng định sức mạnh tinh thần yêu nước của dân tộc ta khi có giặc xâm chiếm. |
| **4** | - Tinh thần yêu nước có ở bất kì một người dân nào.  - Khi đất nước lâm nguy, tinh thần yêu nước được tập hợp lại. Nhân dân đoàn kết, đứng lên đấu tranh. |
| **5** | – Đoàn kết là gì? => Nghĩa là những cá nhân riêng lẻ cùng nhau hợp sức lại, tạo nên một sức mạnh vững chắc giải quyết tốt vấn đề mà tập thể đang muốn làm.  + Là yếu tố đi đầu dẫn đến mọi thành công trong công việc.  + Tình đoàn kết tạo nên một sức mạnh lớn lao, vĩ đại.  + Dẫn chứng: Trong lịch sử dựng nước và giữ nước, tinh thần đoàn kết được thể hiện thông qua các cuộc kháng chiến chống giặc ngoại xâm. |

**ĐỀ SỐ 4:**

**PHẦN I: ĐỌC - HIỂU**

**\* Đọc đoạn trích sau và trả lời các câu hỏi:**

*Dân ta có một lòng nồng nàn yêu nước. Đó là một truyền thống quý báu của ta. Từ xưa đến nay, mỗi khi Tổ quốc bị xâm lăng, thì tinh thần ấy lại sôi nổi, nó kết thành một làn sóng vô cùng mạnh mẽ, to lớn, nó lướt qua mọi sự nguy hiểm, khó khăn, nó nhấn chìm tất cả lũ bán nước và lũ cướp nước.*

*Lịch sử đã có nhiều cuộc kháng chiến vĩ đại chứng tỏ tinh thần yêu nước của dân ta. Chúng ta có quyền tự hào vì những trang lịch sử vẻ vang thời đại Bà Trưng, Bà Triệu, Trần Hưng Đạo, Lê Lợi, Quang Trung,… Chúng ta phải ghi nhớ công lao của các vị anh hùng dân tộc, vì các vị ấy là tiêu biểu của một dân tộc anh hùng.*

***(Ngữ văn 7, tập hai)***

**Câu 1:** Đoạn văn trên được trích từ văn bản nào? Tác giả của đoạn văn trên là ai?

**Câu 2:** Đoạn văn trên được viết theo phương thức biểu đạt nào?

**Câu 3:** Nội dung đoạn trích trên là gì?

**Câu 4**: Trong câu: *Chúng ta có quyền tự hào vì những trang lịch sử vẻ vang thời đại Bà Trưng, Bà Triệu, Trần Hưng Đạo, Lê Lợi, Quang Trung,…* Tác giả đã sử dụng biện pháp tu từ nào? Cho biết tác dụng của biện pháp tu từ đó?

**Câu 5:** Từ nội dung văn bản trên, viết bài văn nêu suy nghĩ của em về truyền thống yêu nước của dân tộc ta.

|  |  |
| --- | --- |
| Câu | Đáp án |
| 1 | - Trích trong văn bản *Tinh thần yêu nước của nhân dân ta*. Tác giả Hồ Chí Minh. |
| 2 | - Phương thức biểu đạt: Nghị luận. |
| 3 | - Nội dung: Nêu nhận định về lòng yêu nước và biểu biện của lòng yêu nước trong quá khứ. |
| 4 | - Biện pháp tu từ liệt kê.  - Tạo cảm xúc tự hào, phấn chấn về những trang lịch sử vẻ vang qua tấm gương những vị anh hùng dân tộc. |
|  | **1. Mở Bài**  - Nhân dân ta có truyền thống yêu nước từ lâu đời.  - Kẻ thù nào cũng chiến thắng, gian khổ nào cũng vượt qua để giành lại độc lập cho dân tộc.  **2.Thân Bài**  **- Trong chiến đấu:**  + Lòng yêu nước là tiền đề cho những phẩm chất quý giá khác ra đời đó là lòng tự tôn dân tộc, tinh thần hy sinh, kiên cường bất khuất, lòng căm thù quân giặc đến tột cùng, và nhiều phẩm chất khác.  + Bao người chồng, người cha, người anh, người con nối gót nhau bước ra tiền tuyến, xông pha trận mạc. Chịu nhiều khó khăn gian khổ, hy sinh xương máu để bảo vệ Tổ quốc.  + Lòng yêu nước luôn đi kèm với tấm lòng hy sinh cao cả, quên mình vì Tổ quốc  **- Lòng yêu nước của thế hệ trẻ hiện nay:**  + Phải luôn có ý thức về trách nhiệm bảo vệ Tổ quốc, sẵn lòng hi sinh cho Tổ quốc khi đất nước gọi tên, không được phép trốn tránh hay sợ hãi  + Cảnh giác và đề phòng với các thế lực thù địch có ý đồ chống phá Đảng và nhà nước ta, phải giữ lập trường tư tưởng chính trị đúng đắn.  + Chăm ngoan học hành, tu dưỡng và rèn luyện đạo đức để tương lai trở thành những cá nhân ưu tú đóng góp vào sự phát triển của đất nước  + Nhắc nhở bản thân phải ghi nhớ công lao của các thế hệ cha anh đi trước, luôn bồi dưỡng và củng cố tấm lòng yêu nước, lòng yêu hòa bình  + Tham gia vào các công tác phòng chống tệ nạn xã hội, bạo lực học đường, đặc biệt là nuôi dưỡng tâm hồn một cách tích cực, hướng thiện,...  **3. Kết Bài**  - Lòng yêu nước vốn là một truyền thống quý báu của dân tộc ta đã có từ bao đời nay  - Thế hệ trẻ chính là thế hệ cốt lõi của một dân tộc, một đất nước quyết định sự tồn vong hưng thịnh, chính vì vậy việc ý thức được tinh thần yêu nước, tự tôn dân tộc và trách nhiệm của mình với Tổ quốc là vô cùng cần thiết. |

**ĐỀ SỐ 5:**

**Câu 1:**

Đọc kĩ đoạn văn và trả lời câu hỏi:

*Dân ta có một lòng nồng nàn yêu nước. Đó là truyền thống quý báu của ta. Từ xưa đến nay, mỗi khi Tổ quốc bị xâm lăng, thì tinh thần ấy lại sôi nổi, nó kết thành một làn sóng vô cùng mạnh mẽ, to lớn, nó lướt qua mọi sự nguy hiểm, khó khăn, nó nhấn chìm tất cả bè lũ bán nước và lũ cướp nước.*

1. Đoạn văn trích từ tác phẩm nào? Của tác giả nào?
2. Phương thức biểu đạt chính?
3. Tìm các trạng ngữ của câu trong đoạn văn và nêu tác dụng của chúng?
4. Chỉ ra một trường hợp dùng cụm C-V làm thành phần của cụm từ trong đoạn văn. Cấu tạo của chúng có gì đặc biệt?
5. Câu đầu đoạn văn có sử dụng biện pháp đảo trật tự từ trong cụm từ làm phụ ngữ. Hãy chỉ rõ và nêu tác dụng?
6. Câu cuối đoạn văn sử dụng hình ảnh nào thể hiện cụ thể sức mạnh của tinh thần yêu nước? Nêu giá trị của việc sử dụng hình ảnh ấy?
7. Trong câu cuối doạn văn trên có một loạt động từ có sử dụng rất thích hợp. Hãy nêu các đọng từ ấy và phân tích giá trị của từ trường hợp?
8. Qua văn bản trên, em hãy viết bài văn thể hiện trách nhiệm bảo vệ chủ quyền đất nước của mỗi người dân.

**GỢI Ý:**

|  |  |
| --- | --- |
| **a.** | - Đoạn văn trích tác phầm Tinh thần yêu nước của nhân dân ta- Hồ Chí Minh |
| **b.** | - Phương thức biểu đạt Nghị luận |
| **c.** | Các trạng ngữ**:** Từ xưa đến nay, mỗi khi Tổ quốc bị xâm lăng - Thời gian, nguyên nhân |
| **d.** | Tinh thần ấy/ lại sôi nổi, nó/ kết thành một làn sóng/ vô cùng mạnh mẽ, to lớn  C V V BN V |
| **e.** | - Biện pháp đảo trật từ nồng nàn yêu nước diễn tả cụ thể sinh động sức mạnh kì diệu của lòng yêu nước. |
| **f.** | - Câu cuối sử dụng hình ảnh so sánh Tinh thần yêu nước (khái niệm trừu tượng) với một làn sóng mạnh mẽ (hình ảnh cụ thể) để gợi rõ sức mạnh của lòng yêu nước, người đọc như có thể nhìn thấy, chứng kiến được sức mạnh phi thường của nó (lướt qua…., nhấn chìm …). |
| **g.** | - Những động từ đó được sắp xếp theo trình tự tăng dần, phù hợp sự phát triển của hành động. Các từ đó thể hiện sức mạnh của lòng yêu nước với những sắc thái khác nhau: kết thành diễn tả ý đoàn kết, lướt qua- sức mạnh vượt qua khó khăn gian khổ, nhấn chìm- sức mạnh chiến thắng. Làn sóng ấy trở thành hình ảnh sinh động, cụ thể của lòng yêu nước khiến người đọc không thể quên. |
| **h.** | **I. Mở bài**  Giới thiệu vấn đề cần nghị luận: chủ quyền quốc gia dân tộc  **II. Thân bài**  **1. Giải thích**  - Chủ quyền dân tộc là quyền làm chủ tuyệt đối của một quốc gia trên lãnh thổ của mình. Mỗi nước có toàn quyền quyết định về kinh tế, chính trị, an ninh quốc phòng, văn hóa xã hội…  - Bảo vệ chủ quyền dân tộc là bảo vệ quyền làm chủ độc lập của dân tộc. Đây là nhiệm vụ thiêng liêng mà ông cha ta đã không tiếc máu xương của mình để giữ gìn từ bao đời nay.  **2. Bình luận và chứng minh**  - Chủ quyền dân tộc luôn là khát vọng ngàn đời của nhân loại và của dân tộc ta.  - Chủ quyền dân tộc là niềm tự hào về lịch sử dân tộc, khát vọng về một nền hòa bình vĩnh viễn.  - Dân tộc Việt Nam là một dân tộc luôn luôn khát vọng về tự chủ tự cường.  - Dẫn chứng: Thế hệ cha ông đến thế hệ hiện tại.  **3. Bài học nhận thức**  - Chủ quyền dân tộc là vấn đề thiêng liêng cao quý, là khát vọng ngàn đời của cha ông mà mỗi con người phải có trách nhiệm giữ gìn.  - Luôn nêu cao ý thức trách nhiệm lòng tự hào dân tộc.  - Liên hệ bản thân: Là học sinh đang ngồi trên ghế nhà trường, chúng tôi luôn ý thức tu dưỡng phẩm chất đạo đức, tích lũy tri thức để đóng góp cả vật chất và tinh thần cho công cuộc giữ vững chủ quyền dân tộc.  **III. Kết bài**  Chủ quyền dân tộc chính là điều bất khả xâm phạm của mỗi quốc gia, dân tộc. |

**ĐỀ SỐ 6:**

**PHẦN I: ĐỌC- HIỂU:**

Đọc đoạn trích sau và thực hiện các yêu cầu:

*Yêu Tổ quốc từ những giọt mồ hôi tảo tần. Mồ hôi rơi trên những cánh đồng cho lúa thêm hạt. Mồ hôi rơi trên những công trường cho những ngôi nhà thành hình, thành khối. Mồ hôi rơi trên những con đường nơi rẻo cao Tổ quốc của những thầy cô trong mùa nắng để nuôi ước mơ cho các em thơ. Mồ hôi rơi trên thao trường đầy nắng gió của những người lính để giữ mãi yên bình và màu xanh cho Tổ quốc…*

(Nguồn http://vietbao.vn ngày 9-5-2014)

Câu 1: Xác định phương thức biểu đạt chính.

Câu 2: Biện pháp tu từ đặc sắc được sử dụng trong đoạn trích trên là gì? Tác dụng?

Câu 3: Thông điệp tác giả muốn gửi đến chúng ta là gì?

|  |
| --- |
| a. PTBĐ chính: Biểu cảm  b. Biện pháp tu từ đặc sắc: Điệp ngữ.  - Tác dụng: Nhấn mạnh những vất vả, nhọc nhằn và sự hi sinh thầm lặng của người dân lao động, qua đó bộc lộ sự trân trọng, tin yêu với những con người lao động và tình yêu Tổ quốc của tác giả….  c. Thông điệp: HS chỉ cần đưa ra một thông điệp (hãy biết trân trọng, biết ơn người lao động,…) |

**ĐỀ SỐ 7:**

**Câu 1:** Cho đoạn văn:

*Dân ta có một lòng nồng nàn yêu nước. Đó là một truyền thống quý báu của ta. Từ xưa đến nay, mỗi khi tổ quốc bị xâm lăng, thì tinh thần ấy lại sôi nổi, nó kết lại thành một làn sóng vô cùng mạnh mẽ, to lớn, nó lướt qua mọi sự nguy hiểm, khó khăn, nó nhấn chìm tất cả lũ bán nước và lũ cướp nước.*

a. Tìm các trạng ngữ trong đoạn văn trên và nêu rõ công dụng của các trạng ngữ ấy

b. Chỉ ra một cụm C-V làm thành phần của cụm từ trong đoạn văn.

c. Trong câu cuối của đoạn văn, tác giả dùng hình ảnh nào để thể hiện cụ thể sức mạnh của tinh thần yêu nước? Nêu giá trị của việc sử dụng hình ảnh ấy?

|  |  |
| --- | --- |
| **a.** | Trạng ngữ: Từ xưa đến nay, mỗi khi tổ quốc bị xâm lăng-> có công dụng xác định hoàn cảnh điều kiện diễn ra sự việc nêu trong câu, góp phần làm cho nội dung của câu được đầy đủ. |
| **b.** | Một cụm C-V làm thành phần của cụm từ trong đoạn văn  Hoặc: một làn sóng vô cùng mạnh mẽ, to lớn  Hoặc: mọi sự nguy hiểm, khó khăn  Hoặc: tất cả lũ bán nước và lũ cướp nước. |
| **c.** | Trong câu cuối tác giả dùng hình ảnh so sánh rất chính xác, mới mẻ; tinh thần yêu nước (trừu tượng) như làn sóng (cụ thể) để giúp người đọc hình dung sức mạnh to lớn, vô tận và tất yếu của lòng yêu nước trong công việc chống ngoại xâm và bảo vệ đất nước. |

**ĐỀ SỐ 8:**

**PHẦN I. ĐỌC HIỂU**

Đọc đoạn văn sau và thực hiện những yêu cầu bên dưới:

*Tinh thần yêu nước cũng như các thứ của quý. Có khi được trưng bày trong tủ kính, trong bình pha lê, rõ ràng dễ thấy. Nhưng cũng có khi cất giấu kín đáo trong rương, trong hòm. Bổn phận của chúng ta là làm cho những của quý kín đáo ấy đều được đưa ra trưng bày*. *Nghĩa là phải ra sức giải thích, tuyên truyền, tổ chức, lãnh đạo, làm cho tinh thần yêu nước của tất cả mọi người đều được thực hành vào công việc yêu nước, công việc kháng chiến.*

(Hồ Chí Minh, *Ngữ văn 7,* tập hai)

**Câu 1.** Phương thức biểu đạt chính là gì?

**Câu 2.** Chỉ ra và nêu tác dụng phép liệt kê trong câu văn: “*Nghĩa là phải ra sức giải thích, tuyên truyền, tổ chức, lãnh đạo, làm cho tinh thần yêu nước của tất cả mọi người đều được thực hành vào công việc yêu nước, công việc kháng chiến.”*

**Câu 3.** Cho biết câu “*Có khi được trưng bày trong tủ kính, trong bình pha lê, rõ ràng dễ thấy.”* được rút gọn thành phần nào?

**Câu 4.** Nêu nội dung chính của đoạn văn.

**Câu 5.** Theo em, học sinh cần làm những gì để thể hiện tình yêu nước?

|  |  |
| --- | --- |
| **PHẦN I. ĐỌC – HIỂU VĂN BẢN** | |
|  | - Phương thức biểu đạt chính là nghị luận. |
|  | - Học sinh chỉ ra đúng phép liệt kê: *ra sức giải thích, tuyên truyền, tổ chức, lãnh đạo*. Nêu đúng tác dụng của pháp liệt kê: diễn đạt đầy đủ và sâu sắc các nhiệm vụ phải làm để phát huy tinh thần yêu nước của nhân dân. |
|  | - Rút gọn thành phần chủ ngữ. |
|  | - Nội dung: Khẳng định tinh thần yêu nước là quý giá, phải có trách nhiệm phát huy tinh thần ấy. |
|  | - Đây là câu hỏi mở, học sinh nêu một số việc thể hiện tình yêu nước của mình. Định hướng: ra sức học tập, rèn luyện; tự hào, phát huy truyền thống dân tộc;... |

**VĂN BẢN “ĐỨC TÍNH GIẢN DỊ CỦA BÁC HỒ”**

**ĐỀ SỐ 1:**

***\* Đọc đoạn trích sau và trả lời câu hỏi***

*“Con người của Bác, đời sống của Bác giản dị như thế nào, mọi người chúng ta đều biết: bữa cơm, đồ dùng, cái nhà, lối sống. Bữa cơm chỉ có vài ba món rất giản đơn, lúc ăn Bác không để rơi vãi một hột cơm, ăn xong, cái bát bao giờ cũng sạch và thức ăn còn lại thì được sắp xếp tươm tất. Ở việc làm nhỏ đó, chúng ta càng thấy Bác quý trọng biết bao kết quả sản xuất của con người và kính trọng như thế nào người phục vụ. Cái nhà sàn của Bác vẻn vẹn chỉ có vài ba phòng, và trong lúc tâm hồn của Bác lộng gió thời đại, thì cái nhà nhỏ đó luôn luôn lộng gió và ánh sáng, phảng phất hương thơm của hoa vườn, một đời sống như vậy thanh bạch và tao nhã biết bao !”*

(SGK *Ngữ văn lớp 7*, tập 2)

**Câu 1.** Nêu xuất xứ của đoạn văn trong văn bản? Vị trí của đoạn văn trong văn bản ?

**Câu 2.** Đoạn văn trên được viết theo phương thức biểu đạt nào ? Thái độ tình cảm của tác giả được gửi gắm trong đoạn văn ?

**Câu** **3.** Câu: *“Con người của Bác, đời sống của Bác giản dị như thế nào, mọi người chúng ta đều biết: bữa cơm, đồ dùng, cái nhà, lối sống.”* sử dụng phép tu từ nào ? Tác dụng của phép tu từ đó

**Câu** **4**. Nội dung chính của đoạn văn là gì ?

**Câu** **5**. Viết đoạn văn ngắn 6-8 câu thể hiện tinh cảm của em đối với Bác

**GỢI Ý:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu 1** | - Đoạn văn được trích từ văn bản “ Đức tính giản dị của Bác Hồ”-Tác giả là Phạm Văn Đồng.  Vị trí của đoạn văn: Phần đầu của văn bản |
| **Câu 2** | - Đoạn văn trên được viết theo phương thức biểu đạt: Nghị luận.  - Thái độ tình cảm của tác giả được gửi gắm trong đoạn văn: Kính trọng khâm phục ca ngợi đức tính giản dị của Bác Hồ |
| **Câu 3** | Câu: *“Con người của Bác, đời sống của Bác giản dị như thế nào, mọi người chúng ta đều biết: bữa cơm, đồ dùng, cái nhà, lối sống.”* sủ dụng phép tu từ: Liệt kê  Tác dụng :- Làm cho câu văn thêm sinh động hấp dẫn  - Nhấn mạnh làm rõ ,cụ thể hơn đức tính giản dị của Bác Hồ trong lối sống  -Bồi dưỡng cho ta tình cảm kính yêu Bác Hồ |
| **Câu 4** | - Nội dung chính của đoạn văn: Ca ngợi đức tính giản dị của Bác Hồ trong lối sống |
| **Câu 5** | Yêu cầu :  \* Đúng hình thức đoạn văn  Đủ số lượng câu  \* Nội dung  -Giới thiệu về Bác  -Công lao to lớn của Bác  -Sự giản dị của Bác  -Tình cảm của em đối với Bác  -Trách nhiệm của bản thân |

**ĐỀ SỐ 2:**

“Con người của Bác, đời sống của Bác giản dị như thế nào, mọi người chúng ta đều biết: bữa cơm, đồ dùng, cái nhà, lối sống. Bữa cơm chỉ có vài ba món rất giản đơn, lúc ăn Bác không để rơi vãi một hột cơm, ăn xong, cái bát bao giờ cũng sạch và thức ăn còn lại thì được sắp xếp tươm tất. Ở việc làm nhỏ đó, chúng ta càng thấy Bác quý trọng biết bao kết quả sản xuất của con người và kính trọng như thế nào người phục vụ. Cái nhà sàn của Bác vẻn vẹn chỉ có vài ba phòng, và trong lúc tâm hồn của Bác lộng gió thời đại, thì cái nhà nhỏ đó luôn luôn lộng gió và ánh sáng, phảng phất hương thơm của hoa vườn, một đời sống như vậy thanh bạch và tao nhã biết bao! Bác suốt đời làm việc, suốt ngày làm việc, từ việc rất lớn: cứu nước, cứu dân đến việc rất nhỏ, trồng cây trong vườn, viết thư cho một đồng chí, nói chuyện với các cháu miền Nam, đi thăm nhà tập thể của công nhân, từ nơi làm việc đến phòng ngủ, nhà ăn…”

(*Trích “Đức tính giản dị của Bác Hồ”)*

**Câu 1**. Trong đoạn trích trên, tác giả sử dụng phép lập luận nào là chính?

**Câu 2**. Hãy chép lại câu văn thể hiện rõ luận điểm của đoạn trích?

**Câu 3**. Phần gạch chân trong đoạn có trích trên có vai trò gì trong văn nghị luận?

|  |  |
| --- | --- |
| 1 | -HS xác định đúng phép lập luận chứng minh |
| 2 | - **Câu 1**: ***“Con người của Bác, đời sống của Bác giản dị như thế nào, mọi người chúng ta đều biết: bữa cơm, đồ dùng, cái nhà, lối sống***”. |
| 3 | - HS nêu được vai trò những từ ngữ gạch chân trong đoạn văn :  + Nêu lên những nhận xét đánh giá của người viết (bày tỏ, quan điểm)  + Thể hiện thái độ của người viết với Bác  + Góp phần làm rõ vấn đề đã nêu trong đoạn trích |

**ĐỀ SỐ 3:**

***Đọc đoạn trích sau và trả lời câu hỏi:***

*“Con người của Bác, đời sống của Bác giản dị như thế nào, mọi người chúng ta đều biết: bữa cơm, đồ dùng, cái nhà, lối sống. Bữa cơm chỉ có vài ba món rất giản đơn, lúc ăn Bác không để rơi vãi một hột cơm, ăn xong, cái bát bao giờ cũng sạch và thức ăn còn lại thì được sắp xếp tươm tất. Ở việc làm nhỏ đó, chúng ta càng thấy Bác quý trọng biết bao kết quả sản xuất của con người và kính trọng như thế nào người phục vụ. Cái nhà sàn của Bác vẻn vẹn chỉ có vài ba phòng, và trong lúc tâm hồn của Bác lộng gió thời đại, thì cái nhà nhỏ đó luôn luôn lộng gió và ánh sáng, phảng phất hương thơm của hoa vườn, một đời sống như vậy thanh bạch và tao nhã biết bao !”*

(SGK *Ngữ văn lớp 7*, tập 2)

**Câu 1.** Đoạn văn trên được trích trong văn bản nào? Tác giả là ai?

**Câu 2.** Đoạn văn trên được viết theo phương thức biểu đạt nào? Thái độ, tình cảm của tác giả được gửi gắm trong đoạn văn ?

**Câu 3.** Câu: *“Con người của Bác, đời sống của Bác giản dị như thế nào, mọi người chúng ta đều biết: bữa cơm, đồ dùng, cái nhà, lối sống.”* sử dụng phép tu từ nào ? Tác dụng của phép tu từ đó ?

**Câu 4.** Dựa vào văn bản “Đức tính giản dị của Bác Hồ”, em hãy viết bài văn chứng minh luận điểm: Bác Hồ sống thật giản dị.

**GỢI Ý:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung cần đạt** |
| **Câu 1** | - Đoạn văn được trích từ văn bản “ Đức tính giản dị của Bác Hồ”  -Tác giả là Phạm Văn Đồng |
| **Câu 2** | - Đoạn văn trên được viết theo phương thức biểu đạt: Nghị luận.  - Thái độ tình cảm của tác giả được gửi gắm trong đoạn văn: Kính trọng khâm phục ca ngợi đức tính giản dị của Bác Hồ |
| **Câu 3** | - Câu: *“Con người của Bác, đời sống của Bác giản dị như thế nào, mọi người chúng ta đều biết: bữa cơm, đồ dùng, cái nhà, lối sống.”* Sử dụng phép tu từ: Liệt kê  - Tác dụng:  + Làm cho câu văn thêm sinh động hấp dẫn  + Nhấn mạnh làm rõ, cụ thể hơn đức tính giản dị của Bác Hồ trong lối sống.  + Bồi dưỡng cho ta tình cảm kính yêu Bác Hồ. |
|  | ***Mở bài:***  Khẳng định sự giản dị của Bác Hồ trong bữa ăn, căn nhà, việc làm, quan hệ với mọi người, lời nói, bài viết.  ***Thân bài:***  \* Giản dị trong bữa ăn:  - Chỉ vài ba món giản đơn.  - Lúc ăn không để rơi vãi một hạt cơm.  - Ăn xong cái bát bao giờ cũng sạch, thức ăn còn lại được sắp xếp tươm tất.  \* Giản dị trong căn nhà:  - Vẻn vẹn có 3 phòng.  - Lộng gió và ánh sáng.  \* Giản dị trong việc làm:  - Thường tự làm lấy, ít cần người phục vụ.  - Gần gũi, thân thiện với mọi người: thăm hỏi, đặt tên...  \* Trong quan hệ với mọi người:  - Viết thư cho một đồng chí.  - Nói chuyện với các cháu miền Nam.  - Đi thăm nhà tập thể của công nhân.  \* Giản dị trong lời nói, bài viết:  - Câu “Không có gì quý hơn độc lập, tự do”  - “ Nước Việt Nam là một...”  **Kết bài:**  Đó là đời sống thực sự văn minh mà Bác Hồ nêu gương sáng trong thế giới ngày nay. |

**ĐỀ SỐ 4:**

**I. ĐỌC HIỂU:**

***Đọc kĩ đoạn văn sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới* :**

*"Con người của Bác, đời sống của Bác giản dị như thế nào, mọi người chúng ta đều biết: bữa cơm, đồ dùng, cái nhà, lối sống. Bữa cơm chỉ có vài ba món rất giản đơn, lúc ăn Bác không để rơi vãi một hột cơm, ăn xong, cái bát bao giờ cũng sạch và thức ăn còn lại thì được sắp xếp tươm tất. Ở việc làm nhỏ đó, chúng ta càng thấy Bác quý trọng biết bao kết quả sản xuất của con người và kính trọng như thế nào người phục vụ. Cái nhà sàn của Bác vẻn vẹn chỉ có vài ba phòng, và trong lúc tâm hồn của Bác lộng gió thời đại, thì cái nhà đó luôn luôn lộng gió và ánh sáng, phảng phất hương thơm của hoa vườn, một đời sống như vậy thanh bạch và tao nhã biết bao! Bác suốt đời làm việc, suốt ngày làm việc,từ việc rất lớn: việc cứu nước, cứu dân đến việc rất nhỏ, trồng cây trong vườn, viết một bức thư cho một đồng chí, nói chuyện với các cháu miền Nam, đi thăm nhà tập thể của công nhân, từ nơi làm việc đến phòng ngủ, nhà ăn...Trong đời sống của mình, việc gì Bác tự làm được thì không cần người giúp, cho nên bên cạnh Bác người người giúp việc và phục vụ có thể đếm trên đầu ngón tay, và Bác đã đặt cho số đồng chí đó những cái tên mà gộp lại là ý chí chiến đấu và chiến thắng: Trường, Kì, Kháng, Chiến, Nhất, Định,Thắng, Lợi!"*

*(****Hướng dẫn học Ngữ văn 7,******tập 2, trang 54****)*

**Câu 1**: Phương thức biểu đạt chính của đoạn văn trên là gì? Kể tên các văn bản cùng phương thức biểu đạt?

**Câu 2:** Câu *"Trong đời sống của mình, việc gì Bác tự làm được thì không cần người giúp, cho nên bên cạnh Bác người giúp việc và phục vụ có thể đếm trên đầu ngón tay, và Bác đã đặt tên cho số đồng chí đó những cái tên mà gộp lại là ý chí chiến đấu và chiến thắng: Trường, Kì, Kháng, Chiến, Nhất, Định, Thắng, Lợi!"* thì cụm từ:" ***Trong đời sống của mình***" là thành phần gì của câu?

**Câu 3:** Nêu nội dung của đoạn trích trên**.**

**Câu 4:** Theo em,đặc sắc trong nghệ thuật của đoạn trích trên là gì?

**Câu 5:** Qua văn bản trên em học được ở Bác những đức tính, phẩm chất gì?

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu** | **Yêu cầu cần đạt** |
|  | -Phương thức biểu đạt: Nghị luận  - Các văn bản: Tinh thần yêu nước của nhân dân ta; Ý nghĩa văn chương; Sự giàu đẹp của Tiếng Việt. |
|  | Cụm từ xác đinh: Trạng ngữ |
|  | - Nội dung chính của đoạn trích : Sự giản dị của Bác Hồ trong sinh hoạt, lối sống, việc làm. |
|  | - Cách lập luận chặt chẽ, chứng cứ cụ thể, xác thực, nhận xét sâu sắc vừa thấm đượm tình cảm chân thành. |
|  | HS có thể trả lời bằng nhiều cách khác nhau, nhưng cần đảm bảo những nội dung cơ bản sau đây:  - Từ văn bản trên em thấy mình cần phải sống giản dị, chan hoà với mọi người, không kiêu căng, xa hoa lãng phí.  - Biết quý trọng thành quả lao động của người khác, sống không ỷ lại và yêu thương giúp đỡ mọi người. |

**ĐỀ SỐ 5:**

**Phần I: Đọc - hiểu văn bản*.***

Đọc kĩ đoạn văn và trả lời câu hỏi.

*Con người của Bác, đời sống của Bác giản dị như thế nào, mọi người chúng ta đều biết: bữa cơm, đồ dùng, cái nhà, lối sống. Bữa cơm chỉ có vài ba món rất giản đơn, lúc ăn Bác không để rơi vãi một hột cơm, ăn xong, cái bát bao giờ cũng sạch và thức ăn còn lại thì được sắp xếp tươm tất. Ở việc làm nhỏ đó, chúng ta càng thấy Bác quý trọng biết bao kết quả sản xuất của con người và kính trọng như thế nào người phục vụ. Cái nhà sàn của Bác vẻn vẹn chỉ có vài ba phòng, và trong lúc tâm hồn của Bác lộng gió thời đại, thì cái nhà nhỏ đó luôn luôn lộng gió và ánh sáng, phảng phất hương thơm của hoa vườn, một đời sống như vậy thanh bạch và tao nhã biết bao ! [...]*

(*Đức sống giản dị của Bác Hồ*, Phạm Văn Đồng, SGK Ngữ văn 7, tập 2)

**Câu 1:** Đoạn văn trên được viết theo phương thức biểu đạt chínhnào ?

**Câu 2:** Chỉ ra và nêu tác dụng của phép liệt kê trong câu: “Con người của Bác, đời sống của Bác giản dị như  thế nào, mọi người chúng ta đều biết: bữa cơm, đồ dùng, cái nhà, lối sống”.

**Câu 3:** Viết một câu văn nêu nội dung chính của đoạn văn trên.

**Câu 4:** Từ đoạn văn trên, hãy viết một đoạn văn (5 đến 7 câu) nêu suy nghĩ của em: Con người sống cần phải giản dị?

**GỢI Ý**

|  |  |
| --- | --- |
| **1** | Phương thức biểu đạt chính được viết trong đoạn văn là : *Nghị luận.* |
| **2** | - Phép liệt kê là :  + Con người của Bác, đời sống của Bác giản;  + Bữa cơm, đồ dùng, cái nhà, lối sống.  - Tác dụng của phép liệt kê : Liệt kê những chi tiết để làm sáng tỏ Bác là con người sống giản dị, điều dod được mọi người kính trọng, tin yêu. |
| **3** | Bác Hồ giản dị trong đời sống, trong việc ăn uống, chứng tỏ Bác rất biết quý trong thành quả lao động của mọi người. |
| **4** | HS viết đoạn văn: Trên cơ sở nội dung của đoạn trích, học sinh biết vận dụng kiến thức đời sống và kĩ năng về dạng văn chứng minh để tạo lập văn bản. Đoạn văn phải có kết cấu rõ ràng, viết đúng chủ đề; đảm bảo tính liên kết về nội dung và hình thức; diễn đạt trôi chảy, không mắc lỗi chính tả, từ ngữ, ngữ pháp; đảm bảo đúng số câu. |
| **C**on người sống cần giản dị, vì :  - Giản dị giúp con người đỡ tốn thời gian, sức lực vào những việc không cần thiết và luôn được mọi người cảm thông, giúp đỡ;  - Sống giản dị đem lại bình yên và hạnh phúc cho gia đình;  - Giản dị tạo ra cái đẹp trong cuộc sống;  - Sống giản dị góp phần tạo ra mối quan hệ chan hòa, thân thiện với nhau, tránh được thói hư tật xấu.  - … |

**VĂN BẢN “Ý NGHĨA VĂN CHƯƠNG”**

**ĐỀ SỐ 1:**

**I. Văn – Tiếng việt:**

Cho đoạn văn sau:

"*Văn chương gây cho ta những tình cảm ta không có, luyện những tình cảm ta sẵn có; cuộc đời phù phiếm và chật hẹp của cá nhân vì văn chương mà trở nên thâm trầm và rộng rãi đến trăm nghìn lần."*

*(SGK, Ngữ văn 7- tập 2)*

**Câu 1**: Đoạn văn được trích trong văn bản nào? Tác giả là ai?

**Câu 2**:Nêu nội dung của đoạn văn trên?

**Câu 3**: Tác giả đã sử dụng biện pháp tu từ gì trong đoạn trên? Nêu tác dụng của biện pháp tu từ đó?

**Câu 4**: Cho biết công dụng của dấu chấm phẩy trong đoạn văn?

**Câu 5:** Dựa vào những kiến thức văn học sẵn có, em hãy viết đoạn văn chứng minh: *Văn chương gây cho ta tình cảm ta không có.*

**GỢI Ý:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1** | - Đoạn văn trích trong văn bản: "*Ý nghĩa văn chương*"  - Tác giả: Hoài Thanh. |
| **2** | - Nội dung của đoạn văn: Tác giả nêu ra nhận định về tác dụng của văn chương. Văn chương giúp bồi dưỡng tư tưởng, tình cảm cho con người, giúp con người hướng tới những cái đẹp của cuộc đời. |
| **3** | - Biện pháp tu từ: Điệp ngữ  - Tác dụng: Nhấn mạnh tác dụng của văn chương. |
| **4** | - Công dụng của dấu chấm phẩy: Đánh dấu ranh giới giữa các vế của một câu ghép có cấu tạo phức tạp. |
| **5** | a. Giải thích:   * Văn chương là một hình thức nghệ thuật sáng tạo. Người nghệ sĩ trải qua quá trình lao động nghệ thuật nghiêm túc sáng tác những tác phẩm chân chính khơi gợi những cảm xúc chưa có trong lòng người đọc. Để từ đó độc giả cùng đồng cảm, suy nghĩ, chiêm nghiệm những vấn đề, bài học tác giả gửi gắm. Vì vậy nhận định " Văn chương gây cho ta những tình cảm ta không có " là hoàn toàn đúng đắn.   b.Chứng minh:   * Bài thơ *Lượm* gây xúc động cho người đọc về sự hi sinh anh dũng của chú bé liên lạc. Đó cũng là những đau thương, mất mát của dân tộc ta trong những năm tháng không thể nào quên ấy. Từ đó gợi ra trong lòng người đọc sự hạnh phúc, lời cảm ơn khi được sống trong hòa bình độc lập như ngày hôm nay. * Tác phẩm "Cuộc chia tay của những con búp bê "của nhà văn Khánh Hòa đã cảm nhận được nỗi đau chia lìa của Thành và Thủy, những vết thương mà rất lâu mới có thể lành mà những đứa trẻ phải gánh chịu khi mái ấm gia đình tan vỡ. Đó cũng là lời nhắc nhở với mỗi chúng ta cần bảo vệ tâm hồn trong sáng của những đứa trẻ, cần có trách nhiệm với tuổi thơ của chúng, hậu quả khi một mái nhà êm ấm chia lìa không chỉ tác động đến người lớn mà còn ảnh hưởng đến tâm lí của những người con. * Khi đọc "Cổng trường mở ra " ta thấy được cảm xúc, tâm trạng của người mẹ trước ngày khai trường của con, khi con bước vào một cánh cửa mới, chân trời mới của cuộc đời. Từ đó ta cũng hiểu được nỗi lòng của những người mẹ luôn hết lòng vì con, con dù lớn như thế nào thì vẫn cần mẹ chở che. Đó cũng là lời khẳng định vai trò của nhà trường và xã hội vì tương lai của trẻ em trong sự nghiệp giáo dục. * Trong "Dế Mèn phiêu lưu kí" của Tô Hoài ta thấy thương cảm cho Dế Choắt vì sự ngông cuồng của Dế Mèn đã để lại một bài học đau đớn và cả nỗi niềm ân hận không nguôi trong lòng Dế Mèn. Từ đó cũng để lại bài học cho chúng ta cần suy nghĩ cẩn trọng trước mọi hành động của mình và chịu trách nhiệm với chính bản thân và mọi người xung quanh. * Tác phẩm "Sông nước Cà Mau" của Đoàn Giỏi đã khơi gợi trong lòng người đọc sự xúc cảm trước vẻ đẹp của vùng sông nước Cà Mau mặc dù ta chưa từng đặt chân đến nơi đây. * Bài thơ "Bánh trôi nước " của Hồ Xuân Hương đã khơi dậy trong lòng người đọc niềm thương cảm với số phận của người phụ nữ trong xã hội phong kiến qua đó cũng thể hiện sự trân trọng với nhân phẩm và đức hạnh của người phụ nữ vẫn luôn " giữ vững tấm lòng son". Không những vậy ta cũng cần lên án cái xã hội thối nát lúc bấy giờ. * Đọc bài thơ " Qua Đèo Ngang" của Bà Huyện Thanh Quan ta cũng thấy nỗi đau của một người con mất nước, đã đi qua một thời vang bóng của lịch sử dân tộc * "Nhớ nước đau lòng con quốc quốc * Thương nhà mỏi miệng cái gia gia".   c. Đánh giá:   * Ý kiến "Văn chương gây cho ta những tình cảm ta không có" hoàn toàn thuyết phục, đã khẳng định được giá trị và vai trò của văn chương trong việc nuôi dưỡng tình cảm tốt đẹp trong lòng người. * Tuy nhiên văn chương không chỉ khơi dậy tình cảm con người không có mà nó còn bồi đắp những tình cảm sẵn có để mạch nguồn cảm xúc tốt đẹp được nối dài mãi. |

**ĐỀ SỐ 2:**

"*Văn chương gây cho ta những tình cảm ta không có, luyện những tình cảm ta sẵn có..."*

a. Câu văn trên được trích trong văn bản nào? Của ai?

b. Nêu phương thức biểu đạt chính của văn bản?

c. Trong câu văn trên tác giả đã sử dụng những biện pháp nghệ thuật gì? Từ đó tác giả khẳng định tác dụng của văn chương như thế nào?

d. Xác định cụm C -V làm thành phần mở rộng và cho biết nó mở rộng cho thành phần nào của câu ?

e. Văn bản mà em vừa nêu (trong câu 1) được mở bài bằng một câu chuyện, em hãy ghi lại ngắn gọn nội dung câu chuyện và giải thích tại sao tác giả lại chọn cách vào bài như vậy?

**GỢI Ý:**

|  |  |
| --- | --- |
|  | - Câu văn trích trong "Ý nghĩa văn chương" của Hoài Thanh. |
|  | - PTBĐ: Nghị luận |
|  | - Phép điệp ngữ, liệt kê.  - Tác giả nhận định về tác dụng to lớn của văn chương. Đây là chức năng giáo dục bồi dưỡng tư tưởng tình cảm cho con người, giúp con người tự khám phá, nâng cao niềm tin khát vọng hướng tới những cái đẹp của cuộc đời.  + Những tình cảm ta sẵn có như tình cảm gia đình, tình yêu quê hương đất nước  + Những tình cảm ta chưa có: cảm thông, khâm phục, rung động cùng tình cảm của những người ở đâu đâu mà ta không quen biết, tình cảm yêu kính đối với lãnh tụ, tình cảm khao khát khám phá những mảnh đất xa xôi, bí ẩn. |
|  | Cụm C -V làm thành phần mở rộng  => Mở rộng cho thành phần phụ ngữ của cụm danh từ |
|  | Ghi lại được nội dung câu chuyện mở đầu trong văn bản *Ý nghĩa văn chương* – Hoài Thanh.  Giải thích: Tác giả chọn cách mở bài như vậy:  + Tạo được tính hấp dẫn cho tác phẩm  + Nhấn mạnh tình yêu thương, mối giao cảm giữa nghệ sĩ với muôn vật muôn loài là cái gốc của văn chương nghệ thuật. |

**VĂN BẢN “SỐNG CHẾT MẶC BAY”**

**ĐỀ SỐ 1:**

**I/ PHẦN ĐỌC HIỂU**

**Đọc ngữ liệu sau và trả lời các câu hỏi từ câu 1 đến câu** 4 **ở dưới**.

*“ …Quan lớn vỗ tay xuống sập kêu to:*

* *Đây rồi!...Thế chứ lại !*

*Rồi ngài vội vàng xòe bài, miệng vừa cười vừa nói:*

* *Ù ! Thông tôm chi chi nẩy !... Điếu mày !...*

*Ấy trong khi quan lớn ù ván bài to như thế, thì khắp mọi nơi miền đó, nước tràn lênh láng, xoáy thành vực sâu, nhà cửa trôi băng, lúa má ngập hết; kẻ sống không chỗ ở, kẻ chết không nơi chôn, lênh đênh mặt nước, chiếc bóng bơ vơ, tình cảnh thảm sầu, kể sao cho xiết !”*

*(Ngữ văn 7 tập 2, trang 74)*

Câu 1*:* Đoạn trích trên được trích từ văn bản nào? Tác giả là ai?

Câu 2*:* Đoạn trích trên sử dụng phương thức biểu đạt nào?

Câu 3*:* Chỉ ra nét nghệ thuật tiêu biểu nhất có trong đoạn trích nêu tác dụng của biện pháp nghệ thuật đó.

Câu 4*:* Từ thói vô trách nhiệm của quan phụ mẫu trong đoạn trích, em hãy trình bày quan điểm chỉ đạo của các nhà lãnh đạo của Việt Nam qua thời gian chống dịch covid 19 .

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** |
| **I** |  | **ĐỌC HIỂU** |
| 1 | - Đoạn trích trích từ văn bản: Sống chết mặc bay  - Tác giả: Phạm Duy Tốn |
| 2 | - Phương thức biểu đạt: Tự sự |
| 3 | - Biện pháp nghệ thuật tiêu biểu: liệt kê: nước tràn lênh láng, nhà cửa trôi băng, lúa má ngập hết; kẻ sống không chỗ ở, kẻ chết không nơi chôn…  - Tác dụng:  + Nhấn mạnh, tô đậm những nỗi thống khổ của nhân dân khi đê vỡ.  + Qua đó thể hiện thái độ phê phán, căm phẫn của tác giả đối với thói vô trách nhiệm của quan phụ mẫu. |
| 4 | Học sinh sẽ có nhiều cảm nhận khác nhau về bộ mặt quan lại trong xã hội xưa. Tựu chung lại là :   * Chính phủ Việt Nam chăm lo đén đời sống của nhân dân. * Đưa ra các biện pháp để phòng chống dịch cô Vid * Yêu cầu nhân dân phải thực hiện đúng các phương pháp phòng chống dịch: Ở đau thì ở yên đó, đeo khẩu trang, không tiếp xúc nơi đông người…từ vùng dịch về phải khai báo để cách li…. * Quyết không để dân bị hoang mang khi mắc coovid, * Những nơi bị cách li không được để dân thiếu về nhu yếu phẩm, cung cấp đầy đủ cho người dân vùng cách li |

**ĐỀ SỐ 2:**

**I. PHẦN ĐỌC HIỂU**

Đọc đoạn văn sau và trả lời các câu hỏi:

*“Khi đó, ván bài quan đã chờ rồi. Ngài xơi bát yến vừa xong, ngồi khểnh vuốt râu, rung đùi, mắt đang mải trông đĩa nọc, bỗng nghe ngoài xa, tiếng kêu vang trời dậy đất. Mọi người đều giật nảy mình, duy quan vẫn điềm nhiên, chỉ lăm le chực người ta bốc trúng quân mình chờ mà hạ. Vì ngài sắp ù to.*

*Có người khẽ nói:*

*- Bẩm, dễ có khi đê vỡ!*

*Ngài cau mặt, gắt rằng:*

*- Mặc kệ!*

*Rồi ngồi xếp bài lại, quay gối dựa sang bên tay phải, nghiêng mình bảo thầy đề lại:*

*- Có ăn không thì bốc chứ!*

*Thầy đề vội vàng:*

*- Dạ, bẩm, bốc.”*

(Ngữ văn 7, Tập hai)

**Câu 1:** Đoạn văn trên trích trong văn bản nào? Tác giả của văn bản đó là ai?

**Câu 2:** Nội dung của đoạn văn trên?

**Câu 3:** Tìm và ghi lại các câu rút gọn có trong đoạn văn.

**Câu 4:** Ý nghĩa của câu văn “Mọi người đều giật nảy mình, duy quan vẫn điềm nhiên, chỉ lăm le chực người ta bốc trúng quân mình chờ mà hạ.”

**GỢI Ý:**

|  |  |
| --- | --- |
| **1** | - Đoạn trích trên trích trong văn bản “Sống chết mặc bay”  - Tác giả: Phạm Duy Tốn. |
| **2** | - Nội dung của đoạn văn: Sự tương phản đối lập giữa hành động, thái độ của quan phụ mẫu với hành động, thái độ của mọi người khi nghe tin đê sắp vỡ. |
| **3** | - Câu rút gọn:  + Mặc kệ!  + Rồi ngồi xếp bài lại, quay gối dựa sang bên tay phải, nghiêng mình bảo thầy đề lại.  + Có ăn không thì bốc chứ!  + Dạ, bẩm, bốc. |
| **4** | - Câu văn giúp cho người đọc có những cảm nhận đầy đủ về viên quan phụ mẫu:  + Kẻ thờ ơ, vô trách nhiệm: điềm nhiên chờ bốc trúng quân mình cần để hạ bài *trong khi mọi người đều giật nảy mình* khi nghe tin đê sắp vỡ*.*  *+* Kẻđam mê cờ bạc, coi bài bạc đỏ đen là niềm vui, vui thú trên nỗi đau khổ của nhân dân*: chỉ lăm le chực người ta bốc trúng quân mình chờ mà hạ.”*  - Nghệ thuật tương phản đối lập làm nổi bật chân dung của quan phụ mẫu - Một kẻ vô trách nhiệm, đam mê cờ bạc, lòng lang dạ coi nước bài cao thấp hơn tính mạng, tài sản của người dân.  - Câu văn giúp người đọc hiểu và cảm thông với những bất hạnh của người dân trong xã hội cũ; bày tỏ thái độ lên án, phê phán tầng lớp quan lại trong xã hội phong kiến xưa. |

**ĐỀ SỐ 3:**

**Phần I. Đọc hiểu văn bản**

**Đọc kĩ đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:**

“Gần một giờ đêm. Trời mưa tầm tã. Nước sông Nhị Hà lên to quá; khúc đê làng X. thuộc phủ X. xem chừng núng thế lắm, hai ba đoạn đã thẩm lậu rồi, không khéo thì vỡ mất.  
 Dân phu kể hàng trăm nghìn con người, từ chiều đến giờ, hết sức giữ gìn, kẻ thì thuổng, người thì cuốc, kẻ đội đất, kẻ vác tre, nào đắp, nào cừ, bì bõm dưới bùn lầy ngập quá khuỷu chân, người nào người nấy lướt thướt như chuột lột. Tình cảnh trông thật là thảm.  
 Tuy trống đánh liên thanh, ốc thổi vô hồi, tiếng người xao xác gọi nhau sang hộ, nhưng xem chừng ai ai cũng mệt lử cả rồi. Ấy vậy mà trên trời thời vẫn mưa tầm tã trút xuống, dưới sông thời nước cứ cuồn cuộn bốc lên. Than ôi! Sức người khó lòng địch nổi với sức trời! Thế đê không sao cự lại được với thế nước! Lo thay! Nguy thay! Khúc đê này hỏng mất.”

a. Đoạn trích trên trích trong văn bản nào? Tác giả là ai?

b. Phương thức biểu đạt chính của đoạn trích trên?

c. Tác phẩm trên thuộc thể loại nào?

d. Chỉ ra câu đặc biệt có trong đoạn trích trên?

e. Chỉ ra câu văn có sử dụng phép liệt kê.

g. Câu văn nào tác giả nhận xét về tình cảnh của người dân khi hộ đê.

**GỢI Ý:**

|  |  |
| --- | --- |
| **a.** | - Đoạn trích trên trích trong văn bản: Sống chết mặc bay.  - Tác giả: Phạm Duy Tốn |
| **b.** | **-** Phương thức biểu đạt chính: Tự sự |
| **c.** | **-** Tác phẩm trên thuộc thể loại: Truyện ngắn |
| **d.** | **-** Chỉ ra câu đặc biệt có trong đoạn trích trên: Gần một giờ đêm |
| **e.** | **-** Chỉ ra câu văn có sử dụng phép liệt kê: Dân phu kể hàng trăm nghìn con người, từ chiều đến giờ, hết sức giữ gìn, kẻ thì thuổng, người thì cuốc, kẻ đội đất, kẻ vác tre, nào đắp, nào cừ, bì bõm dưới bùn lầy ngập quá khuỷu chân, người nào người nấy lướt thướt như chuột lột. |
| **g.** | **-** Câu văn tác giả nhận xét về tình cảnh của người dân khi hộ đê: Tình cảnh trông thật là thảm. |

**ĐỀ 4:**

**Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:**

*Bên cạnh ngài, mé tay trái, bát yến hấp đường phèn, để trong khay khảm, khói bay nghi ngút; tráp đồi mồi chữ nhật để mở, trong ngăn bạc đầy những trầu vàng, cau đậu, rễ tía, hai bên nào ống thuốc bạc, nào đồng hồ vàng, nào dao chuôi ngà, nào ống vôi chạm, ngoáy tai, ví thuốc, quản bút, tăm bông trông mà thích mắt.*

***(Ngữ văn 7, tập hai, NXB Giáo dục, trang 74, 75)***

**Câu 1.** Nêu thể loại của văn bản chứa đoạn trích nêu trên? Kể tên văn bản cùng thể loại mà em được học trong chương trình Ngữ văn 7.

**Câu 2.** Giải thích ý nghĩa nhan đề của văn bản chứa đoạn văn trên.

**Câu 3.** Biện pháp tu từ nào được sử dụng trong đoạn văn trên? Nêu tác dụng của phép tu từ vừa tìm được

**Câu 4 .** Nêu nội dung đoạn văn trên?

**GỢI Ý:**

|  |  |
| --- | --- |
|  | - Thể loại: Truyện ngắn  - Văn bản cùng thể loại: Những trò lố hay là Va-ren và Phan Bội Châu |
|  | Trước hết, nhan đề "Sống chết mặc bay" là một vế của câu tục ngữ dân gian "Sống chết mặc bay, tiền thầy bỏ túi" - với ý nghĩa phê phán những hạng người vô trách nhiệm, ích kỉ, chỉ biết lợi ích của bản thân mà không quan tâm đến cuộc sống, thậm chí tính mạng của những người khác (ở đây chỉ những tên thầy thuốc dởm, những tên lang băm, thầy bói trong xã hội cũ). Đặt cụm từ "sống chết mặc bay" vào tình huống cụ thể của truyện, Phạm Duy Tốn đã khái quát thành việc phê phán, tố cáo những bọn có chức quyền, mang danh "quan phụ mẫu", "cha mẹ" của dân nhưng lại vô trách nhiệm, vô lương tâm, mất hết nhân tính, thờ ơ trước sự sống còn của con dân. Đó là tên quan phụ mẫu được triều đình cắt cử đi hộ đê, giúp đỡ dân chúng làng X, phủ X chống chọi với mưa lũ, ấy vậy mà hắn vô cảm, không màng đến nhiệm vụ được giao, lao vào ván bài đen đỏ, mặc kệ dân chúng xoay sở với sự tàn phá của thiên nhiên. Cũng qua nhan đề tác phẩm này, Phạm Duy Tốn lên tiếng phê phán thói vô trách nhiệm, ích kỉ, lòng lang dạ sói của tầng lớp quan lại phong kiến lúc bấy giờ và bày tỏ sự xót thương, đồng cảm trước cuộc sống đầy cực khổ của người dân. |
|  | - Đoạn văn trên sử dụng phép tu từ liệt kê  ***- Tác dụng:*** Liệt kê đầy đủ đồ dùng của quan phụ mẫu khi đi hộ đê, qua đó thấy được cuộc sống xa hoa, phè phỡn của quan phụ mẫu |
|  | *- Miêu tả đồ dùng của quan phụ mẫu khi đi hộ đê* |

**ĐỀ SỐ 5:**

**Phần I. Đọc hiểu**

**Đọc đoạn văn sau và trả lời câu hỏi:**

*Tuy trống đánh liên thanh, ốc thổi vô hồi, tiếng người xao xác gọi nhau sang hộ, nhưng xem chừng ai ai cũng mệt lử cả rồi. Ấy vậy mà trên trời thời vẫn mưa tầm tã trút xuống, dưới sông thời nước cứ cuồn cuộn bốc lên. Than ôi! Sức người khó lòng đich nổi với sức trời! Thế đê không sao cự lại được với thế nước! Lo thay! Nguy thay! Khúc đê này hỏng mất****.”***

(Trích *Sống chết mặc bay*, Ngữ văn 7, tập hai)

**Câu 1.** Những phương thức biểu đạt nào được sử dụng trong đoạn trích trên?

**Câu 2.** Có mấy câu đặc biệt trong đoạn trích trên? Sự xuất hiện của những câu đặc biệt đó có tác dụng gì?

**Câu 3.** Nêu nội dung chính đoạn văn trên?

**Câu 4**. Đoạn trích trên có gì đặc biệt về mặt nghệ thuật? Cho biết hiệu quả diễn đạt của nghệ thuật ở đoạn trích đó.

**Câu 5.** Từ văn bản Sống chết mặc bay, theo em, chúng ta cần làm gì để hạn chế và giảm thiểu tác hại của lũ lụt?

|  |  |
| --- | --- |
|  | - Miêu tả, biểu cảm, tự sự |
|  | - Có 3 câu đặc biệt.  - Những câu đặc biệt thể hiện được thái độ, cảm xúc của người kể chuyện cũng như những người dân hộ đê: lo lắng, bất an vì nguy cơ vỡ đê. Sự xuât hiện của những câu đặc biệt này còn giúp người đọc hình dung được hiện trạng nguy ngập của cảnh mưa lũ, đê sắp vỡ. |
|  | - Đoạn trích tái hiện cảnh người dân hộ đê trong đêm mưa lũ và nguy cơ vỡ đê |
|  | - Đoạn trích có nhịp kể nhanh, sự kết hợp giữa miêu tả và biểu cảm; thủ pháp tương phản, những câu đặc biệt, cảm thán được sử dụng liên tiếp.  - Những biện pháp nghệ thuật trên đã giúp tác giả tái hiện chân thực cảnh tượng, không khí hộ đê: căng thẳng , vất vả, nhốn nháo, gấp gáp vì đê sắp vỡ. Sự đối lập, tương phản giữa sức dân thì đã yếu ớt với mưa cứ tầm tã trút xuống, nước sông cứ cuồn cuộn dâng lên càng làm rõ sự lo lắng, bất lực của người dân trước nguy cơ vỡ đê  - Nhứng câu đặc biệt, cảm thán được sử dụng liên tiếp để thể hiện được xúc cảm của người kể chuyện: lo lắng, thương cảm, xót xa, trước nỗi thống khổ của người dân. |
|  | Hs trình bày được những biện pháp để hạn chế và giảm thiểu tác hại của lũ lụt. Chẳng hạn như:   * Tăng cường trồng cây gây rừng, trồng rừng chắn sóng, phủ xanh đồi trọc. * Không khai thác rừng bừa bãi, không được chặt phá rừng. Bởi thảm thực vật của rừng, những cây xanh, rừng phòng hộ sẽ giảm thiểu thiệt hại của lũ lụt, lũ cuốn, sạt lở đất. * Nguyên nhân sâu xa của lũ lụt là do môi trường bị ô nhiễm. Nó là hệ quả tất yếu của việc tàn phá môi trường, biến đổi khí hậu. Vì thế mỗi người phải có trách nhiệm bảo vệ môi trường sống(đất, nước, không khí) làm cho môi trường luôn trong lành.   Chủ động phòng ngừa thiên tai, mưa lũ, tăng cường xây dựng và bảo vệ đê điều, ứng cứu kịp thời khi có thiên tai, mưa lũ... |

**VĂN BẢN “NHỮNG TRÒ LỐ HAY LÀ VA-REN VÀ PHAN BỘI CHÂU”**

**ĐỀ SỐ 1:**

**I. ĐỌC HIỂU**

**Đọc kỹ đoạn văn sau và trả lời các câu hỏi bên dưới:**

*Ô ! Ông nghe tôi, ông Phan Bội Châu này ! Ông hãy để mặc đấy những ý nghĩa phục thù của ông hãy từ bỏ đi những mưu đồ xưa cũ, và, thôi, chớ tìm cách xúi giục đồng bào ông nổi lên chống lại chúng tôi nữa ; trái lại, ông hãy báo cho họ cộng tác với người Pháp, và, làm như vậy ông sẽ được tất cả, được cho đất nước ông, được cho bản thân ông !*

*«Về chuyện này, tôi có thể cho ông nghe gương của một trong những trợ thủ cũ của ông, là ông Nguyễn Bá Trác; ông biết đấy, ông này đã biết điều rồi và hiện nay thì đã đứng về phía chúng tôi. Nhưng nếu gương của người đồng bào ông, ông cho là chưa đủ, thì tôi xin kể gương đồng bào của chính tôi cho ông nghe, gương các bạn học từ hồi lúc còn nhỏ, các chiến hữu của tôi, Guy-xta-vơ, A-lếch-xăng, A-ri-xtit, An-be và Lê-ông. Những vị ấy, ngày nay lừng danh cả, đều đã lần lượt đốt cháy những cái mà mình đã tôn thờ và đang tôn thờ những cái mà mình đốt cháy ».[…]*

*« Nhưng sao thế, ông hãy nhìn tôi này, ông Phan Bội Châu ! Trước tôi là đảng viên xã hội, và giờ đây tôi làm Toàn quyền… ! »*

*(Ngữ văn 7,* tập 2, NXB Giáo dục, 2012*)*

**Câu 1.**

Nhân vật *tôi* trong đoạn trích là ai ? Hắn đang thuyết phục cụ Phan Bội Châu điều gì? Qua cách thuyết phục của nhân vật, em hiểu gì về bản chất của hắn?

**Câu 2.**

Để thuyết phục cụ Phan, nhan vất *tôi* đã dùng phép lập luận nào em đã học? Căn cứ vào đâu em biết?

**Câu 3.**

Đoạn văn trên có một câu đặc biệt, em hãy viết lại câu đó.

**Câu 4.**

Trong câu «*Nhưng nếu gương của người đồng bào ông, ông cho là chưa đủ, thì tôi xin kể gương đồng bào của chính tôi cho ông nghe, gương các bạn học từ hồi lúc còn nhỏ, các chiến hữu của tôi, Guy-xta-vơ, A-lếch-xăng, A-ri-xtit, An-be và Lê-ông*», dùng phép tu tù nào, xác định và nêu tác dụng của phép tu từ ?

**GỢI Ý:**

|  |  |
| --- | --- |
|  | **-** Nhân vật tôi là: Va-ren.  -  Va-ren đang thuyết phục Phan Bội Châu: phản bội lại lí tưởng của mình, để cộng tác với người Pháp…Bằng cách: Hứa chăm sóc vụ Phan Bội Châu khi sang nhậm chức toàn quyền Đông Dương. Varen nói với Phan Bội Châu: “Tôi đem tự do đến cho ông đây”.  - Bản chất của Va-ren: xảo trá, lừa bịp |
|  | - Lập luận chứng minh.  - Căn cứ: Va-ren đưa ra hàng loạt những dẫn chứng, là chiến hữu của Phan Bội Châu hay là bạn của Va-ren. |
|  | - Câu đặc biệt: Ô! |
|  | - Phép tu từ liệt kê.  - tác dụng: Làm đầy đủ, sâu sắc hơn những nhân vật được Va-ren đưa ra làm dẫn chứng, khiến cho Phan Bội Châu thêm phần tin tưởng. |

**ĐỀ SỐ 2:**

Cho đoạn văn: "... Những cu li kéo xe tay phóng cật lực, đôi bàn chân trần giẫm lạch bạch trên mặt đường nóng bỏng; những quả dưa hấu bổ phanh đỏ lòm lòm; những xâu lạp xường lủng lẳng dưới mái hiên các hiệu cơm; cái rốn của một chú khách trưng ra giữa trời; một viên qua uể oải bước qua, tay phe phẩy cái quạt, ngực đeo tấm bắc đẩu bội tinh chữ thập.

1. Hãy tìm các từ, cụm từ tạo nên phép liệt kê trong đoạn văn và cho biết đó là liệt kê theo cách nào?
2. Dấu câu nào đã được dùng để đánh dấu ranh giới giữa cỏc bộ phận của phép liệt kê trong đoạn văn trên? Nêu những công dụng của dấu câu đó?
3. Hãy chỉ ra trạng ngữ được dùng trong câu văn sau:

*Những cu li kéo xe tay phóng cật lực, đôi bàn chân trần giẫm lạch bạch trên mặt đường nóng bỏng.*

**GỢI Ý:**

|  |  |
| --- | --- |
| **a.** | **- Phép liệt kê:** (1) Những cu li kéo xe tay phóng cật lực, đôi bàn chân trần giẫm lạch bạch trên mặt đường nóng bỏng; (2) những quả dưa hấu bổ phanh đỏ lòm lòm; (3) những xâu lạp xường lủng lẳng dưới mái hiên các hiệu cơm; (4) cái rốn của một chú khách trưng ra giữa trời; (5) một viên qua uể oải bước qua, tay phe phẩy cái quạt, ngực đeo tấm bắc đẩu bội tinh chữ thập.  - Đoạn văn sử dụng kiểu liệt kê không theo từng cặp (Xét về mặt cấu tạo) |
| **b.** | - Dấu chấm phẩy được dùng để ngăn cách các bộ phận trong phép liệt kê.   * Nêu được công dụng của dấu chấm phẩy   + Đánh dấu ranh giới giữa các vế của một câu ghép có cấu tạo phức  tạp  + Ngăn cách các bộ phận trong phép liệt kê. |
| **c.** | - Trạng ngữ: Trên mặt đường nóng bỏng |

**VĂN BẢN “CA HUẾ TRÊN SÔNG HƯƠNG”**

**ĐỀ SỐ 1:**

**Câu 1:**

Cho đoạn văn sau:

*“Không gian yên tĩnh bỗng bừng lên những âm thanh của dàn hòa tấu, bởi bốn nhạc khúc lưu thủy, kim tiền, xuân phong, long hổ du dương, trầm bổng, réo rắt mở đầu đêm ca Huế. Nhạc công dùng các ngón đàn trau truốt như ngón nhấn. mổ, vỗ, vả, ngón bấm, day, chớp, búng, ngón phi, ngón rãi. Tiếng đàn lúc khoan lúc nhặt làm nên tiết tấu xao động đáy hồn người”.*

1. Đoạn văn trên được trích từ văn bản nào? Tác giả là ai?
2. Nội dung của đoạn văn trên là gì?
3. Trong đoạn văn, tác giả đã dùng biên pháp tu từ nào? Nêu tác dụng?

**GỢI Ý:**

|  |  |
| --- | --- |
| **a.** | Đoạn văn được trích trong văn bản: “Ca Huế trên sông Hương”, của tác giả Hà Ánh Minh. |
| **b.** | Nội dung đoạn văn: Nói lên không gian khi các làn điệu ca Huế bắt đầu cất lên cùng với những âm thanh đặc sắc. |
| **c.** | - Tác giả dùng biện pháp liệt kê.  +Liệt kê nhạc khúc: lưu thủy, kim tiền, xuân phong, long hổ.  +Liệt kê giai điệu âm thanh: du dương, trầm bổng, réo rắt.  +Liệt kê những ngón đàn: ngón nhấn, mổ, vả, ngón bấm, day, chớp, búng, ngón phi, ngón rãi.  - Tác dụng: Làm nổi bật tài nghệ chơi đàn của nhạc công với những ngón đàn hết sức phong phú và âm thanh phong phú của các nhạc cụ, vẻ đẹp của các điệu ca Huế trên sông Hương. |

**ĐỀ SỐ 2:**

**Câu 1:**

Đọc kĩ đoạn trích sau và trả lời câu hỏi

Không gian yên tĩnh bỗng bừng lên những âm thanh của dàn hòa tấu, bởi bốn nhạc khúc lưu thủy, kim tiền, xuân phong, long hổ du dương trầm bổng, réo rắt mở đầu đêm ca Huế. ***Nhạc công dùng các ngón đàn trau chuốt như ngón nhấn, mổ, vỗ, vả, ngón bấm, day, chớp, búng, ngón phi, ngón rãi***. Tiếng đàn lúc khoan lúc nhặt làm nên tiết tấu xao động tận đáy hồn người.

a. Văn bản chứa đoạn trích trên thuộc kiểu văn bản nào?

b. Nêu chủ đề chính của văn bản.

c. Trong bộ phận in đậm ở đoạn trích trên, tác giả đã sử dụng biện pháp nghệ thuật gì ? Hãy nêu tác dụng của việc sử dụng biện pháp nghệ thuật đó.

d. Qua văn bản, em thấy mình cần làm gì để bảo tồn di sản văn hóa dân tộc.

|  |  |
| --- | --- |
| **a.** | - Kiểu văn bản: Nghị luận |
| **b.** | - Chủ đề: Bản sắc văn hóa và giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc. |
| **c.** | - Nghệ thuật liệt kê.  - Tác dụng nhấn mạnh tài nghệ chơi đàn điêu luyện của các nhạc công |
| **d.** | - Tìm hiểu các giá trị của bản sắc văn hóa dân tộc.  - Tuyên truyền, nâng cao nhận thức trong cộng đồng.  - Đem bản sắc văn hóa quảng bá với bạn bè thế giới |